BẢNG KÊ ĐIỆN BỊ CHẶN

Từ ngày: 28/04/2020 đến ngày 28/08/2020

Thời gian in: 2.20 PM 26/08/2020 User in:149283A

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061500094711		25/08/2020		15/06/2020		103	5,012.00	USD									
2	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR006160308C01		25/08/2020		16/06/2020		103	28,946.00	USD									
3	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C431868RBK061620		25/08/2020		16/06/2020		103	1,306.14	USD									
4	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR006161006C01		25/08/2020		16/06/2020		103	1,500.00	SGD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
5	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3105113168FS		25/08/2020		16/06/2020		103	2,517.14	USD									
6	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06016803E8101		25/08/2020		16/06/2020		103	17,995.00	USD									
7	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60615376259000		25/08/2020		16/06/2020		103	40,000.00	USD									
8	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7866515168FS		25/08/2020		16/06/2020		103	172,101.00	USD									
9	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	789-3520978		25/08/2020		16/06/2020		103	10,823.80	USD									
10	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	540-3603830		25/08/2020		16/06/2020		103	48,150.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
11	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2880363167FS		25/08/2020		15/06/2020		103	256,506.00	USD									
12	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061500319702		25/08/2020		16/06/2020		103	63,060.57	USD									
13	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00111022160620		25/08/2020		16/06/2020		103	494.50	USD									
14	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60615303129000		25/08/2020		15/06/2020		103	98,000.00	USD									
15	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60615298980000		25/08/2020		15/06/2020		103	26,615.60	USD									
16	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60612187714000		25/08/2020		16/06/2020		103	8,579.77	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
17	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60612205615000		25/08/2020		16/06/2020		103	278,883.04	USD									
18	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060167347BE01		25/08/2020		16/06/2020		103	127,268.49	USD									
19	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04252006ES00040		25/08/2020				700	42,003.36	USD									
20	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60615297155001		25/08/2020		15/06/2020		103	10,637.70	USD									
21	v	NACFKRSE	BIDVVNVX	KR	M03QZ006NS00527		25/08/2020				700	50,400.00	USD									
22	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060167147D01		25/08/2020		16/06/2020		103	4,965.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
23	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061200362684		25/08/2020		16/06/2020		103	23,270.00	USD									
24	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	F0101670B41801		25/08/2020		15/06/2020		103	26,667.50	USD									
25	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3244093168FS		25/08/2020		16/06/2020		103	76,078.00	USD									
26	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061600028408		25/08/2020		16/06/2020		103	46,300.00	USD									
27	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601673474C01		25/08/2020		16/06/2020		103	41,626.35	USD									
28	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7747015168FS		25/08/2020		16/06/2020		103	74,980.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
29	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	211TTJ-25037647		25/08/2020		16/06/2020		103	500,000.00	JPY									
30	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60615285582001		25/08/2020		15/06/2020		103	11,994.00	USD									
31	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2006151470800		25/08/2020		16/06/2020		103	844.00	USD									
32	v	CITIJPJT	BIDVVNVX	JP	3150115802		25/08/2020		16/06/2020		103	50,000.00	JPY									
33	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061600060870		25/08/2020		16/06/2020		103	576.79	USD									
34	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5435119164FS		25/08/2020		16/06/2020		103	1,968.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
35	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F606153669060 00		25/08/2020		16/06/2020		103	10,034.49	USD									
36	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061500488567		25/08/2020		15/06/2020		103	6,420.00	USD									
37	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008006233160620		25/08/2020		16/06/2020		103	8,000.00	USD									
38	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061500248676		25/08/2020		15/06/2020		103	507,503.13	USD									
39	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3318326167FS		25/08/2020		15/06/2020		103	22,962.36	USD									
40	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606172160620		25/08/2020		16/06/2020		103	8,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
41	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6127120167ES		25/08/2020		15/06/2020		103	58,143.46	USD									
42	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2688487168FS		25/08/2020		16/06/2020		103	100,288.93	USD									
43	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2006166984100		25/08/2020		16/06/2020		103	5,414.00	USD									
44	v	KOMBCZPP	BIDVVNVX	CZ	6CP2140058221602		25/08/2020		16/06/2020		103	20,685.50	USD									
45	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061500112283		25/08/2020		15/06/2020		103	23,478.55	USD									
46	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C440174RBK061620		25/08/2020		16/06/2020		103	21,545.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
47	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0016062020ZV7121	3083618006	25/08/2020		16/06/2020		202	20,000.00	EUR									
48	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60616406498000		25/08/2020		16/06/2020		103	410.00	USD									
49	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF170620088805		25/08/2020		17/06/2020		103	47,607.19	USD									
50	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60616426373000		25/08/2020		16/06/2020		103	40,406.06	USD									
51	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00111735160620		25/08/2020		16/06/2020		103	35,942.10	USD									
52	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00695064		25/08/2020		16/06/2020		103	337.75	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
53	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061500187619		25/08/2020		17/06/2020		103	8,214.00	USD									
54	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60616485308000		25/08/2020		17/06/2020		103	999,974.00	USD									
55	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00111512160620		25/08/2020		16/06/2020		103	1,494.50	USD									
56	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00111499160620		25/08/2020		16/06/2020		103	4,579.50	USD									
57	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2006167297500		25/08/2020		16/06/2020		103	5,675.50	USD									
58	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007906101170620		25/08/2020		17/06/2020		103	4,106.30	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
59	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C488911BBK061720		25/08/2020		17/06/2020		103	55,172.67	USD									
60	v	MPBLPKKA	BIDVVNVX	PK	LC/01/056/20390		25/08/2020				700	7,830.00	USD									
61	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7016279168FS		25/08/2020		16/06/2020		103	200,143.19	USD									
62	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C368328RBK061720		25/08/2020		17/06/2020		103	5,966.50	USD									
63	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50617619625000		25/08/2020		17/06/2020		103	15,000.00	USD									
64	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIAGOTT000574		25/08/2020		17/06/2020		103	9,475.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
65	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095TTJ-25041999		25/08/2020		17/06/2020		103	1,000,000.00	JPY									
66	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2458902168FS		25/08/2020		16/06/2020		103	14,465.00	USD									
67	v	PCBCCNBJ	BIDVVNVX	CN	BJT06IL001249900		25/08/2020				700	243,855.36	USD									
68	v	MIDLGB22	BIDVVNVX	GB	GBS160600LFE8M9S		25/08/2020		16/06/2020		103	100,000.00	EUR									
69	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606907160620		25/08/2020		16/06/2020		103	71,682.01	USD									
70	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60616093203000		25/08/2020		17/06/2020		103	40,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
71	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7695999168FS		25/08/2020		17/06/2020		103	2,102.64	USD									
72	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7767800164HH		25/08/2020		12/06/2020		103	4,962.00	USD									
73	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8301835168FS		25/08/2020		16/06/2020		103	2,988.00	USD									
74	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2006168659700		25/08/2020		16/06/2020		103	9,496.50	USD									
75	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIAGOTT000572		25/08/2020		17/06/2020		103	2,075.00	USD									
76	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061700051038		25/08/2020		17/06/2020		103	36,450.29	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
77	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	0129IL2000375		25/08/2020				700	5,683,194,000.00	VND									
78	v	BNPAUS3N	BIDVVNVX	US	PAY200616C021387		25/08/2020		16/06/2020		103	30,188.16	USD									
79	v	SABRRUMM	BIDVVNVX	RU	S000020061 7A0194		25/08/2020		17/06/2020		103	32,219.00	USD									
80	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2006170018266		25/08/2020		17/06/2020		103	178,186.00	USD									
81	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007607485160620		25/08/2020		16/06/2020		103	983.50	USD									
82	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60617170303000		25/08/2020		17/06/2020		103	8,701.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
83	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60617182733000		25/08/2020		17/06/2020		103	26,175.00	USD									
84	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60617170901000		25/08/2020		17/06/2020		103	607.50	USD									
85	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061600067607		25/08/2020		16/06/2020		103	20,217.55	USD									
86	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008007826160620		25/08/2020		16/06/2020		103	50,000.00	USD									
87	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	AZNA016900596800		25/08/2020		18/06/2020		103	5,850.00	EUR									
88	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061600061281		25/08/2020		16/06/2020		103	207.65	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
89	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3117782169FS		25/08/2020		17/06/2020		103	9,200.50	USD									
90	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0016062020ZV7924	GBS160600LFE8M9S	25/08/2020		16/06/2020		202	100,000.00	EUR									
91	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C486071BBK061720		25/08/2020		17/06/2020		103	2,170.06	USD									
92	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C487866RBK061720		25/08/2020		17/06/2020		103	1,735.38	USD									
93	v	DAEBKR22	BIDVVNVX	KR	M31S9006NU00108		25/08/2020				700	68,093.76	USD									
94	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60616023414000		25/08/2020		16/06/2020		103	39,637.28	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
95	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFOBRT24371051		25/08/2020		16/06/2020		103	62,500.00	USD									
96	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061600213092		25/08/2020		16/06/2020		103	14,990.00	USD									
97	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06016905D6401		25/08/2020		17/06/2020		103	85.00	USD									
98	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061600252615		25/08/2020		16/06/2020		103	3,475.00	USD									
99	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200600758		25/08/2020		16/06/2020		103	3,206.00	USD									
100	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06016822A1E01		25/08/2020		16/06/2020		103	408.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
101	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00111712160620		25/08/2020		16/06/2020		103	2,474.50	USD									
102	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C487152RBK061720		25/08/2020		17/06/2020		103	108,296.00	USD									
103	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	169382496		25/08/2020		17/06/2020		103	991.00	USD									
104	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4055863169FS		25/08/2020		17/06/2020		103	500,000.00	USD									
105	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200600781		25/08/2020		16/06/2020		103	5,710.62	USD									
106	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60616537944000		25/08/2020		16/06/2020		103	1,925.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
107	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601691BD5101		25/08/2020		17/06/2020		103	9,960.00	USD									
108	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601681112F01		25/08/2020		16/06/2020		103	5,495.66	USD									
109	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60616480703000		25/08/2020		16/06/2020		103	65.07	USD									
110	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60617167480000		25/08/2020		17/06/2020		103	27,939.00	USD									
111	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061600152553		25/08/2020		16/06/2020		103	15,043.42	USD									
112	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2006168942700		25/08/2020		16/06/2020		103	7,580.37	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
113	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2006168837700		25/08/2020		16/06/2020		103	8,182.27	USD									
114	v	BELADEBE	BIDVVNVX	DE	200617093A000241		25/08/2020		17/06/2020		103	5,000.00	EUR									
115	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061700142478		25/08/2020		17/06/2020		103	12,055.00	USD									
116	v	BRLADE22	BIDVVNVX	DE	2201680063581211		25/08/2020		17/06/2020		103	10,000.00	EUR									
117	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061700145748		25/08/2020		19/06/2020		103	1,110.00	USD									
118	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061700098845		25/08/2020		17/06/2020		103	47,818.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
119	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4240463169FS		25/08/2020		17/06/2020		103	19,798.70	USD									
120	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60616004230001		25/08/2020		16/06/2020		103	45,162.20	USD									
121	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3564579		25/08/2020		16/06/2020		103	8,393.00	USD									
122	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060167212D301		25/08/2020		17/06/2020		103	312,471.00	USD									
123	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4083913169FS		25/08/2020		17/06/2020		103	69,246.15	USD									
124	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06016914E8901		25/08/2020		17/06/2020		103	12,701.94	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
125	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095TTJ-25042369		25/08/2020		17/06/2020		103	42,123.64	USD									
126	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA2006MN00520836		25/08/2020		16/06/2020		103	26,271.20	USD									
127	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	794-3526993		25/08/2020		16/06/2020		103	37,500.00	USD									
128	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601691A85901		25/08/2020		17/06/2020		103	1,800.00	USD									
129	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008807053170620		25/08/2020		17/06/2020		103	4,513.50	USD									
130	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50617618285000		25/08/2020		17/06/2020		103	27,063.45	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
131	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60616474204000		25/08/2020		16/06/2020		103	6.60	USD									
132	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60616487914000		25/08/2020		16/06/2020		103	2,259.50	USD									
133	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04042006NS00160		25/08/2020				700	14,659.00	USD									
134	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2006160084566		25/08/2020		16/06/2020		103	2,060.71	USD									
135	v	VBAAVNVX	BIDVVNVX	VN	1000OVT201000163		25/08/2020		16/06/2020		103	38,350.61	USD									
136	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8008785168FS		25/08/2020		16/06/2020		103	9,993.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
137	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	G0101683694801		25/08/2020		17/06/2020		103	1,370.14	USD									
138	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7294049168FS		25/08/2020		16/06/2020		103	6,226.00	USD									
139	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4964738169FS		25/08/2020		17/06/2020		103	91,595.00	USD									
140	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4476538168FS		25/08/2020		16/06/2020		103	2,664.00	USD									
141	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60616430189000		25/08/2020		16/06/2020		103	14,556.67	USD									
142	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	168387498		25/08/2020		16/06/2020		103	2,154.95	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
143	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2006167357600		25/08/2020		16/06/2020		103	6,363.91	USD									
144	v	HSBCHKHH	BIDVVNVX	HK	HK117060PI070401		25/08/2020		17/06/2020		103	50,000.00	CAD									
145	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008007428160620		25/08/2020		16/06/2020		103	4,058.15	USD									
146	v	BKCHCNBJ	BIDVVNVX	CN	LC0957620003827		25/08/2020				700	162,000.00	USD									
147	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFOBRT24550050		25/08/2020		17/06/2020		103	540,000.00	USD									
148	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60617175425000		25/08/2020		17/06/2020		103	1,591.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
149	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06016913D0901		25/08/2020		17/06/2020		103	46,004.00	USD									
150	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	561-3529388		25/08/2020		17/06/2020		103	109,920.00	USD									
151	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601682F26A01		25/08/2020		16/06/2020		103	41,610.72	USD									
152	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT200617167316		25/08/2020		17/06/2020		103	99,945.25	EUR									
153	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C489581BBK061720		25/08/2020		17/06/2020		103	4,517.20	USD									
154	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061600335643		25/08/2020		16/06/2020		103	107,661.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
155	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4969228169FS		25/08/2020		17/06/2020		103	176,707.44	USD									
156	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007609284170620		25/08/2020		17/06/2020		103	99,634.24	USD									
157	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2570822168FS		25/08/2020		16/06/2020		103	325.42	USD									
158	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095RTJ-46138031		25/08/2020		17/06/2020		103	273,765,280.00	JPY									
159	v	HDFCINBB	BIDVVNVX	IN	088LC01201680001		25/08/2020				700	126,660.00	USD									
160	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF160620088749		25/08/2020		16/06/2020		103	9,235.86	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
161	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60616478485000		25/08/2020		16/06/2020		103	8.39	USD									
162	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00111741160620		25/08/2020		16/06/2020		103	20,000.00	USD									
163	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2006162389900		25/08/2020		17/06/2020		103	1,700.00	USD									
164	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2006161919300		25/08/2020		17/06/2020		103	1,406.70	USD									
165	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	262O2060R60P3SXJ		25/08/2020		16/06/2020		103	21,718.49	USD									
166	v	HSBCHKHH	BIDVVNVX	HK	HK116060HN705137		25/08/2020		16/06/2020		103	1,547.00	HKD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
167	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S200616252 2000		25/08/2020		17/06/2020		103	1,575.10	USD									
168	v	AGRIFRPP	BIDVVNVX	FR	861TF20CE0203315		25/08/2020		16/06/2020		103	11,000.00	EUR									
169	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60617175420000		25/08/2020		17/06/2020		103	848,694.88	USD									
170	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	999O2060SW6TXZPN		25/08/2020		17/06/2020		103	22,470.30	USD									
171	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1121OTT200600292		25/08/2020		17/06/2020		103	160,504.40	USD									
172	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200600817		25/08/2020		17/06/2020		103	2,542.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
173	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061700152804		25/08/2020		17/06/2020		103	2,229.00	USD									
174	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF16062008729		25/08/2020		16/06/2020		103	18,269.20	USD									
175	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF16062008735		25/08/2020		16/06/2020		103	240.12	USD									
176	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60615227758000		25/08/2020		17/06/2020		103	109,245.90	USD									
177	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200602343		25/08/2020		16/06/2020		103	4,080.51	USD									
178	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3564996		25/08/2020		17/06/2020		103	42,525.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
179	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60616471975000		25/08/2020		16/06/2020		103	35.42	USD									
180	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4967148169FS		25/08/2020		17/06/2020		103	61,393.37	USD									
181	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1IR006177574C01		25/08/2020		17/06/2020		103	43,119.90	USD									
182	v	SCBLDEFX	BIDVVNVX	DE	200617038332		25/08/2020		17/06/2020		103	167.60	EUR									
183	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606951160620		25/08/2020		16/06/2020		103	660.25	USD									
184	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061600290820		25/08/2020		16/06/2020		103	6,840.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
185	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C486078BBK061720		25/08/2020		17/06/2020		103	15,261.62	USD									
186	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50616617536000		25/08/2020		17/06/2020		103	13,310.90	USD									
187	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60616471719000		25/08/2020		16/06/2020		103	1.80	USD									
188	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITT200601010		25/08/2020		17/06/2020		103	8,958.00	USD									
189	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8026285168FS		25/08/2020		16/06/2020		103	33,467.00	USD									
190	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2006161083300		25/08/2020		17/06/2020		103	27,447.19	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
191	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2006178375500		25/08/2020		17/06/2020		103	5,996.50	USD									
192	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4580209168FF		25/08/2020		16/06/2020		103	77,209.46	USD									
193	v	ASBBNZ2A	BIDVVNVX	NZ	3009160601599841		25/08/2020		17/06/2020		103	500.00	NZD									
194	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061700099279		25/08/2020		17/06/2020		103	53,475.00	USD									
195	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2453062168FS		25/08/2020		16/06/2020		103	19,938.00	USD									
196	v	RZBAATWW	BIDVVNVX	AT	ASW70667/170620		25/08/2020		17/06/2020		103	1,000.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
197	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061600192680		25/08/2020		16/06/2020		103	67,139.26	USD									
198	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06016916D8B01		25/08/2020		17/06/2020		103	101,198.00	USD									
199	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3564649		25/08/2020		17/06/2020		103	59,500.00	JPY									
200	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061600090402		25/08/2020		16/06/2020		103	59,144.00	USD									
201	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C437664BBK061620		25/08/2020		16/06/2020		103	4,894.80	USD									
202	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00111646160620		25/08/2020		16/06/2020		103	7,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
203	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S200616779 1100		25/08/2020		17/06/2020		103	5,114.50	USD									
204	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR006162971C01		25/08/2020		16/06/2020		103	75,000.00	USD									
205	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60616427471000		25/08/2020		16/06/2020		103	10,948.83	USD									
206	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF17062008 8815		25/08/2020		17/06/2020		103	23,000.00	USD									
207	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2696702168FS		25/08/2020		16/06/2020		103	44,849.50	USD									
208	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061600363889		25/08/2020		16/06/2020		103	3,563.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
209	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2006162081700		25/08/2020		16/06/2020		103	786.14	USD									
210	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5061494167FS		25/08/2020		16/06/2020		103	42,130.17	USD									
211	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIAHOB1058499		25/08/2020		17/06/2020		103	1,676.00	USD									
212	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907521170620		25/08/2020		17/06/2020		103	23,671.60	USD									
213	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061600275580		25/08/2020		16/06/2020		103	69,796.50	USD									
214	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061800044826		25/08/2020		18/06/2020		103	207,194.06	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
215	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	0535OTT200600122		25/08/2020		17/06/2020		103	16,356.00	USD									
216	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5813233171FS		25/08/2020		19/06/2020		103	118,127.92	USD									
217	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0148265171FS		25/08/2020		19/06/2020		103	129,533.73	USD									
218	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06017106EC101		25/08/2020		19/06/2020		103	31,592.63	USD									
219	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3207342169FS		25/08/2020		17/06/2020		103	8,617.00	USD									
220	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5365138169FS		25/08/2020		17/06/2020		103	21,565.83	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
221	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4928588169FS		25/08/2020		17/06/2020		103	22,526.00	USD									
222	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	171403694		25/08/2020		19/06/2020		103	42,651.13	USD									
223	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	825LCJ-67278535		25/08/2020				700	250,000.00	USD									
224	v	SABRRUMM	BIDVVNVX	RU	S0000200619A0360		25/08/2020		19/06/2020		103	5,000.00	USD									
225	v	SABRRUMM	BIDVVNVX	RU	S0000200616A1582		25/08/2020		16/06/2020		103	91,775.11	USD									
226	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50617631222000		25/08/2020		19/06/2020		103	165,009.40	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
227	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2006191825600		25/08/2020		19/06/2020		103	14,414.40	USD									
228	v	SCBLDEFX	BIDVVNVX	DE	200618010753		25/08/2020		19/06/2020		103	1,985.00	EUR									
229	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2006196396600		25/08/2020		19/06/2020		103	52,546.50	USD									
230	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581428180620		25/08/2020		18/06/2020		103	100,000.00	USD									
231	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60617323144000		25/08/2020		17/06/2020		103	15,000.00	USD									
232	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60618427418000		25/08/2020		18/06/2020		103	9,650.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
233	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60617291087000		25/08/2020		17/06/2020		103	176,931.76	USD									
234	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061700202609		25/08/2020		17/06/2020		103	10,243.00	USD									
235	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061700485585		25/08/2020		17/06/2020		103	3,380.36	USD									
236	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1937600171JO		25/08/2020		19/06/2020		103	12,627.85	USD									
237	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061900135672		25/08/2020		19/06/2020		103	4,048.50	USD									
238	v	HSBCHKHH	BIDVVNVX	HK	HK119060HN714312		25/08/2020		22/06/2020		103	9,140,000.00	VND									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
239	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200600879		25/08/2020		19/06/2020		103	4,992.00	USD									
240	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0092000171JO		25/08/2020		19/06/2020		103	66,696.69	USD									
241	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0620171 0007		25/08/2020		19/06/2020		103	51,227,000.00	VND									
242	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	200TTJ-25043511		25/08/2020		19/06/2020		103	226,469.17	USD									
243	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60618384331000		25/08/2020		18/06/2020		103	1,027.50	USD									
244	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5633963171FS		25/08/2020		19/06/2020		103	1,302.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
245	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061800219320		25/08/2020		18/06/2020		103	7,572.50	USD									
246	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6480568170FS		25/08/2020		19/06/2020		103	5,171.40	USD									
247	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3977292170FS		25/08/2020		18/06/2020		103	93.00	USD									
248	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061800262467		25/08/2020		18/06/2020		103	64,710.16	USD									
249	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FDC2006192702500		25/08/2020		19/06/2020		103	3,162.50	USD									
250	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6348626171FS		25/08/2020		19/06/2020		103	23,834.95	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
251	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060171170ED01		25/08/2020		19/06/2020		103	10,020.00	USD									
252	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	169371518		25/08/2020		17/06/2020		103	43,776.10	USD									
253	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60619134241000		25/08/2020		19/06/2020		103	22,648.20	USD									
254	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00259254		25/08/2020		18/06/2020		103	700.00	USD									
255	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060170034501		25/08/2020		18/06/2020		103	8,106.15	USD									
256	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60617287346000		25/08/2020		17/06/2020		103	84,600.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
257	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2006172629800		25/08/2020		18/06/2020		103	141,750.00	USD									
258	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2006188967300		25/08/2020		18/06/2020		103	4,422.50	USD									
259	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	D0401630091101		25/08/2020		18/06/2020		103	1,880.00	USD									
260	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8582289170FS		25/08/2020		18/06/2020		103	15,161.50	USD									
261	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60617290555000		25/08/2020		17/06/2020		103	9,078.49	USD									
262	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5044463170FS		25/08/2020		18/06/2020		103	65,795.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
263	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C548741BBK061820		25/08/2020		18/06/2020		103	4,514.00	USD									
264	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2006180058966		25/08/2020		18/06/2020		103	1,525.67	USD									
265	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT024000103527		25/08/2020		18/06/2020		103	100,596.00	USD									
266	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1343OTT200600241		25/08/2020		18/06/2020		103	11,000.00	USD									
267	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4734322171FS		25/08/2020		19/06/2020		103	1,049,960.50	USD									
268	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00867042		25/08/2020		19/06/2020		103	50,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
269	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008307620190620		25/08/2020		19/06/2020		103	653,977.87	USD									
270	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061900164316		25/08/2020		19/06/2020		103	150,000.00	USD									
271	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20061912 6466		25/08/2020		19/06/2020		103	1,000.00	EUR									
272	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00932110		25/08/2020		19/06/2020		103	8,100.00	USD									
273	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	171310783		25/08/2020		19/06/2020		103	7,344.20	USD									
274	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5612823171FS		25/08/2020		19/06/2020		103	60,780.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
275	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2006199967600		25/08/2020		19/06/2020		103	5,237.42	USD									
276	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2006178312700		25/08/2020		17/06/2020		103	5,439.70	USD									
277	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60619160027000		25/08/2020		19/06/2020		103	33,675.00	USD									
278	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	169356767		25/08/2020		17/06/2020		103	11,526.00	USD									
279	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60619160145000		25/08/2020		19/06/2020		103	25,251.00	USD									
280	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061900114304		25/08/2020		19/06/2020		103	836.20	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
281	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C619931BBK061920		25/08/2020		19/06/2020		103	35,289.85	USD									
282	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2006182396000		25/08/2020		18/06/2020		103	38,255.60	USD									
283	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061800233708		25/08/2020		18/06/2020		103	4,000.00	USD									
284	v	VTBRRUMM	BIDVVNVX	RU	002AZCLCF/2008TT		25/08/2020		18/06/2020		103	103,250.00	USD									
285	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	AZNA0170054594 00		25/08/2020		18/06/2020		103	1,251.97	EUR									
286	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2006186154500		25/08/2020		19/06/2020		103	61,841.39	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
287	v	KREDHKHX	BIDVVNVX	HK	40168470171O000B		25/08/2020		19/06/2020		103	200,000.00	USD									
288	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	679TTJ-25034412		25/08/2020		18/06/2020		103	650,000.00	JPY									
289	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	C0001712153201		25/08/2020		19/06/2020		103	9,145.91	USD									
290	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2006182248800		25/08/2020		18/06/2020		103	19,996.50	USD									
291	v	KREDHKHX	BIDVVNVX	HK	01904170170O000D		25/08/2020		18/06/2020		103	17,762.05	USD									
292	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4850473170FS		25/08/2020		18/06/2020		103	19,410.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
293	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR006181702C01		25/08/2020		18/06/2020		103	79,495.60	USD									
294	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581499180620		25/08/2020		18/06/2020		103	30,000.00	USD									
295	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4878713170FS		25/08/2020		18/06/2020		103	168,128.54	USD									
296	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601692376201		25/08/2020		17/06/2020		103	12,629.94	USD									
297	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00158252		25/08/2020		19/06/2020		103	230.00	USD									
298	v	PCBCCNBJ	BIDVVNVX	CN	HN001IL000139500		25/08/2020				700	375,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
299	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06017007C4201		25/08/2020		18/06/2020		103	30,313.00	USD									
300	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60619107643000		25/08/2020		19/06/2020		103	180,886.50	USD									
301	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7390294170FS		25/08/2020		18/06/2020		103	80,000.00	USD									
302	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NICZOTT000670		25/08/2020		19/06/2020		103	1,975.00	USD									
303	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2006185806900		25/08/2020		18/06/2020		103	96,326.50	USD									
304	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061800169638		25/08/2020		18/06/2020		103	177,419.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
305	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	171432818		25/08/2020		19/06/2020		103	8,057.00	USD									
306	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5964073171FS		25/08/2020		19/06/2020		103	6,226.00	USD									
307	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5216467171FS		25/08/2020		19/06/2020		103	15,110.00	USD									
308	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200602633		25/08/2020		18/06/2020		103	2,596.08	USD									
309	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061700563255		25/08/2020		17/06/2020		103	49,993.00	USD									
310	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008307238180620		25/08/2020		18/06/2020		103	2,983.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
311	v	DNBANOKK	BIDVVNVX	NO	7712NOO15214344		25/08/2020		17/06/2020		103	1,000.00	USD									
312	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095TTJ-25046005		25/08/2020		18/06/2020		103	11,058.44	USD									
313	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2006196045500		25/08/2020		19/06/2020		103	41,795.00	USD									
314	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60617320013000		25/08/2020		17/06/2020		103	50,430.00	USD									
315	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	171388109		25/08/2020		19/06/2020		103	39,563.00	USD									
316	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	171309598		25/08/2020		19/06/2020		103	24,972.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
317	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0060255171FS		25/08/2020		19/06/2020		103	164,293.00	USD									
318	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	171319831		25/08/2020		19/06/2020		103	546.52	USD									
319	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9645559171FS		25/08/2020		19/06/2020		103	26,363.04	USD									
320	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200600849		25/08/2020		18/06/2020		103	492.00	USD									
321	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS06201710005		25/08/2020		19/06/2020		103	374,000,000.00	VND									
322	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	170366473		25/08/2020		18/06/2020		103	302,177.49	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
323	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	261-3524958		25/08/2020		18/06/2020		103	19,500.00	USD									
324	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF182062008954		25/08/2020		18/06/2020		103	7,441.09	USD									
325	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	001000081180620		25/08/2020		18/06/2020		103	80,000.00	USD									
326	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007608099180620		25/08/2020		18/06/2020		103	2,436.60	USD									
327	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4565600169JO		25/08/2020		17/06/2020		103	487.07	USD									
328	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60617310285000		25/08/2020		17/06/2020		103	743,857.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
329	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061900077269		25/08/2020		19/06/2020		103	3,900.11	USD									
330	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60618057451000		25/08/2020		19/06/2020		103	532.00	USD									
331	v	PCBCCNBJ	BIDVVNVX	CN	BJM01IL001357700		25/08/2020				700	226,000.00	USD									
332	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9135059170FS		25/08/2020		18/06/2020		103	7,718.00	USD									
333	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITT200601086		25/08/2020		18/06/2020		103	7,300.57	USD									
334	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2006193263100		25/08/2020		19/06/2020		103	23,018.45	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
335	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2006190347800		25/08/2020		19/06/2020		103	5,485.01	USD									
336	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5976778170FS		25/08/2020		18/06/2020		103	38,812.00	USD									
337	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	AZCM0170017922		25/08/2020		19/06/2020		103	4,000.00	EUR									
338	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3565343		25/08/2020		18/06/2020		103	3,953.00	USD									
339	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061900115390		25/08/2020		19/06/2020		103	3,778.62	USD									
340	v	CITISGSG	BIDVVNVX	SG	3110171540		25/08/2020		19/06/2020		103	1,629.47	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
341	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60618380496000		25/08/2020		18/06/2020		103	2,600.00	USD									
342	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0167375171FS		25/08/2020		19/06/2020		103	93.00	USD									
343	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6777178171FS		25/08/2020		19/06/2020		103	160,000.00	USD									
344	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621245190620		25/08/2020		19/06/2020		103	10,425.36	USD									
345	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2006195240300		25/08/2020		19/06/2020		103	2,690.28	USD									
346	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60617263946000		25/08/2020		17/06/2020		103	24,994.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
347	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00113088190620		25/08/2020		19/06/2020		103	5,566.50	USD									
348	v	DNBANOKK	BIDVVNVX	NO	7906NOO23860737		25/08/2020		18/06/2020		103	4,186.37	USD									
349	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008308342190620		25/08/2020		19/06/2020		103	53.40	USD									
350	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5303103170FS		25/08/2020		18/06/2020		103	1,729.00	USD									
351	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1928500170EZ		25/08/2020		18/06/2020		103	796,700.75	USD									
352	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	170389257		25/08/2020		18/06/2020		103	5,073.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
353	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	481TTS-23842209		25/08/2020		19/06/2020		103	100,000.00	JPY									
354	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF18062008970		25/08/2020		18/06/2020		103	1,506.00	USD									
355	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061800042837		25/08/2020		18/06/2020		103	553.88	USD									
356	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT07559218		25/08/2020		19/06/2020		103	300.00	USD									
357	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008006261180620		25/08/2020		18/06/2020		103	500,000.00	USD									
358	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	170396681		25/08/2020		18/06/2020		103	249,972.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
359	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5941298170FS		25/08/2020		18/06/2020		103	762.85	USD									
360	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306420180620		25/08/2020		18/06/2020		103	149.50	USD									
361	v	SHBKKRSE	BIDVVNVX	KR	M88SD2006ES00783		25/08/2020				700	138,900.00	USD									
362	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8273574171FS		25/08/2020		19/06/2020		103	25,820.90	USD									
363	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2006184823000		25/08/2020		19/06/2020		103	198,353.50	USD									
364	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5079083170FS		25/08/2020		18/06/2020		103	4,993.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
365	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061700175191		25/08/2020		19/06/2020		103	12,469.00	USD									
366	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2006173147600		25/08/2020		19/06/2020		103	1,500.00	USD									
367	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2006179312400		25/08/2020		19/06/2020		103	13,211.50	USD									
368	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60619219597000		25/08/2020		19/06/2020		103	77,120.20	USD									
369	v	KWHKHKHH	BIDVVNVX	HK	00894010874029		25/08/2020				700	2,031,500.00	USD									
370	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007806815190620		25/08/2020		19/06/2020		103	101,936.70	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
371	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5272653170FS		25/08/2020		18/06/2020		103	3,898.00	USD									
372	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601711287201		25/08/2020		19/06/2020		103	11,505.00	USD									
373	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008106177180620		25/08/2020		18/06/2020		103	8,283.50	USD									
374	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008106168180620		25/08/2020		18/06/2020		103	9,983.50	USD									
375	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061800129182		25/08/2020		18/06/2020		103	1,457.35	USD									
376	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061800129891		25/08/2020		18/06/2020		103	1,534.88	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
377	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061700163006		25/08/2020		17/06/2020		103	7,968.00	USD									
378	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C622472RBK061920		25/08/2020		19/06/2020		103	3,556.00	USD									
379	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	M122U2006NU00018		25/08/2020				700	57,180.00	USD									
380	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF18062008937		25/08/2020		18/06/2020		103	26,111.24	USD									
381	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061800160593		25/08/2020		19/06/2020		103	13,776.77	USD									
382	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C562222RBK061820		25/08/2020		18/06/2020		103	1,146.55	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
383	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60619169352000		25/08/2020		19/06/2020		103	182,844.61	USD									
384	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5086748169FS		25/08/2020		19/06/2020		103	21,759.57	USD									
385	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008106344180620		25/08/2020		18/06/2020		103	3,811.26	USD									
386	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	360O2060VSW5LHS8		25/08/2020		19/06/2020		103	221,000.00	USD									
387	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581127180620		25/08/2020		18/06/2020		103	8,874.70	USD									
388	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5060563170FS		25/08/2020		18/06/2020		103	150,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
389	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0620171 0004		25/08/2020		19/06/2020		103	12,692.43	USD									
390	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	OT077G20060 00052		25/08/2020		19/06/2020		103	4,120.70	USD									
391	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C549399BBK06 1820		25/08/2020		18/06/2020		103	7,128.00	USD									
392	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S200618038 7200		25/08/2020		18/06/2020		103	13,604.50	USD									
393	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60619155625 000		25/08/2020		19/06/2020		103	656.04	USD									
394	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306715180 620		25/08/2020		18/06/2020		103	83.93	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
395	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C636088BBK061920		25/08/2020		19/06/2020		103	5,760.00	USD									
396	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2006192872100		25/08/2020		19/06/2020		103	31,926.94	USD									
397	v	SICOTHBK	BIDVVNVX	TH	31539-01-0033648		25/08/2020				700	34,930.00	USD									
398	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061700539352		25/08/2020		17/06/2020		103	1,235.00	USD									
399	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9759099171FS		25/08/2020		19/06/2020		103	20,236.00	USD									
400	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60617313208000		25/08/2020		17/06/2020		103	20,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
401	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60619164362000		25/08/2020		19/06/2020		103	11,508.85	USD									
402	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	S-001-2038442		25/08/2020				700	77,681.04	USD									
403	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06017104CB401		25/08/2020		19/06/2020		103	138,415.41	USD									
404	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	171412770		25/08/2020		19/06/2020		103	76,997.00	USD									
405	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601692140B01		25/08/2020		19/06/2020		103	183,335.00	USD									
406	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	171384947		25/08/2020		19/06/2020		103	28,336.64	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
407	v	SCBL HKHH	BIDVV NVX	HK	202OT2 006180 3019		25/08/20 20		18/06/202 0		103	13,896 .40	USD									
408	v	BFTV VNVX	BIDVV NVX	VN	004410 081806 20		25/08/20 20		18/06/202 0		103	816.95	EUR									
409	v	IRVTU S3N	BIDVV NVX	US	F7S200 619306 9900		25/08/20 20		19/06/202 0		103	21,000 .00	USD									
410	v	BOFA US3N	BIDVV NVX	US	202006 190019 1995		25/08/20 20		19/06/202 0		103	99,975 .00	USD									
411	v	PNBP US3N	BIDVV NVX	US	F60619 273771 001		25/08/20 20		19/06/202 0		103	4,165. 60	USD									
412	v	SCBL US33	BIDVV NVX	US	202006 190012 2692		25/08/20 20		19/06/202 0		103	348,39 6.66	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
413	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	171507620		25/08/2020		19/06/2020		103	41,340.16	USD									
414	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5135320171ES		25/08/2020		19/06/2020		103	22,297.27	USD									
415	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06017418D1801		25/08/2020		22/06/2020		103	24,569.83	USD									
416	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C129994RBK062220		25/08/2020		22/06/2020		103	1,515.75	USD									
417	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C129921RBK062220		25/08/2020		22/06/2020		103	1,313.43	USD									
418	v	NWBKGB2L	BIDVVNVX	GB	EBANKGO91015582		25/08/2020		24/06/2020		103	4,893.70	GBP									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
419	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622108118000		25/08/2020		22/06/2020		103	487,154.79	USD									
420	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C140927BBK062220		25/08/2020		22/06/2020		103	176,737.94	USD									
421	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062200237465		25/08/2020		22/06/2020		103	76,032.63	USD									
422	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062200237821		25/08/2020		22/06/2020		103	42,585.58	USD									
423	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007607905220620		25/08/2020		22/06/2020		103	29,994.50	USD									
424	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200600955		25/08/2020		22/06/2020		103	5,070.39	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
425	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601742A93001		25/08/2020		22/06/2020		103	115,485.50	USD									
426	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601742A99301		25/08/2020		22/06/2020		103	470.00	USD									
427	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622074005000		25/08/2020		22/06/2020		103	9,593.06	USD									
428	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601740D21301		25/08/2020		22/06/2020		103	549.58	USD									
429	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622155445000		25/08/2020		22/06/2020		103	9,428.56	USD									
430	v	EBLDBDDH	BIDVVNVX	BD	147820020170		25/08/2020				700	42,552.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
431	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621200220620		25/08/2020		22/06/2020		103	21,787.85	USD									
432	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622101920000		25/08/2020		22/06/2020		103	24,771.40	USD									
433	v	CCBCTWTP	BIDVVNVX	TW	0AQQF2000423-405		25/08/2020				700	34,836.48	USD									
434	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622098714000		25/08/2020		22/06/2020		103	2,222.00	USD									
435	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5558932174FS		25/08/2020		22/06/2020		103	232,465.00	USD									
436	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062200319637		25/08/2020		22/06/2020		103	275.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
437	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062200105508		25/08/2020		22/06/2020		103	10,123.00	USD									
438	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	M06232006NU00185		25/08/2020				700	45,895.00	USD									
439	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60619203935000		25/08/2020		22/06/2020		103	999,974.00	USD									
440	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	433-3902908		25/08/2020		22/06/2020		103	50,000.00	JPY									
441	v	SMBCSGSG	BIDVVNVX	SG	KLTRO1312607		25/08/2020		22/06/2020		103	3,570.00	USD									
442	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062200101999		25/08/2020		22/06/2020		103	61,561.06	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
443	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00824022		25/08/2020		22/06/2020		103	2,633.00	USD									
444	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062200239435		25/08/2020		22/06/2020		103	81,589.54	USD									
445	v	DBSSTWTP	BIDVVNVX	TW	0085OT0625952		25/08/2020		22/06/2020		103	122,000.00	USD									
446	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1351OTT200600184		25/08/2020		22/06/2020		103	1,300.00	USD									
447	v	BNINIDJA	BIDVVNVX	ID	ILGPS04164V20		25/08/2020				700	18,968.15	USD									
448	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0022062020ZV4053		25/08/2020		22/06/2020		103	650.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
449	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008806985220620		25/08/2020		22/06/2020		103	6,000.00	USD									
450	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60621063157000		25/08/2020		22/06/2020		103	432.00	USD									
451	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060174110EF01		25/08/2020		22/06/2020		103	754.50	USD									
452	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621198220620		25/08/2020		22/06/2020		103	19,347.20	USD									
453	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007608071220620		25/08/2020		22/06/2020		103	203.50	USD									
454	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2006221277500		25/08/2020		22/06/2020		103	3,370.29	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
455	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062200368032		25/08/2020		22/06/2020		103	3,098.00	USD									
456	v	TDOMCATT	BIDVVNVX	CA	TO200619B8476000		25/08/2020		23/06/2020		103	25,000.00	CAD									
457	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601743139601		25/08/2020		22/06/2020		103	24,644.40	USD									
458	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	500O206113JHVHNG		25/08/2020		22/06/2020		103	9,000.00	USD									
459	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2006214083300		25/08/2020		22/06/2020		103	477.50	USD									
460	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007607657220620		25/08/2020		22/06/2020		103	717.30	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
461	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	765-3509659		25/08/2020		22/06/2020		103	21,208.18	USD									
462	v	SJBLBDDH	BIDVVNVX	BD	297820020001		25/08/2020				700	113,400.00	USD									
463	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9235584174FS		25/08/2020		22/06/2020		103	9,793.00	USD									
464	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062200164033		25/08/2020		22/06/2020		103	19,622.17	USD									
465	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622144703000		25/08/2020		22/06/2020		103	5,440.00	USD									
466	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622145310000		25/08/2020		22/06/2020		103	5,438.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
467	v	SHBKKRSE	BIDVVNVX	KR	M16HB2005NU00089	NONREF	25/08/2020		19/06/2020		707	0										
468	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007608397220620		25/08/2020		22/06/2020		103	885,275.22	USD									
469	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50621556514000		25/08/2020		22/06/2020		103	14,434.13	USD									
470	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601740FE6F01		25/08/2020		22/06/2020		103	115.55	USD									
471	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200600960		25/08/2020		22/06/2020		103	272.00	USD									
472	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06017 4169FB01		25/08/2020		22/06/2020		103	119.94	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
473	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5460982174FS		25/08/2020		22/06/2020		103	37,787.00	USD									
474	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007906329220620		25/08/2020		22/06/2020		103	1,604.42	USD									
475	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622126105000		25/08/2020		22/06/2020		103	174,270.00	USD									
476	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3566565		25/08/2020		22/06/2020		103	1,040,000.00	JPY									
477	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60621000889000		25/08/2020		22/06/2020		103	2,282.85	USD									
478	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3566744		25/08/2020		22/06/2020		103	900,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
479	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2006228417300		25/08/2020		22/06/2020		103	44,099.37	USD									
480	v	OKSBJPJZ	BIDVVNVX	JP	051-301-10835		25/08/2020		22/06/2020		103	60,453.00	JPY									
481	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06017430E6E01		25/08/2020		22/06/2020		103	61,291.94	USD									
482	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2006199987600		25/08/2020		22/06/2020		103	4,611.63	USD									
483	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2006228195700		25/08/2020		22/06/2020		103	1,985,260.00	USD									
484	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7347488174FS		25/08/2020		22/06/2020		103	9,375.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
485	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622092488000		25/08/2020		22/06/2020		103	10,982.00	USD									
486	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095TTJ-25052439		25/08/2020		22/06/2020		103	48,966.00	JPY									
487	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06017412B0101		25/08/2020		24/06/2020		103	7,458.80	USD									
488	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7061658171FS		25/08/2020		22/06/2020		103	11,541.46	USD									
489	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06017 40D6C001		25/08/2020		22/06/2020		103	185.38	USD									
490	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622087478000		25/08/2020		22/06/2020		103	55,490.67	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
491	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622144526000		25/08/2020		22/06/2020		103	10,877.00	USD									
492	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200602817		25/08/2020		22/06/2020		103	793.89	USD									
493	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601740442001		25/08/2020		22/06/2020		103	91,254.00	USD									
494	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601743CAF301		25/08/2020		22/06/2020		103	2,265.00	USD									
495	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622144527000		25/08/2020		22/06/2020		103	11,250.00	USD									
496	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2006182254300		25/08/2020		22/06/2020		103	26,085.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
497	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2518400174FC		25/08/2020		22/06/2020		103	910.64	USD									
498	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00695013		25/08/2020		22/06/2020		103	17,000.00	USD									
499	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	0172OTT200600599		25/08/2020		22/06/2020		103	117,581.00	USD									
500	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622139776000		25/08/2020		22/06/2020		103	15,000.00	USD									
501	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIFFOTT002402		25/08/2020		22/06/2020		103	2,000.00	USD									
502	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	174322977		25/08/2020		22/06/2020		103	99,972.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
503	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601740BC9801		25/08/2020		22/06/2020		103	2,129.22	USD									
504	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601741848801		25/08/2020		22/06/2020		103	130.17	USD									
505	v	SABRRUMM	BIDVVNVX	RU	S0000200622A0827		25/08/2020		22/06/2020		103	5,000.00	USD									
506	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062200027038		25/08/2020		22/06/2020		103	5,746.82	USD									
507	v	CITIJPJT	BIDVVNVX	JP	3150152865		25/08/2020		22/06/2020		103	5,890,990.00	JPY									
508	v	BIGBPLPW	BIDVVNVX	PL	F200622142950050		25/08/2020		23/06/2020		103	9,974.22	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
509	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6786696174FS		25/08/2020		22/06/2020		103	20,467.50	USD									
510	v	BMRIIDJA	BIDVVNVX	ID	MI60120000180		25/08/2020				700	218,625.00	USD									
511	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA2006MN00689757		25/08/2020		22/06/2020		103	4,950.00	USD									
512	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622225523000		25/08/2020		22/06/2020		103	307.00	USD									
513	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062200340149		25/08/2020		22/06/2020		103	1,647.18	USD									
514	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2006224419000		25/08/2020		22/06/2020		103	613.30	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
515	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT01377073		25/08/2020		22/06/2020		103	20,000.00	USD									
516	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441006220620		25/08/2020		22/06/2020		103	2,735.95	EUR									
517	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	174366772		25/08/2020		22/06/2020		103	1,141.50	USD									
518	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0642419174FS		25/08/2020		22/06/2020		103	16,936.65	USD									
519	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0OBUXOTT017499		25/08/2020		22/06/2020		103	100,000.00	USD									
520	v	VBAAVNVX	BIDVVNVX	VN	1000OVT201000179		25/08/2020		22/06/2020		103	25,496.10	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
521	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062200337168		25/08/2020		22/06/2020		103	37,201.85	USD									
522	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5531902174FS		25/08/2020		22/06/2020		103	2,513.00	USD									
523	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06017407E9A01		25/08/2020		22/06/2020		103	274,027.17	USD									
524	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601741114701		25/08/2020		22/06/2020		103	107.31	USD									
525	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	ELC2007699	C280421	25/08/2020				710	1,474,750.00	USD									
526	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008806000220620		25/08/2020		22/06/2020		103	100,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
527	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00417054		25/08/2020		22/06/2020		103	600.00	USD									
528	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0336599174FS		25/08/2020		22/06/2020		103	117,792.46	USD									
529	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	453-3628319		25/08/2020		22/06/2020		103	302.00	USD									
530	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C134175RBK062220		25/08/2020		22/06/2020		103	125,668.00	USD									
531	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200602862		25/08/2020		22/06/2020		103	4,054.88	USD									
532	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50622564475000		25/08/2020		22/06/2020		103	270.57	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
533	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200602878		25/08/2020		22/06/2020		103	4,060.12	USD									
534	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1066125174FS		25/08/2020		22/06/2020		103	9,968.00	USD									
535	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1IR006237697C01		25/08/2020		23/06/2020		103	38,470.60	USD									
536	v	ABNANL2A	BIDVVNVX	NL	TG2206003955783		25/08/2020		22/06/2020		103	507.50	EUR									
537	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622228394001		25/08/2020		22/06/2020		103	16,000.00	USD									
538	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFOBRT25481205		25/08/2020		23/06/2020		103	1,603.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
539	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062200203338		25/08/2020		22/06/2020		103	4,374.04	USD									
540	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007906782230620		25/08/2020		23/06/2020		103	187,280.00	USD									
541	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1218679175FS		25/08/2020		23/06/2020		103	33,457.00	USD									
542	v	EBVIVNVX	BIDVVNVX	VN	1800DLUEIB200010		25/08/2020				700	61,940,407,414.00	VND									
543	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601742953E01		25/08/2020		22/06/2020		103	10,000.00	USD									
544	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5937522174FS		25/08/2020		22/06/2020		103	27,597.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
545	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062200504486		25/08/2020		22/06/2020		103	39,711.40	USD									
546	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6265932175FS		25/08/2020		23/06/2020		103	75,017.00	USD									
547	v	EBLDBDDH	BIDVVNVX	BD	147820020162		25/08/2020				700	87,763.50	USD									
548	v	CITIJPJT	BIDVVNVX	JP	3150165585		25/08/2020		23/06/2020		103	360,000.00	JPY									
549	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601740051D01		25/08/2020		22/06/2020		103	645.00	USD									
550	v	GENODEDD	BIDVVNVX	DE	GENOAI19192DT		25/08/2020				700	391,800.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
551	v	FJIBCNBA	BIDVVNVX	CN	08101LC20001364F		25/08/2020				700	57,460.00	USD									
552	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00566055		25/08/2020		23/06/2020		103	1,000.00	USD									
553	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062300211731		25/08/2020		23/06/2020		103	14,612.36	USD									
554	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306317240620		25/08/2020		24/06/2020		103	500,000.00	USD									
555	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00383021		25/08/2020		23/06/2020		103	2,500.00	USD									
556	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062300126297		25/08/2020		23/06/2020		103	2,841.77	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
557	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062300211169		25/08/2020		23/06/2020		103	25,234.52	USD									
558	v	CEKOSKBX	BIDVVNVX	SK	3006577006		25/08/2020		25/06/2020		103	1,000.00	EUR									
559	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2006182726600		25/08/2020		23/06/2020		103	246.50	USD									
560	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2006193287400		25/08/2020		23/06/2020		103	23,115.98	USD									
561	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C246782RBK062420		25/08/2020		24/06/2020		103	37,285.00	USD									
562	v	IDBCKHPP	BIDVVNVX	KH	OFBNK20062312410		25/08/2020		23/06/2020		103	115,100,000.00	VND									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
563	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S200623053 3000		25/08/2020		23/06/2020		103	40,500.00	USD									
564	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	741-3535346		25/08/2020		24/06/2020		103	1,182.84	USD									
565	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60623499540000		25/08/2020		23/06/2020		103	2,518.50	USD									
566	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8825938175FS		25/08/2020		23/06/2020		103	4,682.50	USD									
567	v	KOMBCZPP	BIDVVNVX	CZ	6CP2143819221602		25/08/2020		24/06/2020		103	17,141.00	USD									
568	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062400028905		25/08/2020		24/06/2020		103	11,329.06	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
569	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2006227374500		25/08/2020		23/06/2020		103	1,061.00	USD									
570	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT200622165361		25/08/2020		23/06/2020		103	500.00	EUR									
571	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621027240620		25/08/2020		24/06/2020		103	105,000.00	USD									
572	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621026240620		25/08/2020		24/06/2020		103	99,000.00	USD									
573	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622268625000		25/08/2020		22/06/2020		103	49,994.00	USD									
574	v	VBAAVNVX	BIDVVNVX	VN	1000OVT201000181		25/08/2020		23/06/2020		103	54,783.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
575	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	RIAU431053823788		25/08/2020		24/06/2020		103	3,150.00	AUD									
576	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8102233175FS		25/08/2020		24/06/2020		103	930.00	USD									
577	v	HVBKKRSE	BIDVVNVX	KR	MD1982006NU00032		25/08/2020				700	19,978.00	USD									
578	v	ROYCCAT2	BIDVVNVX	CA	CA200622236852		25/08/2020		23/06/2020		103	500.00	USD									
579	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601743FA8901		25/08/2020		22/06/2020		103	563.35	USD									
580	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	002500056230620		25/08/2020		23/06/2020		103	274,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
581	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6537547175FS		25/08/2020		23/06/2020		103	9,460.00	USD									
582	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	2006230178023024		25/08/2020		23/06/2020		103	219,965.00	AUD									
583	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60623479047000		25/08/2020		23/06/2020		103	15,535.24	USD									
584	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60623479230000		25/08/2020		23/06/2020		103	15,535.24	USD									
585	v	IRVTJPJX	BIDVVNVX	JP	EPH2006230248840		25/08/2020		24/06/2020		103	390,500.00	JPY									
586	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	CIA2006229497101		25/08/2020		15/06/2020		103	1,485.02	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
587	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601743A11901		25/08/2020		23/06/2020		103	9,960.00	USD									
588	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622324178000		25/08/2020		22/06/2020		103	9,000.00	USD									
589	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2006221544300		25/08/2020		22/06/2020		103	5,106.84	USD									
590	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	693-3510584		25/08/2020		24/06/2020		103	2,160.00	USD									
591	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621390230620		25/08/2020		23/06/2020		103	277,164.66	USD									
592	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2815500175EZ		25/08/2020		23/06/2020		103	285,191.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
593	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020061900315614		25/08/2020		23/06/2020		103	1,016.00	USD									
594	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAN0175039 71200		25/08/2020		23/06/2020		103	585.55	EUR									
595	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062200256004		25/08/2020		22/06/2020		103	158,853.59	USD									
596	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7890086175FS		25/08/2020		23/06/2020		103	4,523.00	USD									
597	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008808342230620		25/08/2020		23/06/2020		103	9,555.00	USD									
598	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621369230620		25/08/2020		23/06/2020		103	40,618.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
599	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	RIAU429154343788		25/08/2020		23/06/2020		103	1,000.00	AUD									
600	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00460128		25/08/2020		23/06/2020		103	3,000.00	USD									
601	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306943230620		25/08/2020		23/06/2020		103	394,680.00	USD									
602	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	003200064230620		25/08/2020		23/06/2020		103	500,000.00	USD									
603	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020061900109370		25/08/2020		23/06/2020		103	11,337.70	USD									
604	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601760301C01		25/08/2020		24/06/2020		103	19,971.72	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
605	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6404552175FS		25/08/2020		23/06/2020		103	5,000.00	USD									
606	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062300308315		25/08/2020		23/06/2020		103	43,230.00	USD									
607	v	CITISGSG	BIDVVNVX	SG	3050176200		25/08/2020		24/06/2020		103	176.78	SGD									
608	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60623037366000		25/08/2020		23/06/2020		103	17,595.00	USD									
609	v	BOTKHKHH	BIDVVNVX	HK	685TTS283866		25/08/2020		23/06/2020		103	14,892.69	USD									
610	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062200407758		25/08/2020		22/06/2020		103	176,995.38	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
611	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7509676175FS		25/08/2020		24/06/2020		103	18,979.50	USD									
612	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	003500013230620		25/08/2020		23/06/2020		103	249,000.00	USD									
613	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907095230620		25/08/2020		23/06/2020		103	573,000.00	USD									
614	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60623476091000		25/08/2020		23/06/2020		103	211,476.00	USD									
615	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5946637174FS		25/08/2020		23/06/2020		103	122,769.80	USD									
616	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT01393073		25/08/2020		24/06/2020		103	1,108.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
617	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2006248456400		25/08/2020		24/06/2020		103	850.70	USD									
618	v	CITIJPJT	BIDVVNVX	JP	3150164800		25/08/2020		23/06/2020		103	680,000.00	JPY									
619	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062300086518		25/08/2020		23/06/2020		103	20,486.40	USD									
620	v	WPACAU2S	BIDVVNVX	AU	AU12006231709144		25/08/2020		23/06/2020		103	9,177.15	AUD									
621	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9767464175FS		25/08/2020		23/06/2020		103	3,378.20	USD									
622	v	BBPIPTPL	BIDVVNVX	PT	559831720200622		25/08/2020		23/06/2020		103	9,963.60	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
623	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06017509E6701		25/08/2020		23/06/2020		103	9,954.99	USD									
624	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02582082230620		25/08/2020		23/06/2020		103	2,474.50	USD									
625	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621395230620		25/08/2020		23/06/2020		103	39,477.50	USD									
626	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60623085657000		25/08/2020		24/06/2020		103	5,297.00	USD									
627	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60623091964000		25/08/2020		24/06/2020		103	3,500.00	USD									
628	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7774816175FS		25/08/2020		23/06/2020		103	59,340.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
629	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062300073037		25/08/2020		23/06/2020		103	59,370.00	USD									
630	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6637820174ES		25/08/2020		22/06/2020		103	25,513.07	USD									
631	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200600994		25/08/2020		23/06/2020		103	1,792.00	USD									
632	v	ROYCCAT2	BIDVVNVX	CA	CA200620037662		25/08/2020		23/06/2020		103	143.84	USD									
633	v	DNBANOKK	BIDVVNVX	NO	7990NOO04170353		25/08/2020		23/06/2020		103	1,300.00	USD									
634	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1296389175FS		25/08/2020		23/06/2020		103	524,032.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
635	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062300129330		25/08/2020		23/06/2020		103	5,273.00	USD									
636	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601750CA8801		25/08/2020		23/06/2020		103	2,491.60	USD									
637	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C146707RBK062320		25/08/2020		23/06/2020		103	21,545.00	USD									
638	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622311620001		25/08/2020		22/06/2020		103	3,000.00	USD									
639	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C193403RBK062320		25/08/2020		23/06/2020		103	2,978.00	USD									
640	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4128209174FF		25/08/2020		22/06/2020		103	20,772.01	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
641	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062300561990		25/08/2020		23/06/2020		103	474,065.00	USD									
642	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622366730000		25/08/2020		23/06/2020		103	49,000.00	USD									
643	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622363905000		25/08/2020		23/06/2020		103	215.71	USD									
644	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60623480432000		25/08/2020		23/06/2020		103	1,419.60	USD									
645	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT200623184935		25/08/2020		23/06/2020		103	300.00	EUR									
646	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7699773175FS		25/08/2020		23/06/2020		103	30,854.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
647	v	OCBCSGSG	BIDVVNVX	SG	CT0018869079M001		25/08/2020		23/06/2020		103	5,000.00	SGD									
648	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2471500175EZ		25/08/2020		23/06/2020		103	8,958.00	USD									
649	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT023000125321		25/08/2020		24/06/2020		103	23,648.25	USD									
650	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT023000126151		25/08/2020		24/06/2020		103	9,472.00	USD									
651	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062300137946		25/08/2020		23/06/2020		103	43,006.19	USD									
652	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS06201750008		25/08/2020		23/06/2020		103	314,974,044.00	VND									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
653	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	862O20612H0CRQ8J		25/08/2020		23/06/2020		103	2,760.00	USD									
654	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	175516301		25/08/2020		23/06/2020		103	822.50	USD									
655	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1275OTT200602778		25/08/2020		23/06/2020		103	750,000.00	USD									
656	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907593230620		25/08/2020		23/06/2020		103	1,503.50	USD									
657	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA2006MN00742036		25/08/2020		23/06/2020		103	40,275.00	USD									
658	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7592563175FS		25/08/2020		23/06/2020		103	106,452.21	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
659	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C196601BBK062320		25/08/2020		23/06/2020		103	245.00	USD									
660	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062300132245		25/08/2020		23/06/2020		103	1,659.01	USD									
661	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008807042230620		25/08/2020		23/06/2020		103	3,325.70	USD									
662	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF230620089296		25/08/2020		23/06/2020		103	13,188.00	USD									
663	v	ABNANL2A	BIDVVNVX	NL	EM2306003216369I		25/08/2020		25/06/2020		103	1,000.00	EUR									
664	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT014800134958		25/08/2020		24/06/2020		103	20,000,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
665	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60619227518000		25/08/2020		23/06/2020		103	54,926.64	USD									
666	v	BREDFRPP	BIDVVNVX	FR	4017501		25/08/2020				700	45,900.00	USD									
667	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60622159889000		25/08/2020		23/06/2020		103	1,376,384.00	USD									
668	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60619197546000		25/08/2020		23/06/2020		103	11,084.00	USD									
669	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062200485802		25/08/2020		22/06/2020		103	5,544.00	USD									
670	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60623378659000		25/08/2020		23/06/2020		103	1,650.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
671	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00870223		25/08/2020		23/06/2020		103	1,013.17	USD									
672	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606102230620		25/08/2020		23/06/2020		103	4,998.00	USD									
673	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6030887174FS		25/08/2020		22/06/2020		103	4,000.00	USD									
674	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062200164407		25/08/2020		22/06/2020		103	86,071.00	USD									
675	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT01159015		25/08/2020		23/06/2020		103	2,026.00	USD									
676	v	EBVIVNVX	BIDVVNVX	VN	1800DLUEIB200009		25/08/2020				700	45,886,605,343.00	VND									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
677	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60623437002000		25/08/2020		23/06/2020		103	490.00	USD									
678	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2006231953100		25/08/2020		23/06/2020		103	4,996.50	USD									
679	v	BOTKHKHH	BIDVVNVX	HK	680TTS279436		25/08/2020		24/06/2020		103	688.00	USD									
680	v	KRTHTHBK	BIDVVNVX	TH	8590IL20002833		25/08/2020				700	38,080.00	USD									
681	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIAHOB1060609		25/08/2020		24/06/2020		103	3,944.00	USD									
682	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6230262174FS		25/08/2020		23/06/2020		103	8,130.80	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
683	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7611833175FS		25/08/2020		23/06/2020		103	100,000.00	USD									
684	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR006241173C01		25/08/2020		24/06/2020		103	98,270.17	USD									
685	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008808163230620		25/08/2020		23/06/2020		103	48.44	USD									
686	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2006235053800		25/08/2020		23/06/2020		103	35,652.50	USD									
687	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2006233033600		25/08/2020		24/06/2020		103	5,786.68	USD									
688	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062300202925		25/08/2020		23/06/2020		103	6,861.82	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
689	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062300106137		25/08/2020		23/06/2020		103	1,997.40	USD									
690	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6845593174FS		25/08/2020		24/06/2020		103	501.63	USD									
691	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2006235567200		25/08/2020		24/06/2020		103	32,461.50	USD									
692	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6610412175FS		25/08/2020		24/06/2020		103	17,030.00	USD									
693	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007906799230620		25/08/2020		23/06/2020		103	86,000.00	USD									
694	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	218TTJ-25052080		25/08/2020		24/06/2020		103	105,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
695	v	SHBKKRSE	BIDVVNVX	KR	M42822006NU00185		25/08/2020				700	29,548.80	USD									
696	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C246467BBK062420		25/08/2020		24/06/2020		103	150,587.50	USD									
697	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062400046589		25/08/2020		24/06/2020		103	14,976.56	USD									
698	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIAHOB1061010		25/08/2020		24/06/2020		103	4,056.41	USD									
699	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	360O20612F7ZYDQL		25/08/2020		23/06/2020		103	168,000.00	USD									
700	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062300145534		25/08/2020		23/06/2020		103	2,400.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
701	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR006231609C01		25/08/2020		23/06/2020		103	64,162.41	USD									
702	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062300031822		25/08/2020		23/06/2020		103	160,663.03	USD									
703	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2149725175FS		25/08/2020		23/06/2020		103	2,536.75	USD									
704	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062300123695		25/08/2020		23/06/2020		103	648.82	USD									
705	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062300226828		25/08/2020		23/06/2020		103	99,980.00	USD									
706	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0025062020ZV7875		25/08/2020		25/06/2020		103	2,685.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
707	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	176435828		25/08/2020		24/06/2020		103	200.00	USD									
708	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441223250620		25/08/2020		25/06/2020		103	6,394.50	USD									
709	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601760CD1501		25/08/2020		24/06/2020		103	164,774.00	USD									
710	v	SMBCSGSG	BIDVVNVX	SG	KLTRO1313322		25/08/2020		25/06/2020		103	4,349.05	USD									
711	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT200624162410		25/08/2020		25/06/2020		103	183.05	EUR									
712	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624108120000		25/08/2020		24/06/2020		103	139,157.97	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
713	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200601026		25/08/2020		24/06/2020		103	5,862.00	USD									
714	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0899184176FS		25/08/2020		24/06/2020		103	55,327.00	USD									
715	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200601009		25/08/2020		24/06/2020		103	4,392.00	USD									
716	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	261-3524972		25/08/2020		25/06/2020		103	6,500.00	USD									
717	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C309510BBK062520		25/08/2020		25/06/2020		103	33,038.58	USD									
718	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2006237394400		25/08/2020		25/06/2020		103	2,413.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
719	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2006235380600		25/08/2020		25/06/2020		103	21,681.60	USD									
720	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0025062020ZV8179	3006577006	25/08/2020		25/06/2020		202	1,000.00	EUR									
721	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	176435886		25/08/2020		24/06/2020		103	200.00	USD									
722	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04P12006NU00203		25/08/2020				700	152,064.00	USD									
723	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008809611250620		25/08/2020		25/06/2020		103	16,000.00	USD									
724	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8453166176FS		25/08/2020		24/06/2020		103	1,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
725	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062500052001		25/08/2020		25/06/2020		103	2,478.00	USD									
726	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	218TTJ-25037371		25/08/2020		25/06/2020		103	14,000,000.00	VND									
727	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04Z82006NU00064		25/08/2020				700	53,103.60	USD									
728	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624141772000		25/08/2020		24/06/2020		103	44,076.32	USD									
729	v	ABNANL2A	BIDVVNVX	NL	IH2506003344812		25/08/2020		29/06/2020		103	1,560.00	EUR									
730	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF24062008 9440		25/08/2020		24/06/2020		103	86,763.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
731	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0874934176FS		25/08/2020		24/06/2020		103	14,781.04	USD									
732	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAS01750053 2100		25/08/2020		25/06/2020		103	488.00	EUR									
733	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAN0176040 92400		25/08/2020		24/06/2020		103	100.00	EUR									
734	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50625 645144 000		25/08/2020		25/06/2020		103	14,000.00	USD									
735	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60625 521870 000		25/08/2020		25/06/2020		103	444.00	USD									
736	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S200 624373 5600		25/08/2020		24/06/2020		103	73,826.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
737	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	999O20614GCX1S4Z		25/08/2020		24/06/2020		103	1,957.36	USD									
738	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624326977001		25/08/2020		24/06/2020		103	99,970.00	USD									
739	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2006242258100		25/08/2020		24/06/2020		103	64,799.50	USD									
740	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621420240620		25/08/2020		24/06/2020		103	4,865.10	USD									
741	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0025062020ZV9071		25/08/2020		25/06/2020		103	9,985.00	EUR									
742	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3944420176ES		25/08/2020		24/06/2020		103	100,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
743	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601770EFCB01		25/08/2020		25/06/2020		103	1,761.40	USD									
744	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9304056177FS		25/08/2020		25/06/2020		103	9,461.76	USD									
745	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9391276177FS		25/08/2020		25/06/2020		103	6,961.95	USD									
746	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	OT072D2006000119		25/08/2020		25/06/2020		103	17,158.00	USD									
747	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	415-3545749		25/08/2020		25/06/2020		103	7,136.91	USD									
748	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	741-3535343		25/08/2020		25/06/2020		103	1,194.34	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
749	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624333913000		25/08/2020		24/06/2020		103	15,000.00	USD									
750	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50625643319000		25/08/2020		25/06/2020		103	7,500.00	USD									
751	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624333965000		25/08/2020		24/06/2020		103	5,000.00	USD									
752	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2324100176JO		25/08/2020		24/06/2020		103	32,050.02	USD									
753	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60625405582000		25/08/2020		25/06/2020		103	58,916.92	USD									
754	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	176435731		25/08/2020		24/06/2020		103	200.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
755	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	176514225		25/08/2020		24/06/2020		103	1,787.80	USD									
756	v	CEKOSKBX	BIDVVNVX	SK	3007432006		25/08/2020		29/06/2020		103	390.40	USD									
757	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200601032		25/08/2020		24/06/2020		103	9,917.00	USD									
758	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3684525177FS		25/08/2020		25/06/2020		103	7,308.00	USD									
759	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60623455842000		25/08/2020		23/06/2020		103	17,404.00	USD									
760	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8461782177FS		25/08/2020		25/06/2020		103	4,611.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
761	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624317722000		25/08/2020		24/06/2020		103	98,000.00	USD									
762	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060177037D301		25/08/2020		25/06/2020		103	5,866.00	USD									
763	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624180729000		25/08/2020		24/06/2020		103	29,919.00	USD									
764	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624173002000		25/08/2020		24/06/2020		103	2,077.53	USD									
765	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007911692250620		25/08/2020		25/06/2020		103	5,770.00	USD									
766	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624181619001		25/08/2020		24/06/2020		103	11,110.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
767	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	176361627		25/08/2020		24/06/2020		103	7,875.64	USD									
768	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1293434177FS		25/08/2020		25/06/2020		103	66,926.44	USD									
769	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062400213754		25/08/2020		24/06/2020		103	2,485.00	USD									
770	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	0284IL2000113		25/08/2020				700	4,686,000,000.00	VND									
771	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062400178780		25/08/2020		24/06/2020		103	21,148.99	USD									
772	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062400183168		25/08/2020		25/06/2020		103	19,925.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
773	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06017618A2301		25/08/2020		24/06/2020		103	22,532.80	USD									
774	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8030692177FS		25/08/2020		25/06/2020		103	4,400.00	USD									
775	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9212046177FS		25/08/2020		25/06/2020		103	5,500.00	USD									
776	v	SCBLHKHH	BIDVVNVX	HK	202OT20062403978		25/08/2020		24/06/2020		103	12,746.40	USD									
777	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9206376177FS		25/08/2020		25/06/2020		103	143.00	USD									
778	v	HBZUAEAD	BIDVVNVX	AE	DER266668	DBN1134	25/08/2020				710	2,021,500.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
779	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7418502176FS		25/08/2020		24/06/2020		103	56,070.00	USD									
780	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	176357566		25/08/2020		24/06/2020		103	74,062.33	USD									
781	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624163149000		25/08/2020		24/06/2020		103	180.00	USD									
782	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2006240134866		25/08/2020		24/06/2020		103	120.20	USD									
783	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601752DF9501		25/08/2020		24/06/2020		103	3,068.00	USD									
784	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007607741250620		25/08/2020		25/06/2020		103	8,983.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
785	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007908049250620		25/08/2020		25/06/2020		103	9,941.39	USD									
786	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008308233250620		25/08/2020		25/06/2020		103	11,398.80	USD									
787	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0620177 0010		25/08/2020		25/06/2020		103	155,000,000.00	VND									
788	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200601086		25/08/2020		25/06/2020		103	9,017.00	USD									
789	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0620177 0009		25/08/2020		25/06/2020		103	115,000,000.00	VND									
790	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062200077208		25/08/2020		24/06/2020		103	500.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
791	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8080317177FS		25/08/2020		25/06/2020		103	51,112.46	USD									
792	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2006240315066		25/08/2020		24/06/2020		103	91.09	USD									
793	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2691555176FS		25/08/2020		24/06/2020		103	16,466.50	USD									
794	v	BVBVVNVX	BIDVVNVX	VN	FT2017770155		25/08/2020		25/06/2020		103	11,460.00	USD									
795	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2006245810200		25/08/2020		25/06/2020		103	18,813.05	USD									
796	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624165511000		25/08/2020		24/06/2020		103	40,976.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
797	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	176463972		25/08/2020		24/06/2020		103	15,812.00	USD									
798	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	001700027250620		25/08/2020		25/06/2020		103	700.00	USD									
799	v	BOTKMMMY	BIDVVNVX	MM	FT20176276BG		25/08/2020		24/06/2020		103	1,962.50	USD									
800	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50624634569000		25/08/2020		25/06/2020		103	22,370.88	USD									
801	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	653TTJ-22084446		25/08/2020		24/06/2020		103	4,720,000.00	JPY									
802	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9085533177FS		25/08/2020		25/06/2020		103	6,355.80	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
803	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3895300177EZ		25/08/2020		25/06/2020		103	283,808.00	USD									
804	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60625391568000		25/08/2020		25/06/2020		103	550.00	USD									
805	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2006240128766		25/08/2020		24/06/2020		103	91.09	USD									
806	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3568558		25/08/2020		25/06/2020		103	1,195,980.00	JPY									
807	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2006240312966		25/08/2020		24/06/2020		103	94.89	USD									
808	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60625464901000		25/08/2020		25/06/2020		103	6,315.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
809	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062400170233		25/08/2020		24/06/2020		103	2,970.24	USD									
810	v	NWBKGB2L	BIDVVNVX	GB	NWBDM2I6296367		25/08/2020		25/06/2020		103	1,388.75	GBP									
811	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	176432291		25/08/2020		24/06/2020		103	77,048.88	USD									
812	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060177194B601		25/08/2020		25/06/2020		103	138,950.00	USD									
813	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624313295000		25/08/2020		24/06/2020		103	169,200.00	USD									
814	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062400329825		25/08/2020		24/06/2020		103	8,355.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
815	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06017705F9501		25/08/2020		25/06/2020		103	171,600.00	USD									
816	v	WPACAU2S	BIDVVNVX	AU	AU1200624171 8478		25/08/2020		25/06/2020		103	2,000.00	AUD									
817	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8025182177FS		25/08/2020		25/06/2020		103	144,044.26	USD									
818	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	345-3630417		25/08/2020		25/06/2020		103	180,000.00	JPY									
819	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	2006250155493024		25/08/2020		25/06/2020		103	2,465.00	AUD									
820	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062400137832		25/08/2020		24/06/2020		103	2,670.78	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
821	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8574616176FS		25/08/2020		24/06/2020		103	38,697.12	USD									
822	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062500099417		25/08/2020		25/06/2020		103	6,050.60	USD									
823	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7364582176FS		25/08/2020		24/06/2020		103	29,964.50	USD									
824	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50625643810000		25/08/2020		25/06/2020		103	18,600.00	USD									
825	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	200TTJ-25063258		25/08/2020		26/06/2020		103	59,418.00	USD									
826	v	DEUTHKHH	BIDVVNVX	HK	48RE202006230632		25/08/2020		24/06/2020		103	16,424.96	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
827	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIAGOTT000602		25/08/2020		24/06/2020		103	9,390.00	USD									
828	v	SCBLDEFX	BIDVVNVX	DE	200624031843		25/08/2020		24/06/2020		103	125.00	EUR									
829	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	176375132		25/08/2020		24/06/2020		103	331,055.29	USD									
830	v	CRBAGRAA	BIDVVNVX	GR	GRM025415		25/08/2020				700	35,762.25	USD									
831	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062500184244		25/08/2020		25/06/2020		103	189,552.20	USD									
832	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8360532177FS		25/08/2020		25/06/2020		103	13,253.75	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
833	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60623529097000		25/08/2020		25/06/2020		103	15,182.00	USD									
834	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8360522177FS		25/08/2020		25/06/2020		103	10,297.50	USD									
835	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	765-3509671		25/08/2020		25/06/2020		103	15,153.18	USD									
836	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS06201760008		25/08/2020		24/06/2020		103	500,000,000.00	VND									
837	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50624615190000		25/08/2020		24/06/2020		103	4,302.40	USD									
838	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624167756000		25/08/2020		24/06/2020		103	189,133.77	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
839	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8550776176FS		25/08/2020		24/06/2020		103	23,625.46	USD									
840	v	CRLYSGSG	BIDVVNVX	SG	017700006720000		25/08/2020		29/06/2020		103	611,837.10	USD									
841	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	603-3603717		25/08/2020		25/06/2020		103	1,500.00	USD									
842	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	177422361		25/08/2020		25/06/2020		103	200.00	USD									
843	v	SOGEFRPP	BIDVVNVX	FR	LV25840625354699		25/08/2020		29/06/2020		103	10.00	EUR									
844	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60629108896000		25/08/2020		29/06/2020		103	26,388.20	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
845	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624372873000		25/08/2020		25/06/2020		103	3,000.00	USD									
846	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS06201770006		25/08/2020		25/06/2020		103	98,202.60	USD									
847	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAN0177018 30700		25/08/2020		25/06/2020		103	381.50	EUR									
848	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007807438250620		25/08/2020		25/06/2020		103	26,345.66	USD									
849	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C256755RBK062420		25/08/2020		24/06/2020		103	12,036.94	USD									
850	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8655196176FS		25/08/2020		29/06/2020		103	19,792.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
851	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624129849000		25/08/2020		24/06/2020		103	18,933.00	USD									
852	v	CITIJPJT	BIDVVNVX	JP	3150184047		25/08/2020		25/06/2020		103	201,600.00	JPY									
853	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008307008250620		25/08/2020		25/06/2020		103	226,400.00	USD									
854	v	KODBKRSE	BIDVVNVX	KR	M0217006NU00438		25/08/2020				700	16,560.00	USD									
855	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAC0178007851 00		25/08/2020		26/06/2020		103	1,547.05	EUR									
856	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062500128519		25/08/2020		25/06/2020		103	6,200.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
857	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	176348592		25/08/2020		24/06/2020		103	40,272.00	USD									
858	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062400113199		25/08/2020		24/06/2020		103	9,337.30	USD									
859	v	CEKOSKBX	BIDVVNVX	SK	3007514006		25/08/2020		29/06/2020		103	970.00	USD									
860	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	176420128		25/08/2020		24/06/2020		103	7,907.44	USD									
861	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2006255092100		25/08/2020		25/06/2020		103	8,956.50	USD									
862	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2632929177FS		25/08/2020		25/06/2020		103	40,051.20	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
863	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1600204177FS		25/08/2020		25/06/2020		103	6,321.00	USD									
864	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00112627250620		25/08/2020		25/06/2020		103	22,710.50	USD									
865	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007909411250620		25/08/2020		25/06/2020		103	774.40	USD									
866	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441410250620		25/08/2020		25/06/2020		103	49,994.50	USD									
867	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007610248250620		25/08/2020		25/06/2020		103	24,000.00	USD									
868	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062500104302		25/08/2020		25/06/2020		103	20,636.83	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
869	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	1003593923042		25/08/2020		25/06/2020		103	100,000.00	AUD									
870	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	022-3511498		25/08/2020		25/06/2020		103	6,849,013.00	JPY									
871	v	DNBANOKK	BIDVVNVX	NO	7712NOO15249914		25/08/2020		24/06/2020		103	2,002.00	USD									
872	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF240620089443		25/08/2020		24/06/2020		103	49,887.06	USD									
873	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062400136772		25/08/2020		24/06/2020		103	2,110.08	USD									
874	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA2006MN00776372		25/08/2020		24/06/2020		103	2,715.58	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
875	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060177219A001		25/08/2020		25/06/2020		103	2,095.05	USD									
876	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00596264		25/08/2020		24/06/2020		103	120,000.00	USD									
877	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624185927000		25/08/2020		24/06/2020		103	29,994.00	USD									
878	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8867322178FS		25/08/2020		26/06/2020		103	5,822.12	USD									
879	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008312458290620		25/08/2020		29/06/2020		103	10,452.54	USD									
880	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0426106178FS		25/08/2020		26/06/2020		103	3,936.75	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
881	v	HYVEDEMM	BIDVVNVX	DE	AZMAS29062026946		25/08/2020		30/06/2020		103	500.00	EUR									
882	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0441000181EZ		25/08/2020		29/06/2020		103	890,786.00	USD									
883	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900269946		25/08/2020		29/06/2020		103	1,665.33	USD									
884	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0695706181FS		25/08/2020		29/06/2020		103	24,199.00	USD									
885	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C263816RBK062620		25/08/2020		26/06/2020		103	40,073.00	USD									
886	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900390765		25/08/2020		29/06/2020		103	150,030.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
887	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3569103		25/08/2020		26/06/2020		103	322,200.00	JPY									
888	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0353200178JO		25/08/2020		26/06/2020		103	23,167.60	USD									
889	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2133674178FS		25/08/2020		26/06/2020		103	83,050.39	USD									
890	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5021405181FS		25/08/2020		29/06/2020		103	117,366.66	USD									
891	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60628046496000		25/08/2020		29/06/2020		103	300.00	USD									
892	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601780496201		25/08/2020		26/06/2020		103	121,959.02	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
893	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007911757290620		25/08/2020		29/06/2020		103	1,994.50	USD									
894	v	NATAAU33	BIDVVNVX	AU	3039TT30W0881993		25/08/2020		29/06/2020		103	2,225.00	AUD									
895	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50624622990000		25/08/2020		26/06/2020		103	6,805.00	USD									
896	v	BKCHCNBJ	BIDVVNVX	CN	AD0034420000757	LC5111020000042	25/08/2020				710	941,400.00	USD									
897	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF26062008 9604		25/08/2020		26/06/2020		103	15,000.00	USD									
898	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR006261001C01		25/08/2020		26/06/2020		103	206,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
899	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001-3734710		25/08/2020		29/06/2020		103	5,793.05	USD									
900	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	401-3640961		25/08/2020		29/06/2020		103	10,106,502.00	JPY									
901	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062500202839		25/08/2020		25/06/2020		103	127,068.10	USD									
902	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601812114901		25/08/2020		29/06/2020		103	785.50	USD									
903	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAN018100853400		25/08/2020		29/06/2020		103	600.00	EUR									
904	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200603528		25/08/2020		26/06/2020		103	1,468.44	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
905	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062600185742		25/08/2020		26/06/2020		103	50,030.91	USD									
906	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	0108EA2000292	951-01-0123670	25/08/2020				710	33,280.00	USD									
907	v	KREDHKHX	BIDVVNVX	HK	40168470178O000F		25/08/2020		26/06/2020		103	150,000.00	USD									
908	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	213-3507824		25/08/2020		26/06/2020		103	701.45	USD									
909	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2006265824800		25/08/2020		26/06/2020		103	9,496.50	USD									
910	v	HSBCHKHH	BIDVVNVX	HK	HK126060PI089394		25/08/2020		29/06/2020		103	23,200,000.00	VND									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
911	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60626234959000		25/08/2020		26/06/2020		103	20,598.36	USD									
912	v	VTBRRUMM	BIDVVNVX	RU	002BL1K0T/2008TT		25/08/2020		29/06/2020		103	25,000.00	USD									
913	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT005400191289		25/08/2020		26/06/2020		103	25,099.20	USD									
914	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9325897178FS		25/08/2020		26/06/2020		103	1,593.50	USD									
915	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	S302392RCP062620		25/08/2020		26/06/2020		103	20,123.49	USD									
916	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007911741290620		25/08/2020		29/06/2020		103	9,992.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
917	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR006294866C01		25/08/2020		29/06/2020		103	10,900.00	USD									
918	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062600151028		25/08/2020		26/06/2020		103	13,980.00	USD									
919	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	002100167290620		25/08/2020		29/06/2020		103	140,000.00	USD									
920	v	GEBABEBB	BIDVVNVX	BE	06402LCB2000626		25/08/2020				700	128,550.00	USD									
921	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8669982177FS		25/08/2020		26/06/2020		103	2,176.95	USD									
922	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1124853181FS		25/08/2020		29/06/2020		103	16,981.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
923	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007910310290620		25/08/2020		29/06/2020		103	46,058.00	USD									
924	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062600181457		25/08/2020		26/06/2020		103	40,452.00	USD									
925	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NICSOTT001283		25/08/2020		29/06/2020		103	2,669.31	USD									
926	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200601142		25/08/2020		26/06/2020		103	7,022.00	USD									
927	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441504260620		25/08/2020		26/06/2020		103	25,679.70	USD									
928	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	178344232		25/08/2020		26/06/2020		103	249,997.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
929	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20062517 3439		25/08/2020		29/06/2020		103	24,800.00	EUR									
930	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C368827BBK062620		25/08/2020		26/06/2020		103	1,706.18	USD									
931	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008807028260620		25/08/2020		26/06/2020		103	1,160.00	USD									
932	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1794148181FS		25/08/2020		29/06/2020		103	9,343.00	USD									
933	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601812E95E01		25/08/2020		29/06/2020		103	2,764.80	USD									
934	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095TTJ-25076380		25/08/2020		29/06/2020		103	600,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
935	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20062517 3440		25/08/2020		29/06/2020		103	272,800.00	EUR									
936	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	178366028		25/08/2020		26/06/2020		103	2,393.00	USD									
937	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4483939181FS		25/08/2020		29/06/2020		103	388.00	USD									
938	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900314028		25/08/2020		29/06/2020		103	423.00	USD									
939	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0033847181FS		25/08/2020		29/06/2020		103	270,000.00	USD									
940	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060181290E401		25/08/2020		29/06/2020		103	20,968.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
941	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	178566960		25/08/2020		26/06/2020		103	114,566.80	USD									
942	v	SOLADEST	BIDVVNVX	DE	200629AZ00040821		25/08/2020		30/06/2020		103	35,055.41	USD									
943	v	EBVIVNVX	BIDVVNVX	VN	1000ADVEIB200089	951-01-0123698	25/08/2020				710	33,280.00	USD									
944	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000800131290620		25/08/2020		29/06/2020		103	10,400.00	USD									
945	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60629177685000		25/08/2020		29/06/2020		103	108,605.33	USD									
946	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	178310492		25/08/2020		26/06/2020		103	5,207.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
947	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C438639RBK062920		25/08/2020		29/06/2020		103	49,970.00	USD									
948	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60625517310000		25/08/2020		25/06/2020		103	6,769.00	USD									
949	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	651-3518149		25/08/2020		29/06/2020		103	9,257.00	USD									
950	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06017811688 01		25/08/2020		26/06/2020		103	199,693.00	USD									
951	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060178116E301		25/08/2020		26/06/2020		103	297,357.00	USD									
952	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60626162687000		25/08/2020		26/06/2020		103	66,811.85	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
953	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601781172201		25/08/2020		26/06/2020		103	299,167.00	USD									
954	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5169305181FS		25/08/2020		29/06/2020		103	4,068.84	USD									
955	v	MYORMMMY	BIDVVNVX	MM	TF2017840321		25/08/2020				700	17,856.00	USD									
956	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1247OTT200600304		25/08/2020		29/06/2020		103	2,520.00	USD									
957	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900260252		25/08/2020		29/06/2020		103	6,760.40	USD									
958	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601771D69601		25/08/2020		29/06/2020		103	3,890.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
959	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601781174501		25/08/2020		26/06/2020		103	203,743.00	USD									
960	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601772150501		25/08/2020		29/06/2020		103	10,061.12	USD									
961	v	HANYUS33	BIDVVNVX	US	9900100013223182		25/08/2020		26/06/2020		103	5,342.47	USD									
962	v	HSBCHKHH	BIDVVNVX	HK	HK129060PNGAFBB4		25/08/2020		30/06/2020		103	41,195,000.00	VND									
963	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601711DF901		25/08/2020		29/06/2020		103	1,406.00	USD									
964	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062600028172		25/08/2020		26/06/2020		103	17,535.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
965	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06018134B3C01		25/08/2020		29/06/2020		103	34,401.00	USD									
966	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008312449290620		25/08/2020		29/06/2020		103	8,049.42	USD									
967	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900402985		25/08/2020		29/06/2020		103	4,993.00	USD									
968	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	181423880		25/08/2020		29/06/2020		103	128,035.97	USD									
969	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA2006MN00893273		25/08/2020		29/06/2020		103	40,396.00	USD									
970	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60629116272000		25/08/2020		29/06/2020		103	864.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
971	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060178161C101		25/08/2020		26/06/2020		103	77,257.00	USD									
972	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S200628885 4800		25/08/2020		29/06/2020		103	37,051.50	USD									
973	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20062915 8683		25/08/2020		29/06/2020		103	2,484.50	EUR									
974	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	D030177176150 1		25/08/2020		25/06/2020		103	94,822.00	USD									
975	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3718389178FS		25/08/2020		26/06/2020		103	4,099.28	USD									
976	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008806057290620		25/08/2020		29/06/2020		103	80,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
977	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C432404BBK062920		25/08/2020		29/06/2020		103	660.00	USD									
978	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200603474		25/08/2020		26/06/2020		103	1,051.64	USD									
979	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	012000135260620		25/08/2020		26/06/2020		103	9,764.01	USD									
980	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF290620089744		25/08/2020		29/06/2020		103	3,514.00	USD									
981	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60629156955000		25/08/2020		29/06/2020		103	48,579.00	USD									
982	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	181364889		25/08/2020		29/06/2020		103	3,997.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
983	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200603731		25/08/2020		29/06/2020		103	4,928.09	USD									
984	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	001100140260620		25/08/2020		26/06/2020		103	4,900.00	USD									
985	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS06201780017		25/08/2020		26/06/2020		103	419,054,000.00	VND									
986	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60629156391000		25/08/2020		29/06/2020		103	399,980.00	USD									
987	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS06201810005		25/08/2020		29/06/2020		103	31,702.89	USD									
988	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	171-3543625		25/08/2020		26/06/2020		103	300,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
989	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200603469		25/08/2020		26/06/2020		103	1,624.73	USD									
990	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF26062008 9573		25/08/2020		26/06/2020		103	2,437.50	USD									
991	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20062612 7017		25/08/2020		26/06/2020		103	3,500.00	EUR									
992	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60628087861000		25/08/2020		29/06/2020		103	22,565.70	USD									
993	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06018112469 01		25/08/2020		29/06/2020		103	2,016.10	USD									
994	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441445290620		25/08/2020		29/06/2020		103	37,994.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
995	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2006298458900		25/08/2020		29/06/2020		103	42,878.00	USD									
996	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601811A48E01		25/08/2020		29/06/2020		103	6,749.00	USD									
997	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007808646290620		25/08/2020		29/06/2020		103	20,083.50	USD									
998	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062600101569		25/08/2020		26/06/2020		103	13,230.00	USD									
999	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60629170666000		25/08/2020		29/06/2020		103	28,510.50	USD									
1000	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF290620089733		25/08/2020		29/06/2020		103	2,881.30	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1001	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3746120181ES		25/08/2020		29/06/2020		103	500.00	USD									
1002	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60629127556000		25/08/2020		29/06/2020		103	1,048,273.47	USD									
1003	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007808634290620		25/08/2020		29/06/2020		103	1,183.50	USD									
1004	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0077487181FS		25/08/2020		29/06/2020		103	60,000.00	USD									
1005	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C440750BBK062920		25/08/2020		29/06/2020		103	10,847.60	USD									
1006	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	181321098		25/08/2020		29/06/2020		103	38,822.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1007	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900235605		25/08/2020		30/06/2020		103	1,291.11	USD									
1008	v	SABRRUMM	BIDVVNVX	RU	S0000200626A2322		25/08/2020		26/06/2020		103	183,459.23	USD									
1009	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT03684201		25/08/2020		29/06/2020		103	11,000.00	USD									
1010	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00967110		25/08/2020		29/06/2020		103	18,900.00	USD									
1011	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900301790		25/08/2020		29/06/2020		103	2,697.84	USD									
1012	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200601212		25/08/2020		29/06/2020		103	9,017.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1013	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	178393789		25/08/2020		26/06/2020		103	162,865.73	USD									
1014	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1970668181FS		25/08/2020		29/06/2020		103	1,963.00	USD									
1015	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062600137802		25/08/2020		26/06/2020		103	5,500.00	USD									
1016	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1201OTT200603213		25/08/2020		29/06/2020		103	44,784.00	USD									
1017	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C377700BBK062620		25/08/2020		26/06/2020		103	176,737.81	USD									
1018	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900485011		25/08/2020		29/06/2020		103	6,055.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1019	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062900105579		25/08/2020		29/06/2020		103	719,085.08	USD									
1020	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900131200		25/08/2020		29/06/2020		103	117,453.40	USD									
1021	v	HSBCHKHH	BIDVVNVX	HK	HK126060HN734683		25/08/2020		26/06/2020		103	1,954.16	HKD									
1022	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008809474290620		25/08/2020		29/06/2020		103	62,600.00	USD									
1023	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900331562		25/08/2020		29/06/2020		103	179,291.76	USD									
1024	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C368828BBK062620		25/08/2020		26/06/2020		103	4,332.87	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1025	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	178454333		25/08/2020		26/06/2020		103	20,859.47	USD									
1026	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	0340IL2000100		25/08/2020				700	1,187,999,974.00	VND									
1027	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6221820177ES		25/08/2020		25/06/2020		103	4,991.00	USD									
1028	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	181328620		25/08/2020		29/06/2020		103	1,497.00	USD									
1029	v	CITIGB2L	BIDVVNVX	GB	3028830944		25/08/2020		29/06/2020		103	3,343.53	USD									
1030	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200601221		25/08/2020		29/06/2020		103	592.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1031	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C378100RBK062620		25/08/2020		26/06/2020		103	109,219.75	USD									
1032	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	181328441		25/08/2020		29/06/2020		103	4,159.07	USD									
1033	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	200TTJ-25063254		25/08/2020		26/06/2020		103	33,359.80	USD									
1034	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	2006290240543024		25/08/2020		29/06/2020		103	1,961.00	AUD									
1035	v	CIBBKHPP	BIDVVNVX	KH	12500042810820		25/08/2020				700	274,070.00	USD									
1036	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60625546833000		25/08/2020		25/06/2020		103	1,895.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1037	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06018110A6301		25/08/2020		29/06/2020		103	970.00	USD									
1038	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60626159879000		25/08/2020		26/06/2020		103	14,039.00	USD									
1039	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007609963260620		25/08/2020		26/06/2020		103	7,104,261.00	USD									
1040	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2006260041066		25/08/2020		26/06/2020		103	16,134.00	USD									
1041	v	CIBBKHPP	BIDVVNVX	KH	12500043610820		25/08/2020				700	111,200.00	USD									
1042	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C368185BBK062620		25/08/2020		26/06/2020		103	5,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1043	v	GEBABEBB	BIDVVNVX	BE	06402LCB2000634		25/08/2020				700	351,650.00	USD									
1044	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060181024B901		25/08/2020		29/06/2020		103	48,489.37	USD									
1045	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062600179278		25/08/2020		26/06/2020		103	36,726.25	USD									
1046	v	BLOPIT22	BIDVVNVX	IT	6901CIM3031532L0		25/08/2020				700	19,658.20	USD									
1047	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060181043660 1		25/08/2020		29/06/2020		103	5,303.00	USD									
1048	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1494209181FF		25/08/2020		29/06/2020		103	16,999,983.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1049	v	COBAHKHX	BIDVVNVX	HK	OR2606200010 6001		25/08/2020		26/06/2020		103	5,950.56	USD									
1050	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S200624214 6800		25/08/2020		29/06/2020		103	264,501.60	USD									
1051	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S200625470 6000		25/08/2020		29/06/2020		103	198,353.50	USD									
1052	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008307894290 620		25/08/2020		29/06/2020		103	48,000.00	USD									
1053	v	BRLADE22	BIDVVNVX	DE	220178008524 1211		25/08/2020		29/06/2020		103	3,800.00	EUR									
1054	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60625052537 000		25/08/2020		26/06/2020		103	9,900.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1055	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4192985178FS		25/08/2020		26/06/2020		103	27,060.96	USD									
1056	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900119288		25/08/2020		29/06/2020		103	993.00	USD									
1057	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060181024E901		25/08/2020		29/06/2020		103	47,895.00	USD									
1058	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	184387667		25/08/2020		02/07/2020		103	9,318.84	USD									
1059	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070200184871		25/08/2020		02/07/2020		103	300.10	USD									
1060	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007910506260620		25/08/2020		26/06/2020		103	82,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1061	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA2006MN00878274		25/08/2020		26/06/2020		103	330.00	USD									
1062	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	178426110		25/08/2020		26/06/2020		103	1,300.02	USD									
1063	v	HSBCHKHH	BIDVVNVX	HK	HK129060BI817737		25/08/2020		29/06/2020		103	500.00	GBP									
1064	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C447029RBK062920		25/08/2020		29/06/2020		103	48,509.00	USD									
1065	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06018112ACF01		25/08/2020		29/06/2020		103	343,200.00	USD									
1066	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630116665001		25/08/2020		30/06/2020		103	80,675.08	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1067	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04S52006NU00438		25/08/2020				700	33,686.00	USD									
1068	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2006296835700		25/08/2020		29/06/2020		103	5,096.50	USD									
1069	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50630596769000		25/08/2020		30/06/2020		103	165,033.69	USD									
1070	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630116664001		25/08/2020		30/06/2020		103	276,803.88	USD									
1071	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700109		25/08/2020		02/07/2020		103	9,992.00	USD									
1072	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062900258667		25/08/2020		29/06/2020		103	1,593.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1073	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2896403183FS		25/08/2020		01/07/2020		103	33,832.74	USD									
1074	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8156409182FF		25/08/2020		30/06/2020		103	75,598.00	USD									
1075	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT07810218		25/08/2020		29/06/2020		103	8,801.62	USD									
1076	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062600064900		25/08/2020		26/06/2020		103	91,540.00	USD									
1077	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	181453818		25/08/2020		29/06/2020		103	48,289.00	USD									
1078	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062900050229		25/08/2020		29/06/2020		103	8,485.56	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1079	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020063000723938		25/08/2020		30/06/2020		103	243,910.80	USD									
1080	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C367623BBK062620		25/08/2020		26/06/2020		103	850.00	USD									
1081	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	178468845		25/08/2020		26/06/2020		103	27,278.40	USD									
1082	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	178547456		25/08/2020		26/06/2020		103	42,871.40	USD									
1083	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	999O2061CN7VKXUF		25/08/2020		29/06/2020		103	49,970.30	USD									
1084	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	999O2061CN029MKK		25/08/2020		29/06/2020		103	283.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1085	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20062919 3019		25/08/2020		30/06/2020		103	1,002.50	EUR									
1086	v	HANYUS33	BIDVVNVX	US	990010001322 7060		25/08/2020		29/06/2020		103	23,814.00	USD									
1087	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200700126		25/08/2020		01/07/2020		103	2,164.40	USD									
1088	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601822344101		25/08/2020		30/06/2020		103	3,651.14	USD									
1089	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062900185805		25/08/2020		29/06/2020		103	72,230.00	USD									
1090	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00550134		25/08/2020		01/07/2020		103	846.88	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1091	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020063000358522		25/08/2020		30/06/2020		103	12,298.45	USD									
1092	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062500598324		25/08/2020		26/06/2020		103	2,168.00	USD									
1093	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2006257736000		25/08/2020		29/06/2020		103	196.50	USD									
1094	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601821552601		25/08/2020		30/06/2020		103	770.00	USD									
1095	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020063000347940		25/08/2020		30/06/2020		103	140,000.00	USD									
1096	v	DNBANOKK	BIDVVNVX	NO	9150SEO00359166		25/08/2020		26/06/2020		103	1,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1097	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2006246184400		25/08/2020		29/06/2020		103	19,798.50	USD									
1098	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1165500178ES		25/08/2020		26/06/2020		103	2,506.14	USD									
1099	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	OT072D2007000003		25/08/2020		01/07/2020		103	25,963.00	USD									
1100	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007908196290620		25/08/2020		29/06/2020		103	150,985.45	USD									
1101	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900149740		25/08/2020		29/06/2020		103	29,983.00	USD									
1102	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	321-3664577		25/08/2020		29/06/2020		103	251,430.40	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1103	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630539030000		25/08/2020		30/06/2020		103	7,450.00	USD									
1104	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900150676		25/08/2020		29/06/2020		103	30,983.00	USD									
1105	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900151439		25/08/2020		29/06/2020		103	31,483.00	USD									
1106	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630529260000		25/08/2020		30/06/2020		103	533.60	USD									
1107	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900158295		25/08/2020		29/06/2020		103	7,583.00	USD									
1108	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	S232331RCP070120		25/08/2020		01/07/2020		103	6,867.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1109	v	VIDPVNV5	BIDVVNVX	VN	TTBPI3006207004		25/08/2020		30/06/2020		103	1,734.18	USD									
1110	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306421020720		25/08/2020		02/07/2020		103	32,752,024.65	USD									
1111	v	BBRUBEBB	BIDVVNVX	BE	H01006266191481		25/08/2020		26/06/2020		103	200.00	EUR									
1112	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306417020720		25/08/2020		02/07/2020		103	57,500.00	USD									
1113	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008807375260620		25/08/2020		26/06/2020		103	8,500.00	USD									
1114	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT2006263344794		25/08/2020		26/06/2020		103	5,000.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1115	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3572326		25/08/2020		01/07/2020		103	2,870,000.00	JPY									
1116	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630506643000		25/08/2020		30/06/2020		103	191,979.00	USD									
1117	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1989500178JO		25/08/2020		26/06/2020		103	7,073.00	USD									
1118	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2006268398400		25/08/2020		30/06/2020		103	385.00	USD									
1119	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2006299990500		25/08/2020		30/06/2020		103	655.66	USD									
1120	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630027244000		25/08/2020		30/06/2020		103	14,345.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1121	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT046700005739		25/08/2020		30/06/2020		103	743,350.00	JPY									
1122	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT002800109888		25/08/2020		30/06/2020		103	60,000.00	JPY									
1123	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200601257		25/08/2020		30/06/2020		103	4,202.00	USD									
1124	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C367461BBK062620		25/08/2020		26/06/2020		103	3,720.00	USD									
1125	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020063000337547		25/08/2020		30/06/2020		103	6,536.00	USD									
1126	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2793308182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	7,612.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1127	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	046TTS-23853758		25/08/2020		29/06/2020		103	3,200.00	USD									
1128	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701276442000		25/08/2020		01/07/2020		103	19,994.00	USD									
1129	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	321-3664621		25/08/2020		26/06/2020		103	41,745.00	USD									
1130	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60624209776000		25/08/2020		26/06/2020		103	10,189.00	USD									
1131	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008106470300620		25/08/2020		30/06/2020		103	4,116.11	USD									
1132	v	VBAAVNVX	BIDVVNVX	VN	1000OVT201000191		25/08/2020		30/06/2020		103	10,354.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1133	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007708474300620		25/08/2020		30/06/2020		103	5,701.00	USD									
1134	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	177498388		25/08/2020		25/06/2020		103	1,515.00	USD									
1135	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60628078744000		25/08/2020		29/06/2020		103	1,800.00	USD									
1136	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441102260620		25/08/2020		26/06/2020		103	20,000.00	USD									
1137	v	CITIGB2L	BIDVVNVX	GB	3029485960		25/08/2020		30/06/2020		103	1,000.00	GBP									
1138	v	CRESCHZZ	BIDVVNVX	CH	F3VP005300940001		25/08/2020		01/07/2020		103	50.00	CHF									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1139	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	OT07BK2006000029		25/08/2020		01/07/2020		103	29,922.00	USD									
1140	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1992687182FS		25/08/2020		01/07/2020		103	1,448.00	USD									
1141	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C110279BBK070120		25/08/2020		01/07/2020		103	2,160.00	USD									
1142	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3572407		25/08/2020		01/07/2020		103	244,579.00	JPY									
1143	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60629419172000		25/08/2020		30/06/2020		103	6,283.00	USD									
1144	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3746454182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	1,765.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1145	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2006299962100		25/08/2020		01/07/2020		103	196.50	USD									
1146	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5519489182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	464.04	USD									
1147	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NICGOTT000619		25/08/2020		01/07/2020		103	22,975.00	USD									
1148	v	BVBVVNVX	BIDVVNVX	VN	FT2018308519		25/08/2020		01/07/2020		103	24,704.42	USD									
1149	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	693-3510612		25/08/2020		02/07/2020		103	9,872.40	USD									
1150	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701303981000		25/08/2020		01/07/2020		103	2,744.40	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1151	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	183393770		25/08/2020		01/07/2020		103	10,972.43	USD									
1152	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701240089000		25/08/2020		01/07/2020		103	2,220.00	USD									
1153	v	CITIHKHX	BIDVVNVX	HK	3730182103		25/08/2020		30/06/2020		103	2,822.97	USD									
1154	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001-3741367		25/08/2020		30/06/2020		103	7,651.30	USD									
1155	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630513711000		25/08/2020		30/06/2020		103	78,652.40	USD									
1156	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2006308061300		25/08/2020		30/06/2020		103	5,000.24	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1157	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070200172716		25/08/2020		02/07/2020		103	32,876.12	USD									
1158	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C446812RBK063020		25/08/2020		30/06/2020		103	63,125.00	USD									
1159	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007013382700		25/08/2020		01/07/2020		103	276.50	USD									
1160	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06018329B3F01		25/08/2020		02/07/2020		103	3,663.40	USD									
1161	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007910714300620		25/08/2020		30/06/2020		103	12,396.70	USD									
1162	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	184384064		25/08/2020		02/07/2020		103	28,089.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1163	v	BIDVMMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF300620089843		25/08/2020		30/06/2020		103	2,566.00	USD									
1164	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0656532182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	44,789.77	USD									
1165	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601822254FE01		25/08/2020		30/06/2020		103	5,263.88	USD									
1166	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601821328A01		25/08/2020		30/06/2020		103	26,433.25	USD									
1167	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020063000165984		25/08/2020		30/06/2020		103	93,420.50	USD									
1168	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007706694300620		25/08/2020		30/06/2020		103	2,472.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1169	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2006300618266		25/08/2020		30/06/2020		103	3,365.50	USD									
1170	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070200033159		25/08/2020		02/07/2020		103	1,353.00	USD									
1171	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60629411662000		25/08/2020		30/06/2020		103	77,767.08	USD									
1172	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3865178183FS		25/08/2020		01/07/2020		103	48,307.00	USD									
1173	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITT200601717		25/08/2020		30/06/2020		103	4,938.71	USD									
1174	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3572360		25/08/2020		01/07/2020		103	260,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1175	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	402TTS-29676932		25/08/2020		30/06/2020		103	64,000.00	JPY									
1176	v	KOMBCZPP	BIDVVNVX	CZ	6CP2147753721602		25/08/2020		02/07/2020		103	24,489.90	USD									
1177	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	402TTS-29676940		25/08/2020		30/06/2020		103	98,000.00	JPY									
1178	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070100193825		25/08/2020		01/07/2020		103	60,710.50	USD									
1179	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701243097000		25/08/2020		01/07/2020		103	900.00	USD									
1180	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	500O20700JXUS3HX		25/08/2020		01/07/2020		103	251,400.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1181	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2006304302100		25/08/2020		02/07/2020		103	1,046.69	USD									
1182	v	DNBANOKK	BIDVVNVX	NO	7712NOO15286309		25/08/2020		01/07/2020		103	1,000.00	USD									
1183	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR006301378C01		25/08/2020		30/06/2020		103	402,365.00	USD									
1184	v	UBSWCHZH	BIDVVNVX	CH	ZD81183TI4143743		25/08/2020		01/07/2020		103	1,008.00	USD									
1185	v	WPACAU2S	BIDVVNVX	AU	AU1200701070 1019		25/08/2020		01/07/2020		103	50,367.38	AUD									
1186	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020063000060014		25/08/2020		30/06/2020		103	14,094.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1187	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	182356720		25/08/2020		30/06/2020		103	322.00	USD									
1188	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700110		25/08/2020		02/07/2020		103	9,992.00	USD									
1189	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0892977182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	1,296.00	USD									
1190	v	ICBCHKHH	BIDVVNVX	HK	HKGGB2006300485		25/08/2020		30/06/2020		103	11,331.00	USD									
1191	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3811493184FS		25/08/2020		02/07/2020		103	153,060.30	USD									
1192	v	IRVTJPJX	BIDVVNVX	JP	EPH2006300732686		25/08/2020		01/07/2020		103	260,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1193	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701273198000		25/08/2020		01/07/2020		103	123,913.51	USD									
1194	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020062900283398		25/08/2020		29/06/2020		103	5,264.76	USD									
1195	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700111		25/08/2020		02/07/2020		103	9,992.00	USD									
1196	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601831A25101		25/08/2020		01/07/2020		103	2,965.00	USD									
1197	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701242718000		25/08/2020		01/07/2020		103	2,682.00	USD									
1198	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	OT07A2200600824		25/08/2020		01/07/2020		103	4,945.04	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1199	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630125495001		25/08/2020		30/06/2020		103	9,975.00	USD									
1200	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITT200700013		25/08/2020		01/07/2020		103	3,012.00	USD									
1201	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008311476010720		25/08/2020		01/07/2020		103	1,500,000.00	USD									
1202	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630161470000		25/08/2020		30/06/2020		103	9,985.80	USD									
1203	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070100137452		25/08/2020		01/07/2020		103	14,925.00	USD									
1204	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAN018302359000		25/08/2020		01/07/2020		103	408.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1205	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C111088BBK070120		25/08/2020		01/07/2020		103	3,337.60	USD									
1206	v	AGRIFRPP	BIDVVNVX	FR	990CL20C07297140		25/08/2020		02/07/2020		103	1,928.51	EUR									
1207	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7349237157FS		25/08/2020		30/06/2020		103	89,145.96	USD									
1208	v	HLBBMYKL	BIDVVNVX	MY	LCBPP043209		25/08/2020				700	128,530.00	USD									
1209	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1675613182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	62,655.00	USD									
1210	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7900320182ES		25/08/2020		30/06/2020		103	117,213.20	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1211	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601820C7BF01		25/08/2020		02/07/2020		103	19,942.00	USD									
1212	v	ZKBKCHZZ	BIDVVNVX	CH	018376894370001		25/08/2020		01/07/2020		103	300.00	CHF									
1213	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070200215994		25/08/2020		02/07/2020		103	8,047.34	USD									
1214	v	ABNANL2A	BIDVVNVX	NL	TG0207003004116		25/08/2020		02/07/2020		103	20,987.50	EUR									
1215	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630170925000		25/08/2020		30/06/2020		103	35,000.00	USD									
1216	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	2007010142973024		25/08/2020		01/07/2020		103	5,965.00	AUD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1217	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3571897		25/08/2020		01/07/2020		103	1,020,000.00	JPY									
1218	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601840F05501		25/08/2020		06/07/2020		103	235.00	USD									
1219	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700104		25/08/2020		02/07/2020		103	5,330.13	USD									
1220	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FDC2007011851700		25/08/2020		01/07/2020		103	9,471.50	USD									
1221	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2006301467500		25/08/2020		30/06/2020		103	36,321.50	USD									
1222	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1661406181FS		25/08/2020		29/06/2020		103	12,600.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1223	v	VTBRRUMM	BIDVVNVX	RU	002BP7GXQ/2008TT		25/08/2020		30/06/2020		103	25,000.00	USD									
1224	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008006870010720		25/08/2020		01/07/2020		103	658,000.00	USD									
1225	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630025349000		25/08/2020		30/06/2020		103	1,355.00	USD									
1226	v	RZBAATWW	BIDVVNVX	AT	ASW89346/300620		25/08/2020		30/06/2020		103	14,747.64	EUR									
1227	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020063000070141		25/08/2020		30/06/2020		103	384.00	USD									
1228	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3241806183FS		25/08/2020		01/07/2020		103	1,475.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1229	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020063000227215		25/08/2020		30/06/2020		103	1,654.76	USD									
1230	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT003500238526		25/08/2020		02/07/2020		103	16,127.20	USD									
1231	v	BVBVVNVX	BIDVVNVX	VN	FT2018272557		25/08/2020		30/06/2020		103	11,852.28	USD									
1232	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020063000290167		25/08/2020		30/06/2020		103	9,300.01	USD									
1233	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020063000308280		25/08/2020		30/06/2020		103	76,671.64	USD									
1234	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630511792000		25/08/2020		30/06/2020		103	246.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1235	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630466909000		25/08/2020		30/06/2020		103	1,000.00	USD									
1236	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630519464000		25/08/2020		30/06/2020		103	35,705.84	USD									
1237	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF3006200899 76		25/08/2020		30/06/2020		103	300,504.90	USD									
1238	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701490783000		25/08/2020		02/07/2020		103	18,000.00	USD									
1239	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060182 0C7BD01		25/08/2020		02/07/2020		103	991.00	USD									
1240	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5876719182FS		25/08/2020		02/07/2020		103	984.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1241	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701288368000		25/08/2020		01/07/2020		103	5,812.50	USD									
1242	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04M12006NU00452		25/08/2020				700	20,800.00	USD									
1243	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008812921300620		25/08/2020		30/06/2020		103	53,944.50	USD									
1244	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60629350566001		25/08/2020		29/06/2020		103	11,294.00	USD									
1245	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	182467140		25/08/2020		30/06/2020		103	123,920.75	USD									
1246	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C111595RBK070120		25/08/2020		01/07/2020		103	2,277.38	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1247	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601822F63701		25/08/2020		30/06/2020		103	139,560.00	USD									
1248	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2006307253700		25/08/2020		01/07/2020		103	1,100.00	USD									
1249	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095TTJ-25084633		25/08/2020		01/07/2020		103	1,200,000.00	JPY									
1250	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700080		25/08/2020		02/07/2020		103	157.06	USD									
1251	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630136101001		25/08/2020		30/06/2020		103	4,730.88	USD									
1252	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2006304525800		25/08/2020		02/07/2020		103	686.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1253	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020063000225387		25/08/2020		30/06/2020		103	10,124.94	USD									
1254	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621459300620		25/08/2020		30/06/2020		103	382,166.60	USD									
1255	v	CHBAJPJT	BIDVVNVX	JP	054-6290946		25/08/2020		02/07/2020		103	160,000.00	JPY									
1256	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2747388182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	2,851.00	USD									
1257	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0868587182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	9,793.00	USD									
1258	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007911311010720		25/08/2020		01/07/2020		103	100,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1259	v	CHBAJPJT	BIDVVNVX	JP	054-6290938		25/08/2020		02/07/2020		103	115,000.00	JPY									
1260	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00806053		25/08/2020		30/06/2020		103	40,000.00	USD									
1261	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C121301RBK070220		25/08/2020		02/07/2020		103	141,973.00	USD									
1262	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3572831		25/08/2020		02/07/2020		103	110,000.00	JPY									
1263	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	660O2061DU4RNY9Z		25/08/2020		30/06/2020		103	205,692.12	USD									
1264	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701439193001		25/08/2020		01/07/2020		103	4,990.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1265	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00303256		25/08/2020		01/07/2020		103	3,389.00	USD									
1266	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60629191649000		25/08/2020		30/06/2020		103	9,954.00	USD									
1267	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601840EC7301		25/08/2020		02/07/2020		103	285.50	USD									
1268	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701441902000		25/08/2020		01/07/2020		103	3,300.00	USD									
1269	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630138643000		25/08/2020		30/06/2020		103	4,842.00	USD									
1270	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020063000223335		25/08/2020		30/06/2020		103	2,077.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1271	v	ICBCTWTP	BIDVVNVX	TW	F0AADW20029/1		25/08/2020				700	263,688.00	USD									
1272	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701310339000		25/08/2020		01/07/2020		103	361,779.00	USD									
1273	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2006304040500		25/08/2020		30/06/2020		103	832.00	USD									
1274	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200700205		25/08/2020		02/07/2020		103	884.70	USD									
1275	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2689668182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	5,102.95	USD									
1276	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070100229046		25/08/2020		02/07/2020		103	18,627.31	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1277	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060184007DE01		25/08/2020		02/07/2020		103	127,102.15	USD									
1278	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50630622652000		25/08/2020		01/07/2020		103	9,206.25	USD									
1279	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	182449369		25/08/2020		30/06/2020		103	17,671.92	USD									
1280	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2895088182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	13,185.00	USD									
1281	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	184357007		25/08/2020		02/07/2020		103	273.83	USD									
1282	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4058254182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	403,575.42	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1283	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	182445233		25/08/2020		30/06/2020		103	11,252.00	USD									
1284	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S200701264 2000		25/08/2020		01/07/2020		103	20,542.10	USD									
1285	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601840015D01		25/08/2020		06/07/2020		103	18,259.50	USD									
1286	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00531024020720		25/08/2020		02/07/2020		103	1,306.90	NOK									
1287	v	PCBCCNBJ	BIDVVNVX	CN	BJM01IL001368900		25/08/2020				700	222,000.00	USD									
1288	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT045400008648		25/08/2020		01/07/2020		103	448,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1289	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2006308644700		25/08/2020		30/06/2020		103	11,328.43	USD									
1290	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1925482183FS		25/08/2020		02/07/2020		103	21,808.50	USD									
1291	v	BNPAUS3N	BIDVVNVX	US	PAY200701C007537		25/08/2020		01/07/2020		103	21,472.00	USD									
1292	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3572477		25/08/2020		01/07/2020		103	395,000.00	JPY									
1293	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070100293187		25/08/2020		01/07/2020		103	8,590.00	USD									
1294	v	DHBKHKHH	BIDVVNVX	HK	232-01-0612973M		25/08/2020				700	266,400.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1295	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621983300620		25/08/2020		30/06/2020		103	1,974.50	USD									
1296	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701296298000		25/08/2020		01/07/2020		103	12,994.40	USD									
1297	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601820796C01		25/08/2020		01/07/2020		103	9,161.00	USD									
1298	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701405752000		25/08/2020		01/07/2020		103	15,000.00	USD									
1299	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT011000271356		25/08/2020		01/07/2020		103	1,829.00	USD									
1300	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0982002182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	18,252.83	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1301	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6775189183FS		25/08/2020		01/07/2020		103	114,468.56	USD									
1302	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701400255000		25/08/2020		01/07/2020		103	2,400.66	USD									
1303	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007011579C01		25/08/2020		01/07/2020		103	11,078.40	USD									
1304	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	999O20700LKGWQD8		25/08/2020		01/07/2020		103	984.02	USD									
1305	v	BNPAUS3N	BIDVVNVX	US	PAY200701C008693		25/08/2020		01/07/2020		103	6,279.70	USD									
1306	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2006308195900		25/08/2020		30/06/2020		103	8,956.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1307	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070100372110		25/08/2020		02/07/2020		103	1,000.00	USD									
1308	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630017345000		25/08/2020		30/06/2020		103	20,965.80	USD									
1309	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	183379015		25/08/2020		01/07/2020		103	200.00	USD									
1310	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF300620089853		25/08/2020		30/06/2020		103	1,417.00	USD									
1311	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0520183 0002		25/08/2020		01/07/2020		103	10,000.00	USD									
1312	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	183379780		25/08/2020		01/07/2020		103	200.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1313	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT023000128230		25/08/2020		30/06/2020		103	41,880.00	USD									
1314	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5018955181FS		25/08/2020		30/06/2020		103	133,458.00	USD									
1315	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6798549183FS		25/08/2020		01/07/2020		103	111,556.60	USD									
1316	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581729010720		25/08/2020		01/07/2020		103	3,307.35	USD									
1317	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020063000078050		25/08/2020		30/06/2020		103	4,554.20	USD									
1318	v	NFFCKRSE	BIDVVNVX	KR	M05A12007NU00015		25/08/2020				700	92,226.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1319	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C111878RBK070120		25/08/2020		01/07/2020		103	19,262.00	USD									
1320	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4619058184FS		25/08/2020		02/07/2020		103	117,792.46	USD									
1321	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2006304214600		25/08/2020		30/06/2020		103	1,017.00	USD									
1322	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	184389954		25/08/2020		02/07/2020		103	232,556.25	USD									
1323	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601822A63801		25/08/2020		02/07/2020		103	12,948.86	USD									
1324	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630497876000		25/08/2020		30/06/2020		103	5,540.56	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1325	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT012000145176		25/08/2020		02/07/2020		103	26,520.00	USD									
1326	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601840565401		25/08/2020		02/07/2020		103	99,961.00	USD									
1327	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070200100545		25/08/2020		02/07/2020		103	11,503.00	USD									
1328	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60629189141000		25/08/2020		30/06/2020		103	16,491.00	USD									
1329	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070100160327		25/08/2020		01/07/2020		103	405,688.60	USD									
1330	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007010269966		25/08/2020		01/07/2020		103	1,530.49	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1331	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C506354BBK063020		25/08/2020		30/06/2020		103	14,970.28	USD									
1332	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5467479182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	47,123.03	USD									
1333	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070100419578		25/08/2020		01/07/2020		103	10,782.42	USD									
1334	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAN018303655200		25/08/2020		01/07/2020		103	2,000.00	EUR									
1335	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701329484000		25/08/2020		01/07/2020		103	16,000.00	USD									
1336	v	DBSSSGSG	BIDVVNVX	SG	0016OT4142261		25/08/2020		01/07/2020		103	607.50	SGD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1337	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FDC2007013001900		25/08/2020		01/07/2020		103	19,771.40	USD									
1338	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007906482300620		25/08/2020		30/06/2020		103	28,392.49	USD									
1339	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20070115 6467		25/08/2020		01/07/2020		103	489.05	EUR									
1340	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	184312120		25/08/2020		02/07/2020		103	67,298.12	USD									
1341	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070200055067		25/08/2020		02/07/2020		103	99,965.00	USD									
1342	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070200169693		25/08/2020		02/07/2020		103	3,569.80	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1343	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2006300093266		25/08/2020		30/06/2020		103	1,507.12	USD									
1344	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601821DED701		25/08/2020		30/06/2020		103	19,800.00	USD									
1345	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3571019		25/08/2020		30/06/2020		103	1,845.24	USD									
1346	v	DNBANOKK	BIDVVNVX	NO	7712NOO15291811		25/08/2020		02/07/2020		103	631.04	USD									
1347	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00243072		25/08/2020		30/06/2020		103	3,800.00	USD									
1348	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200601302		25/08/2020		30/06/2020		103	4,992.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1349	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5254094183FS		25/08/2020		01/07/2020		103	1,049.80	USD									
1350	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200601278		25/08/2020		30/06/2020		103	3,011.00	USD									
1351	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000400059020720		25/08/2020		02/07/2020		103	100,000.00	USD									
1352	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200604057		25/08/2020		30/06/2020		103	1,955.07	USD									
1353	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070100091862		25/08/2020		01/07/2020		103	1,329.00	USD									
1354	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630546947000		25/08/2020		30/06/2020		103	1,376.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1355	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6369020183ES		25/08/2020		01/07/2020		103	7,501.00	USD									
1356	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020063000115663		25/08/2020		30/06/2020		103	12,726.13	USD									
1357	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06018206EC101		25/08/2020		30/06/2020		103	2,569.58	USD									
1358	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007706322300620		25/08/2020		30/06/2020		103	1,411.00	USD									
1359	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2987046182FS		25/08/2020		01/07/2020		103	590.00	USD									
1360	v	VTBRRUMM	BIDVVNVX	RU	002BPUGUQ/2008TT		25/08/2020		30/06/2020		103	5,280.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1361	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3859608183FS		25/08/2020		01/07/2020		103	1,548.00	USD									
1362	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	521-3514548		25/08/2020		30/06/2020		103	5,724.12	USD									
1363	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2389500183JO		25/08/2020		01/07/2020		103	4,923.00	USD									
1364	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	267-3519897		25/08/2020		30/06/2020		103	1,197.97	USD									
1365	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	948O2061EBNJX9J3		25/08/2020		30/06/2020		103	56,000.00	USD									
1366	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020062900468788		25/08/2020		29/06/2020		103	75,467.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1367	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	253-3589664		25/08/2020		30/06/2020		103	195,000.00	JPY									
1368	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3280733183FS		25/08/2020		01/07/2020		103	7,201.00	USD									
1369	v	ASBBNZ2A	BIDVVNVX	NZ	3009290601605499		25/08/2020		30/06/2020		103	700.00	NZD									
1370	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	2006300168083024		25/08/2020		30/06/2020		103	1,965.00	AUD									
1371	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT011101521344		25/08/2020		30/06/2020		103	606,100.00	JPY									
1372	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIAGOTT000622		25/08/2020		02/07/2020		103	9,696.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1373	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6396009181FF		25/08/2020		29/06/2020		103	14,581.55	USD									
1374	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIDROTT000324		25/08/2020		30/06/2020		103	300.00	USD									
1375	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630226009000		25/08/2020		01/07/2020		103	196,594.00	USD									
1376	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630454183000		25/08/2020		30/06/2020		103	35,466.61	USD									
1377	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2893152184FS		25/08/2020		02/07/2020		103	99,960.00	USD									
1378	v	CITISGSG	BIDVVNVX	SG	HBKG20F30O806992		25/08/2020		30/06/2020		103	370.45	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1379	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007011566100		25/08/2020		01/07/2020		103	3,982.00	USD									
1380	v	ASBBNZ2A	BIDVVNVX	NZ	3009290601605501		25/08/2020		30/06/2020		103	500.00	NZD									
1381	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04S52007NU00025		25/08/2020				700	29,930.00	USD									
1382	v	WPACAU2S	BIDVVNVX	AU	AU12007030715463		25/08/2020		03/07/2020		103	5,775.00	AUD									
1383	v	SCBLDEFX	BIDVVNVX	DE	200701022770		25/08/2020		02/07/2020		103	4,385.00	EUR									
1384	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	184409123		25/08/2020		02/07/2020		103	1,940.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1385	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701296342000		25/08/2020		01/07/2020		103	200,403.10	USD									
1386	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00258245		25/08/2020		01/07/2020		103	30,000.00	USD									
1387	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601840EED601		25/08/2020		02/07/2020		103	3,130.00	USD									
1388	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020063000510951		25/08/2020		30/06/2020		103	942,227.25	USD									
1389	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630116656001		25/08/2020		30/06/2020		103	10,625.95	USD									
1390	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630116657001		25/08/2020		30/06/2020		103	16,465.07	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1391	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3570975		25/08/2020		30/06/2020		103	840,000.00	JPY									
1392	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2006293978600		25/08/2020		30/06/2020		103	1,810.03	USD									
1393	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200700132		25/08/2020		01/07/2020		103	801.69	USD									
1394	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701289947000		25/08/2020		01/07/2020		103	1,449.32	USD									
1395	v	CITISGSG	BIDVVNVX	SG	HBKG20G02O807711		25/08/2020		02/07/2020		103	55,296.00	USD									
1396	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2006298105000		25/08/2020		01/07/2020		103	9,308.10	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1397	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	634-3515060		25/08/2020		30/06/2020		103	2,100,000.00	JPY									
1398	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0862713181FS		25/08/2020		30/06/2020		103	6,378.60	USD									
1399	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2758600183JO		25/08/2020		01/07/2020		103	29,414.03	USD									
1400	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00113137300620		25/08/2020		30/06/2020		103	38,614.50	USD									
1401	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020063000493493		25/08/2020		30/06/2020		103	661,986.11	USD									
1402	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007911445010720		25/08/2020		01/07/2020		103	57,991.20	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1403	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020063000493505		25/08/2020		30/06/2020		103	441,067.88	USD									
1404	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630516483000		25/08/2020		30/06/2020		103	8,294.66	USD									
1405	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070200103161		25/08/2020		30/06/2020		103	88,800.33	USD									
1406	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070600238173		25/08/2020		06/07/2020		103	202,416.82	USD									
1407	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2473738182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	24,865.32	USD									
1408	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060182137F501		25/08/2020		30/06/2020		103	139,160.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1409	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4818764182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	106,342.70	USD									
1410	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	200TTJ-25079829		25/08/2020		30/06/2020		103	1,091,222.00	JPY									
1411	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007911580030720		25/08/2020		03/07/2020		103	4,815.00	USD									
1412	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007033994200		25/08/2020		03/07/2020		103	8,562.50	USD									
1413	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630493530000		25/08/2020		30/06/2020		103	210.00	USD									
1414	v	CITIJPJT	BIDVVNVX	JP	3150213466		25/08/2020		30/06/2020		103	76,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1415	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007908871300620		25/08/2020		30/06/2020		103	7,462.75	USD									
1416	v	VTBRRUMM	BIDVVNVX	RU	002BYWUON/2008TT		25/08/2020		03/07/2020		103	30,000.00	USD									
1417	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60702002975000		25/08/2020		02/07/2020		103	12,720.00	USD									
1418	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007034771300		25/08/2020		03/07/2020		103	20,996.50	USD									
1419	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2485228182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	532.50	USD									
1420	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60629411885000		25/08/2020		30/06/2020		103	15,158.61	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1421	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5017344183FS		25/08/2020		01/07/2020		103	14,970.00	USD									
1422	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700274		25/08/2020		06/07/2020		103	7,122.00	USD									
1423	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200601255		25/08/2020		30/06/2020		103	9,992.00	USD									
1424	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601841C2F401		25/08/2020		02/07/2020		103	1,745.00	USD									
1425	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621063300620		25/08/2020		30/06/2020		103	8,044.50	USD									
1426	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020063000255110		25/08/2020		30/06/2020		103	7,559.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1427	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070100007086		25/08/2020		01/07/2020		103	6,674.00	USD									
1428	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020063000374740		25/08/2020		30/06/2020		103	25,800.53	USD									
1429	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C502146BBK063020		25/08/2020		30/06/2020		103	1,322.56	USD									
1430	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701430669000		25/08/2020		01/07/2020		103	30,000.00	USD									
1431	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2006300115800		25/08/2020		30/06/2020		103	32,967.90	USD									
1432	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2442398182FS		25/08/2020		30/06/2020		103	56,770.83	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1433	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	200TTJ-25081494		25/08/2020		30/06/2020		103	6,965,161.00	JPY									
1434	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60701390759000		25/08/2020		01/07/2020		103	2,792.50	USD									
1435	v	CITITWTX	BIDVVNVX	TW	3490184765/1		25/08/2020		02/07/2020		103	345.26	USD									
1436	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2006298543400		25/08/2020		01/07/2020		103	94,221.50	USD									
1437	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50630622711000		25/08/2020		01/07/2020		103	3,747.73	USD									
1438	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630518357000		25/08/2020		30/06/2020		103	9,146.09	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1439	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0620183 0012		25/08/2020		01/07/2020		103	500,000,000.00	VND									
1440	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60629407806000		25/08/2020		30/06/2020		103	4,345.00	USD									
1441	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60629370813000		25/08/2020		30/06/2020		103	4,543.30	USD									
1442	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	F0101810B62C01		25/08/2020		29/06/2020		103	9,969.50	USD									
1443	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621799300620		25/08/2020		30/06/2020		103	9,432.90	USD									
1444	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06018214C3301		25/08/2020		30/06/2020		103	8,470.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1445	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S200701245 1300		25/08/2020		02/07/2020		103	18,326.00	USD									
1446	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	202006290035 1952		25/08/2020		30/06/2020		103	94,256.74	USD									
1447	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60630203654 000		25/08/2020		01/07/2020		103	6,363.88	USD									
1448	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60703308228 000		25/08/2020		03/07/2020		103	197,295.00	USD									
1449	v	NANTJPJT	BIDVVNVX	JP	450-3505185		25/08/2020		06/07/2020		103	23,383.42	USD									
1450	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C250623BBK070320		25/08/2020		03/07/2020		103	49,400.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1451	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	001000094030720		25/08/2020		03/07/2020		103	50,000.00	USD									
1452	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070300082622		25/08/2020		03/07/2020		103	1,180.14	USD									
1453	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070300034584		25/08/2020		03/07/2020		103	6,363.20	USD									
1454	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070300107973		25/08/2020		03/07/2020		103	7,685.86	USD									
1455	v	SABRRUMM	BIDVVNVX	RU	S000020070 3A1800		25/08/2020		03/07/2020		103	5,000.00	USD									
1456	v	CIBBKHPP	BIDVVNVX	KH	12500044410820		25/08/2020				700	524,940.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1457	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00572648020720		25/08/2020		02/07/2020		103	8,974.50	USD									
1458	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070200113362		25/08/2020		02/07/2020		103	150.00	USD									
1459	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007021817C01		25/08/2020		02/07/2020		103	11,076.00	USD									
1460	v	TSIBTWTP	BIDVVNVX	TW	NHAH20T43032-065		25/08/2020		02/07/2020		103	4,000.00	USD									
1461	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070200173413		25/08/2020		02/07/2020		103	6,080.00	USD									
1462	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6179314184FS		25/08/2020		02/07/2020		103	2,666.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1463	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	184406431		25/08/2020		02/07/2020		103	8,125.00	USD									
1464	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0002072020ZV7123	GBS02070FVGUYZSX	25/08/2020		02/07/2020		202	2,000.00	EUR									
1465	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070600122088		25/08/2020		06/07/2020		103	2,000.00	USD									
1466	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007033604000		25/08/2020		03/07/2020		103	5,000.00	USD									
1467	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060183 0F09301		25/08/2020		03/07/2020		103	23,440.66	USD									
1468	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5842268185FS		25/08/2020		03/07/2020		103	24,174.25	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1469	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60702137009000		25/08/2020		02/07/2020		103	19,994.00	USD									
1470	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	999O20703XU1GZB4		25/08/2020		03/07/2020		103	184,970.30	USD									
1471	v	VNIBVNVX	BIDVVNVX	VN	2006811200106		25/08/2020				700	509,378,826.00	VND									
1472	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007064953800		25/08/2020		06/07/2020		103	3,500.00	USD									
1473	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7122548188FS	7122548188FS	25/08/2020		07/07/2020		202	3,993.00	USD									
1474	v	ABNANL2A	BIDVVNVX	NL	EM0207003238628I		25/08/2020		03/07/2020		103	500.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1475	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007035100600		25/08/2020		03/07/2020		103	570.50	USD									
1476	v	EBLDBDDH	BIDVVNVX	BD	147820010097		25/08/2020				700	19,828.80	USD									
1477	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601841B28101		25/08/2020		02/07/2020		103	4,709.28	USD									
1478	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50702683974000		25/08/2020		03/07/2020		103	5,206.90	USD									
1479	v	EBLDBDDH	BIDVVNVX	BD	147820010098		25/08/2020				700	14,871.60	USD									
1480	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7119058188FS		25/08/2020		07/07/2020		103	2,115.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1481	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	RIAU467030303788		25/08/2020		03/07/2020		103	1,000.00	AUD									
1482	v	HDFCINBB	BIDVVNVX	IN	594LC01201850002		25/08/2020				700	28,780.34	USD									
1483	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60703343690000		25/08/2020		03/07/2020		103	88,349.83	USD									
1484	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030406500		25/08/2020		03/07/2020		103	1,166.59	USD									
1485	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6557798188FS		25/08/2020		06/07/2020		103	22,201.00	USD									
1486	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030594400		25/08/2020		03/07/2020		103	930.30	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1487	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707419226000		25/08/2020		07/07/2020		103	36,555.82	USD									
1488	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C242469RBK070320		25/08/2020		03/07/2020		103	7,051.80	USD									
1489	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030547200		25/08/2020		03/07/2020		103	1,054.45	USD									
1490	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030062200		25/08/2020		03/07/2020		103	1,091.85	USD									
1491	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C226215BBK070320		25/08/2020		03/07/2020		103	731.58	USD									
1492	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6696428188FS		25/08/2020		06/07/2020		103	6,998.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1493	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04S52007NU00057		25/08/2020				700	73,395.00	USD									
1494	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441172070720		25/08/2020		07/07/2020		103	49,994.50	USD									
1495	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030507600		25/08/2020		03/07/2020		103	980.18	USD									
1496	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF020720090216		25/08/2020		02/07/2020		103	94,743.82	USD									
1497	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070600232241		25/08/2020		06/07/2020		103	96,086.56	USD									
1498	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06018509AC201		25/08/2020		03/07/2020		103	69,061.03	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1499	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707433528000		25/08/2020		07/07/2020		103	6,169.80	USD									
1500	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008007940020720		25/08/2020		02/07/2020		103	7,407.40	USD									
1501	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601890373F01		25/08/2020		07/07/2020		103	320,106.22	USD									
1502	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008309141020720		25/08/2020		02/07/2020		103	17,600.00	USD									
1503	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C345294BBK070720		25/08/2020		07/07/2020		103	22,765.50	USD									
1504	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200700748		25/08/2020		07/07/2020		103	4,135.59	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1505	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4027978183FS		25/08/2020		03/07/2020		103	17,960.00	USD									
1506	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008007690070720		25/08/2020		07/07/2020		103	399,853.83	USD									
1507	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030590300		25/08/2020		03/07/2020		103	1,395.21	USD									
1508	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5036048184FS		25/08/2020		06/07/2020		103	19,465.50	USD									
1509	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030070000		25/08/2020		03/07/2020		103	837.80	USD									
1510	v	SCBLBDDX	BIDVVNVX	BD	411011224233-G		25/08/2020				700	66,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1511	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030201300		25/08/2020		03/07/2020		103	1,173.59	USD									
1512	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIAHOB1064706		25/08/2020		03/07/2020		103	33,975.00	USD									
1513	v	SCBLBDDX	BIDVVNVX	BD	411011224251-G		25/08/2020				700	65,000.00	USD									
1514	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04ZN2007NU00071		25/08/2020				700	109,040.00	USD									
1515	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581325030720		25/08/2020		03/07/2020		103	46,511.34	USD									
1516	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007065830700		25/08/2020		06/07/2020		103	19,018.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1517	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0620184 0008		25/08/2020		02/07/2020		103	12,508.87	USD									
1518	v	BYLADEMM	BIDVVNVX	DE	4210ZVP7321228		25/08/2020		07/07/2020		103	5,000.00	EUR									
1519	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030510500		25/08/2020		03/07/2020		103	787.04	USD									
1520	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	OT100U2007000025		25/08/2020		07/07/2020		103	9,986.86	USD									
1521	v	CEKOSKBX	BIDVVNVX	SK	3001771007		25/08/2020		09/07/2020		103	4,000.00	EUR									
1522	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007609683060720		25/08/2020		06/07/2020		103	3,039.45	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1523	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5761458185FS		25/08/2020		03/07/2020		103	1,354,860.50	USD									
1524	v	SCBLJPJT	BIDVVNVX	JP	2020070300000975		25/08/2020		03/07/2020		103	308,000.00	JPY									
1525	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007065503200		25/08/2020		07/07/2020		103	15,971.64	USD									
1526	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070200396105		25/08/2020		02/07/2020		103	32,919.79	USD									
1527	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007906997070720		25/08/2020		07/07/2020		103	73,500.00	USD									
1528	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008106456060720		25/08/2020		06/07/2020		103	14,452.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1529	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008106446060720		25/08/2020		06/07/2020		103	2,483.50	USD									
1530	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008310236030720		25/08/2020		03/07/2020		103	43,000.00	USD									
1531	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008007308030720		25/08/2020		03/07/2020		103	10,181.60	USD									
1532	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070300074125		25/08/2020		03/07/2020		103	5,346.04	USD									
1533	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8838725185FS		25/08/2020		03/07/2020		103	10,733.40	USD									
1534	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00801135		25/08/2020		03/07/2020		103	7,540.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1535	v	NWBKGB2L	BIDVVNVX	GB	RGHBCSI21884173		25/08/2020		06/07/2020		103	5,875.00	GBP									
1536	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	RIAU475000863788		25/08/2020		06/07/2020		103	24,982.00	AUD									
1537	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601850380901		25/08/2020		03/07/2020		103	7,248.20	USD									
1538	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000400147060720		25/08/2020		06/07/2020		103	105,000.00	USD									
1539	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7630569184FS		25/08/2020		03/07/2020		103	4,372.50	USD									
1540	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT01364261		25/08/2020		03/07/2020		103	15,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1541	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707371561000		25/08/2020		07/07/2020		103	5,486.19	USD									
1542	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070700126273		25/08/2020		07/07/2020		103	994.54	USD									
1543	v	BKCHHKHH	BIDVVNVX	HK	265B20LC004442		25/08/2020				700	2,242,000.00	USD									
1544	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707371728000		25/08/2020		07/07/2020		103	16,538.18	USD									
1545	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007072847000		25/08/2020		07/07/2020		103	2,115.29	USD									
1546	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007069710600		25/08/2020		06/07/2020		103	42,842.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1547	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007022706400		25/08/2020		02/07/2020		103	6,936.50	USD									
1548	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2194600184JO		25/08/2020		02/07/2020		103	288.27	USD									
1549	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5070446185FS		25/08/2020		03/07/2020		103	15,177.50	USD									
1550	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0329535189FS		25/08/2020		07/07/2020		103	70,096.00	USD									
1551	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008310524060720		25/08/2020		06/07/2020		103	2,500.00	USD									
1552	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7854909184FS		25/08/2020		02/07/2020		103	12,706.38	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1553	v	FCBKTWTP	BIDVVNVX	TW	F0AE2/00021/1113		25/08/2020				700	84,840.00	USD									
1554	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030583500		25/08/2020		03/07/2020		103	1,008.08	USD									
1555	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030522800		25/08/2020		03/07/2020		103	992.80	USD									
1556	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030516400		25/08/2020		03/07/2020		103	961.92	USD									
1557	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5996643188FS		25/08/2020		06/07/2020		103	25,014.00	USD									
1558	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070200462698		25/08/2020		02/07/2020		103	1,189.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1559	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070200129159		25/08/2020		02/07/2020		103	3,760.00	USD									
1560	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6369118188FS		25/08/2020		06/07/2020		103	5,244.00	USD									
1561	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5645020184ES		25/08/2020		02/07/2020		103	9,124.49	USD									
1562	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070200214383		25/08/2020		06/07/2020		103	185.00	USD									
1563	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007065509000		25/08/2020		06/07/2020		103	20,050.00	USD									
1564	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070600141315		25/08/2020		06/07/2020		103	82,480.28	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1565	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20070130 8809		25/08/2020		03/07/2020		103	4,250.00	EUR									
1566	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007910951030720		25/08/2020		03/07/2020		103	42,759.52	USD									
1567	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60702100464000		25/08/2020		06/07/2020		103	4,129.00	USD									
1568	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070700209875		25/08/2020		07/07/2020		103	42,156.80	USD									
1569	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070600074168		25/08/2020		06/07/2020		103	4,159.23	USD									
1570	v	HELADEFF	BIDVVNVX	DE	00201AEQ800		25/08/2020		03/07/2020		103	191.48	CHF									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1571	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5735948185FS		25/08/2020		06/07/2020		103	11,489.57	USD									
1572	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030508600		25/08/2020		03/07/2020		103	999.26	USD									
1573	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607074310130 00		25/08/2020		07/07/2020		103	24,976.00	USD									
1574	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4627000188JO		25/08/2020		06/07/2020		103	1,445.40	USD									
1575	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070600437198		25/08/2020		06/07/2020		103	26,593.00	USD									
1576	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070700155281		25/08/2020		07/07/2020		103	99,975.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1577	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50706584835000		25/08/2020		07/07/2020		103	1,233.20	USD									
1578	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C344732RBK070720		25/08/2020		07/07/2020		103	35,065.00	USD									
1579	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60706118512000		25/08/2020		06/07/2020		103	75,651.00	USD									
1580	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070300267264		25/08/2020		03/07/2020		103	1,637.42	USD									
1581	v	BNPAUS3N	BIDVVNVX	US	PAY200701C009253		25/08/2020		03/07/2020		103	15,041.00	USD									
1582	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60706119799000		25/08/2020		06/07/2020		103	33,965.57	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1583	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700233		25/08/2020		06/07/2020		103	3,222.30	USD									
1584	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	G14018822354 01		25/08/2020		06/07/2020		103	121.32	USD									
1585	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007051592200		25/08/2020		06/07/2020		103	1,190.40	USD									
1586	v	UCBLBDDH	BIDVVNVX	BD	101020010150		25/08/2020				700	6,500.00	USD									
1587	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50706581150000		25/08/2020		07/07/2020		103	200.00	USD									
1588	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007037228800		25/08/2020		06/07/2020		103	132,978.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1589	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070600682412		25/08/2020		07/07/2020		103	179,993.00	USD									
1590	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06018805AF301		25/08/2020		06/07/2020		103	364.42	USD									
1591	v	VIDPVNV5	BIDVVNVX	VN	TTKPG0607207006		25/08/2020		06/07/2020		103	11,381.26	USD									
1592	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT006600085380		25/08/2020		07/07/2020		103	2,607.40	USD									
1593	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070700033651		25/08/2020		07/07/2020		103	58,419.65	USD									
1594	v	SHBKKRSE	BIDVVNVX	KR	M16132007NS00064		25/08/2020				700	43,843.68	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1595	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60702509199000		25/08/2020		06/07/2020		103	3,137.00	USD									
1596	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00794135		25/08/2020		02/07/2020		103	11,040.00	USD									
1597	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	185410879		25/08/2020		03/07/2020		103	862.00	USD									
1598	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	185410844		25/08/2020		03/07/2020		103	213.00	USD									
1599	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700251		25/08/2020		06/07/2020		103	9,992.00	USD									
1600	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S200703062 1900		25/08/2020		03/07/2020		103	1,029.05	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1601	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60702048552000		25/08/2020		06/07/2020		103	34,644.99	USD									
1602	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	185410869		25/08/2020		03/07/2020		103	213.00	USD									
1603	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	185410864		25/08/2020		03/07/2020		103	862.00	USD									
1604	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700246		25/08/2020		06/07/2020		103	5,015.00	USD									
1605	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60706101075000		25/08/2020		06/07/2020		103	468.00	USD									
1606	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	185410875		25/08/2020		03/07/2020		103	862.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1607	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	185410845		25/08/2020		03/07/2020		103	646.00	USD									
1608	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007073046000		25/08/2020		07/07/2020		103	2,982.00	USD									
1609	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60706170223000		25/08/2020		06/07/2020		103	1,913.00	USD									
1610	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070300073606		25/08/2020		03/07/2020		103	19,363.16	USD									
1611	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070600263346		25/08/2020		06/07/2020		103	201,376.00	USD									
1612	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60706140946000		25/08/2020		06/07/2020		103	95,974.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1613	v	RZBAATWW	BIDVVNVX	AT	ASW07319/060720		25/08/2020		06/07/2020		103	474.35	EUR									
1614	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1173OTT200700060		25/08/2020		06/07/2020		103	12,000.00	USD									
1615	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	185311888		25/08/2020		03/07/2020		103	19,940.54	USD									
1616	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	189373664		25/08/2020		07/07/2020		103	150,000.00	USD									
1617	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007030064266		25/08/2020		03/07/2020		103	1,532.85	USD									
1618	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007034168800		25/08/2020		07/07/2020		103	13,717.06	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1619	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2831200184FC		25/08/2020		06/07/2020		103	359,983.00	USD									
1620	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	185309620		25/08/2020		03/07/2020		103	10,527.51	USD									
1621	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	RIAU469072963788		25/08/2020		03/07/2020		103	24,982.00	AUD									
1622	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C238112RBK070320		25/08/2020		03/07/2020		103	14,992.00	USD									
1623	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707390196000		25/08/2020		07/07/2020		103	16,707.69	USD									
1624	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60706352851000		25/08/2020		07/07/2020		103	329.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1625	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030598900		25/08/2020		03/07/2020		103	1,034.87	USD									
1626	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	S-325-2003055		25/08/2020				700	100,420.00	USD									
1627	v	BSUIFRPP	BIDVVNVX	FR	A1037184246103		25/08/2020		06/07/2020		103	112.00	USD									
1628	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60706314795000		25/08/2020		07/07/2020		103	247.00	USD									
1629	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707366563000		25/08/2020		07/07/2020		103	16,358.00	USD									
1630	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00678010		25/08/2020		07/07/2020		103	3,210.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1631	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5057263185FS		25/08/2020		03/07/2020		103	24,678.00	USD									
1632	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5146986185FS		25/08/2020		03/07/2020		103	29,261.00	USD									
1633	v	VTBRRUMM	BIDVVNVX	RU	002C2C7S1/2008TT		25/08/2020		06/07/2020		103	97,328.00	USD									
1634	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601850298001		25/08/2020		03/07/2020		103	44,455.28	USD									
1635	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3176217184FS		25/08/2020		02/07/2020		103	4,000.00	USD									
1636	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT200703310746		25/08/2020		03/07/2020		103	13,958.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1637	v	FCBKTWTP	BIDVVNVX	TW	F0AE2/00023/7113		25/08/2020				700	79,800.00	USD									
1638	v	CEKOSKBX	BIDVVNVX	SK	3001492007		25/08/2020		08/07/2020		103	4,000.00	EUR									
1639	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	185387727		25/08/2020		03/07/2020		103	11,972.00	USD									
1640	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007054877000		25/08/2020		06/07/2020		103	9,477.50	USD									
1641	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007607952060720		25/08/2020		06/07/2020		103	70,500.00	USD									
1642	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621528060720		25/08/2020		06/07/2020		103	994.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1643	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007065272800		25/08/2020		06/07/2020		103	4,744.50	USD									
1644	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA2007MN00183692		25/08/2020		06/07/2020		103	331.16	USD									
1645	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C265380BBK070620		25/08/2020		06/07/2020		103	301.88	USD									
1646	v	CRBAGRAA	BIDVVNVX	GR	GRM025436		25/08/2020				700	38,451.00	USD									
1647	v	BIGBPLPW	BIDVVNVX	PL	F200702102621006		25/08/2020		03/07/2020		103	705.00	USD									
1648	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007607911060720		25/08/2020		06/07/2020		103	4,334.10	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1649	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	999O20708R5G8WCQ		25/08/2020		06/07/2020		103	50,970.30	USD									
1650	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030207200		25/08/2020		03/07/2020		103	1,061.21	USD									
1651	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607063628640 00		25/08/2020		07/07/2020		103	2,074.00	USD									
1652	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	221TTJ-25090849		25/08/2020		06/07/2020		103	23,500,000.00	VND									
1653	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306516070720		25/08/2020		07/07/2020		103	499,994.50	USD									
1654	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04DZ2007NU00064		25/08/2020				700	63,360.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1655	v	CITIVNVX	BIDVVNVX	VN	5041601723	TF20185925010030	25/08/2020				710	17,550.00	USD									
1656	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3635117184FS		25/08/2020		02/07/2020		103	11,468.16	USD									
1657	v	SCBLDEFX	BIDVVNVX	DE	200702047392		25/08/2020		03/07/2020		103	700.00	EUR									
1658	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070600421445		25/08/2020		06/07/2020		103	33,012.20	USD									
1659	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	765-3509684		25/08/2020		03/07/2020		103	66,734.46	USD									
1660	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5576336188FS		25/08/2020		06/07/2020		103	17,846.90	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1661	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007906050060720		25/08/2020		06/07/2020		103	370,000.00	USD									
1662	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C231001RBK070320		25/08/2020		03/07/2020		103	588.50	USD									
1663	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070600232523		25/08/2020		06/07/2020		103	92,552.87	USD									
1664	v	MIDLGB22	BIDVVNVX	GB	GBS02070FVGUYZSX		25/08/2020		02/07/2020		103	2,000.00	EUR									
1665	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070600250105		25/08/2020		06/07/2020		103	149,975.00	USD									
1666	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60706269262000		25/08/2020		06/07/2020		103	13,850.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1667	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50706585577000		25/08/2020		07/07/2020		103	20,464.64	USD									
1668	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	002500011060720		25/08/2020		06/07/2020		103	87,000.00	USD									
1669	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	200TTJ-25091267		25/08/2020		07/07/2020		103	16,245.56	USD									
1670	v	MIDLGB22	BIDVVNVX	GB	GBC06070EKH7VYRK		25/08/2020		06/07/2020		103	1,010.00	GBP									
1671	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007906032060720		25/08/2020		06/07/2020		103	9,992.50	USD									
1672	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60706298041001		25/08/2020		06/07/2020		103	36,630.97	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1673	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700211		25/08/2020		06/07/2020		103	1,303.00	USD									
1674	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700207		25/08/2020		06/07/2020		103	9,992.00	USD									
1675	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070100302422		25/08/2020		03/07/2020		103	836.02	USD									
1676	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06018506AD901		25/08/2020		03/07/2020		103	23,497.98	USD									
1677	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000400086070720		25/08/2020		07/07/2020		103	79,500.00	USD									
1678	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007030171366		25/08/2020		03/07/2020		103	116,360.82	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1679	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	LC051300011839		25/08/2020				700	123,714.00	USD									
1680	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601881CC9A01		25/08/2020		06/07/2020		103	535.00	USD									
1681	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007906032060720		25/08/2020		06/07/2020		103	9,992.50	USD									
1682	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581221030720		25/08/2020		03/07/2020		103	33,994.50	USD									
1683	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60706157559000		25/08/2020		06/07/2020		103	10,282.60	USD									
1684	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF030720090278		25/08/2020		03/07/2020		103	15,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1685	v	CITIVNVX	BIDVVNVX	VN	5040601718	ILC-130020000716	25/08/2020				710	5,265,000.00	USD									
1686	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700221		25/08/2020		06/07/2020		103	2,992.00	USD									
1687	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6903274185FS		25/08/2020		03/07/2020		103	29,998.00	USD									
1688	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070300313929		25/08/2020		07/07/2020		103	266,297.79	USD									
1689	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	F01018808E6101		25/08/2020		06/07/2020		103	16,177.50	USD									
1690	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700271		25/08/2020		06/07/2020		103	4,992.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1691	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007065118100		25/08/2020		06/07/2020		103	6,625.00	USD									
1692	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007065140300		25/08/2020		06/07/2020		103	4,744.50	USD									
1693	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070300100564		25/08/2020		03/07/2020		103	22,805.66	USD									
1694	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030522300		25/08/2020		03/07/2020		103	1,020.60	USD									
1695	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070600338434		25/08/2020		06/07/2020		103	1,291.00	USD									
1696	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06018826AE901		25/08/2020		06/07/2020		103	189.14	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1697	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030352300		25/08/2020		03/07/2020		103	868.21	USD									
1698	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070600338444		25/08/2020		06/07/2020		103	7,454.00	USD									
1699	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007023156C01		25/08/2020		02/07/2020		103	6,600.00	USD									
1700	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6811348188FS		25/08/2020		06/07/2020		103	6,638.00	USD									
1701	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	M10362007NU00032		25/08/2020				700	127,441.00	USD									
1702	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	20200706003336323		25/08/2020		06/07/2020		103	4,360.10	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1703	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700290		25/08/2020		07/07/2020		103	9,992.00	USD									
1704	v	FCBKTWTP	BIDVVNVX	TW	H0NH449552-00	9181IM000033	25/08/2020				710	81,000.00	USD									
1705	v	ICBCHKHH	BIDVVNVX	HK	HKGGB2007060262		25/08/2020		06/07/2020		103	123,178.95	USD									
1706	v	AGRIFRPP	BIDVVNVX	FR	881TF20CE0211811		25/08/2020		03/07/2020		103	4,000.00	EUR									
1707	v	DEUTHKHH	BIDVVNVX	HK	48RE202007060606		25/08/2020		06/07/2020		103	62,992.10	USD									
1708	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008009490030720		25/08/2020		03/07/2020		103	46,500.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1709	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60703363565000		25/08/2020		06/07/2020		103	11,954.00	USD									
1710	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60706088300000		25/08/2020		06/07/2020		103	36,905.52	USD									
1711	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5556806188FS		25/08/2020		06/07/2020		103	7,703.65	USD									
1712	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070300267020		25/08/2020		03/07/2020		103	1,205.00	USD									
1713	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5445256188FS		25/08/2020		06/07/2020		103	11,577.83	USD									
1714	v	CITISGSG	BIDVVNVX	SG	3060188509		25/08/2020		06/07/2020		103	4,242.02	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1715	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4075083184FS		25/08/2020		02/07/2020		103	407.65	USD									
1716	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	184549220		25/08/2020		02/07/2020		103	21,868.60	USD									
1717	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA2007MN00154759		25/08/2020		06/07/2020		103	300,000.00	USD									
1718	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070200243208		25/08/2020		02/07/2020		103	4,355.19	USD									
1719	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9110539188FS		25/08/2020		07/07/2020		103	4,965.00	USD									
1720	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070700235828		25/08/2020		07/07/2020		103	2,175.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1721	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4421202188FS		25/08/2020		06/07/2020		103	23,865.00	USD									
1722	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007061989C01		25/08/2020		06/07/2020		103	8,820.00	USD									
1723	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5051406185FS		25/08/2020		03/07/2020		103	50,000.00	USD									
1724	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030514400		25/08/2020		03/07/2020		103	1,302.21	USD									
1725	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50703693931000		25/08/2020		07/07/2020		103	93,086.00	USD									
1726	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60703311817000		25/08/2020		03/07/2020		103	112.80	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1727	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601851032801		25/08/2020		03/07/2020		103	17,433.62	USD									
1728	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	LC026000000581		25/08/2020				700	12,000.00	USD									
1729	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008308966030720		25/08/2020		03/07/2020		103	150,300.00	USD									
1730	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT045400008785		25/08/2020		07/07/2020		103	370,000.00	JPY									
1731	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070300178734		25/08/2020		03/07/2020		103	21,875.00	USD									
1732	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070300178953		25/08/2020		03/07/2020		103	6,875.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1733	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707425379000		25/08/2020		07/07/2020		103	34,059.00	USD									
1734	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	615-3544307		25/08/2020		03/07/2020		103	5,917.00	USD									
1735	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60703399900000		25/08/2020		03/07/2020		103	2,000.00	USD									
1736	v	SHBKKRSE	BIDVVNVX	KR	M88SD2006ES00783	NONREF	25/08/2020		03/07/2020		707	0										
1737	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	M06232007NU00096		25/08/2020				700	64,800.00	USD									
1738	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008310214060720		25/08/2020		06/07/2020		103	5,834.41	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1739	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	003400126030720		25/08/2020		03/07/2020		103	187,000.00	USD									
1740	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070100292301		25/08/2020		03/07/2020		103	11,360.00	USD									
1741	v	DEUTGB2L	BIDVVNVX	GB	15MT200702726634		25/08/2020		02/07/2020		103	40,000.00	USD									
1742	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TCT025/822942		25/08/2020		07/07/2020		103	2,102,500.00	JPY									
1743	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF020720090204		25/08/2020		02/07/2020		103	86,515.80	USD									
1744	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60703304968000		25/08/2020		07/07/2020		103	11,440.59	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1745	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700265		25/08/2020		06/07/2020		103	5,192.00	USD									
1746	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700266		25/08/2020		06/07/2020		103	9,992.00	USD									
1747	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007077312700		25/08/2020		07/07/2020		103	264.00	USD									
1748	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60703272212000		25/08/2020		03/07/2020		103	327,654.08	USD									
1749	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007034443900		25/08/2020		03/07/2020		103	5,413.50	USD									
1750	v	SHBKKRSE	BIDVVNVX	KR	M42822006NU00185	NONREF	25/08/2020		02/07/2020		707	0										

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1751	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070300138872		25/08/2020		03/07/2020		103	319.43	USD									
1752	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200700606		25/08/2020		06/07/2020		103	1,963.04	USD									
1753	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0OBUXOTT018242		25/08/2020		03/07/2020		103	1,480.80	USD									
1754	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070300087597		25/08/2020		03/07/2020		103	6,055.00	USD									
1755	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007065787500		25/08/2020		07/07/2020		103	4,696.80	USD									
1756	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007033953000		25/08/2020		07/07/2020		103	4,874.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1757	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	200TTJ-25086243		25/08/2020		03/07/2020		103	48,927.81	USD									
1758	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50702685401000		25/08/2020		03/07/2020		103	32,850.00	USD									
1759	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60702261139000		25/08/2020		03/07/2020		103	4,979.00	USD									
1760	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60706247150000		25/08/2020		06/07/2020		103	19,994.00	USD									
1761	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	185416226		25/08/2020		03/07/2020		103	12,200.23	USD									
1762	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007024322300		25/08/2020		03/07/2020		103	25,380.63	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1763	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008309348030720		25/08/2020		03/07/2020		103	2,200.00	USD									
1764	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008008029020720		25/08/2020		02/07/2020		103	565,000.00	USD									
1765	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007060089966		25/08/2020		06/07/2020		103	2,553.01	USD									
1766	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6668128188FS		25/08/2020		06/07/2020		103	5,093.00	USD									
1767	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707410714000		25/08/2020		07/07/2020		103	60,969.00	USD									
1768	v	FJIBCNBA	BIDVVNVX	CN	08101LC20001469F		25/08/2020				700	309,400.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1769	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	2007060172393024		25/08/2020		06/07/2020		103	1,297.00	AUD									
1770	v	DAEBKR22	BIDVVNVX	KR	M31S9007NU00025		25/08/2020				700	16,119.36	USD									
1771	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5201263185FS		25/08/2020		03/07/2020		103	7,355.00	USD									
1772	v	UBSWCHZH	BIDVVNVX	CH	ZD81185DO6793106		25/08/2020		03/07/2020		103	1,660.50	USD									
1773	v	TPBKTWTP	BIDVVNVX	TW	563ST0715841177		25/08/2020		03/07/2020		103	100,000.00	USD									
1774	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601850A20F01		25/08/2020		03/07/2020		103	13,500.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1775	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601850A21F01		25/08/2020		03/07/2020		103	7,000.00	USD									
1776	v	VBAAVNVX	BIDVVNVX	VN	8500ILU200700003		25/08/2020				700	20,381,202,600.00	VND									
1777	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C239124RBK070620		26/08/2020		06/07/2020		103	21,545.00	USD									
1778	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707384233000		26/08/2020		07/07/2020		103	39,976.00	USD									
1779	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C265972RBK070620		26/08/2020		06/07/2020		103	29,585.00	USD									
1780	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S200703050 6400		26/08/2020		03/07/2020		103	1,029.05	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1781	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601882B66301		25/08/2020		06/07/2020		103	199,090.00	USD									
1782	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601882B68901		25/08/2020		06/07/2020		103	297,545.00	USD									
1783	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601882B69401		25/08/2020		06/07/2020		103	204,212.00	USD									
1784	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5914183188FS		25/08/2020		06/07/2020		103	62,737.55	USD									
1785	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007065254500		25/08/2020		06/07/2020		103	8,788.50	USD									
1786	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF0607200900503		25/08/2020		06/07/2020		103	95,824.38	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1787	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2749100184EZ		25/08/2020		02/07/2020		103	143,246.00	USD									
1788	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601850AEB901		25/08/2020		06/07/2020		103	485.50	USD									
1789	v	MIDLGB22	BIDVVNVX	GB	GBC03070ELGYWNWG		25/08/2020		03/07/2020		103	17,399.50	GBP									
1790	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	D0401820153101		25/08/2020		06/07/2020		103	2,817.00	USD									
1791	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06018409A3D01		25/08/2020		06/07/2020		103	12,944.17	USD									
1792	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007035105100		25/08/2020		03/07/2020		103	672.92	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1793	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008006428030720		25/08/2020		03/07/2020		103	96,514.97	USD									
1794	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070600202242		25/08/2020		06/07/2020		103	3,000.00	USD									
1795	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C266298RBK070620		26/08/2020		06/07/2020		103	78,645.00	USD									
1796	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60702045199000		25/08/2020		02/07/2020		103	48,000.00	USD									
1797	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S200703054 1800		26/08/2020		03/07/2020		103	1,057.09	USD									
1798	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008308940060720		26/08/2020		06/07/2020		103	1,883.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1799	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT01073024		26/08/2020		06/07/2020		103	600.00	USD									
1800	v	HSBCHKHH	BIDVVNVX	HK	HK103070PI110010		26/08/2020		06/07/2020		103	21,000,000.00	VND									
1801	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	185425898		26/08/2020		03/07/2020		103	257.00	USD									
1802	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030542100		26/08/2020		03/07/2020		103	995.47	USD									
1803	v	ASBBNZ2A	BIDVVNVX	NZ	3009070701609314		26/08/2020		08/07/2020		103	9,500.00	NZD									
1804	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707378421000		26/08/2020		07/07/2020		103	44,234.84	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1805	v	COMMHKHH	BIDVVNVX	HK	LCHK840202000479		26/08/2020				700	2,133,000.00	USD									
1806	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	185425807		26/08/2020		03/07/2020		103	51,148.56	USD									
1807	v	KYNAKR22	BIDVVNVX	KR	M3926007NS00121		26/08/2020				700	48,384.00	USD									
1808	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C346958BBK070720		26/08/2020		07/07/2020		103	9,075.65	USD									
1809	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621557060720		26/08/2020		06/07/2020		103	39,994.50	USD									
1810	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621556060720		26/08/2020		06/07/2020		103	58,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1811	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	OT1026200700 0083		26/08/2020		07/07/2020		103	500.00	USD									
1812	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	202007070011 0071		26/08/2020		07/07/2020		103	15,000.00	USD									
1813	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700 241		26/08/2020		06/07/2020		103	9,017.00	USD									
1814	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095TTJ-25095867		26/08/2020		07/07/2020		103	11,058.44	USD									
1815	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070200257541		26/08/2020		02/07/2020		103	27,052.20	USD									
1816	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601850A90D01		26/08/2020		03/07/2020		103	9,084.78	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1817	v	CITIVNVX	BIDVVNVX	VN	5049601717	ILC-130020000706	26/08/2020				710	2,360,000.00	USD									
1818	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007908028030720		26/08/2020		03/07/2020		103	20,192.00	USD									
1819	v	CITIGB2L	BIDVVNVX	GB	3030888793		26/08/2020		07/07/2020		103	13,218.68	USD									
1820	v	CITIGB2L	BIDVVNVX	GB	3030888817		26/08/2020		07/07/2020		103	11,789.90	USD									
1821	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	002100220060720		26/08/2020		06/07/2020		103	28,000.00	USD									
1822	v	CITIGB2L	BIDVVNVX	GB	3030888910		26/08/2020		07/07/2020		103	41,237.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1823	v	CITIGB2L	BIDVVNVX	GB	3030888862		26/08/2020		07/07/2020		103	3,654.89	USD									
1824	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0OBUXOB1056995		26/08/2020		08/07/2020		103	49,975.00	USD									
1825	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707379151000		26/08/2020		07/07/2020		103	15,895.50	USD									
1826	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	0902IL2000248		26/08/2020				700	10,360,735,000.00	VND									
1827	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700141		26/08/2020		03/07/2020		103	4,992.30	USD									
1828	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60708190545000		26/08/2020		08/07/2020		103	44,969.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1829	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070900042857		26/08/2020		09/07/2020		103	6,182.00	USD									
1830	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0916779190FS		26/08/2020		08/07/2020		103	7,674.00	USD									
1831	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707365885000		26/08/2020		07/07/2020		103	19,387.60	USD									
1832	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	190410005		26/08/2020		08/07/2020		103	16,002.00	USD									
1833	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	188355896		26/08/2020		06/07/2020		103	1,028.20	USD									
1834	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	191352876		26/08/2020		09/07/2020		103	349,972.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1835	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4199183184FS		26/08/2020		02/07/2020		103	100.00	USD									
1836	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030203800		26/08/2020		03/07/2020		103	807.03	USD									
1837	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00112466070720		26/08/2020		07/07/2020		103	20,000.00	USD									
1838	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007030065500		26/08/2020		03/07/2020		103	784.50	USD									
1839	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6648173189FS		26/08/2020		07/07/2020		103	28,706.68	USD									
1840	v	PRMRBDDH	BIDVVNVX	BD	214920020194		26/08/2020				700	26,102.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1841	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8064913191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	125.00	USD									
1842	v	TPBVVNVX	BIDVVNVX	VN	098OFT2201910501		26/08/2020		09/07/2020		103	1,000,000.00	USD									
1843	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	M07L82007NU00064		26/08/2020				700	29,964.00	USD									
1844	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5591018185FS		26/08/2020		03/07/2020		103	38,393.83	USD									
1845	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF08072009 0799		26/08/2020		08/07/2020		103	6,512.51	USD									
1846	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7644538189FS		26/08/2020		07/07/2020		103	31,987.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1847	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF030720090283		26/08/2020		03/07/2020		103	2,100.00	USD									
1848	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	190307191		26/08/2020		08/07/2020		103	125.00	USD									
1849	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070800281722		26/08/2020		08/07/2020		103	4,465.00	USD									
1850	v	BOFAGB22	BIDVVNVX	GB	6008190DAX320001		26/08/2020		09/07/2020		103	16,006.37	CAD									
1851	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	20200708001688239		26/08/2020		08/07/2020		103	850,678.30	USD									
1852	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT200703129309		26/08/2020		03/07/2020		103	2,500.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1853	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	190383946		26/08/2020		08/07/2020		103	7,997.00	USD									
1854	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	190383952		26/08/2020		08/07/2020		103	9,597.00	USD									
1855	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C403174BBK070820		26/08/2020		08/07/2020		103	17,797.00	USD									
1856	v	BYLADEMM	BIDVVNVX	DE	4210ZVP7333792		26/08/2020		09/07/2020		103	600.00	EUR									
1857	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070300213245		26/08/2020		03/07/2020		103	2,008.97	USD									
1858	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	RIAU486231923788		26/08/2020		09/07/2020		103	1,000.00	AUD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1859	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581306080720		26/08/2020		08/07/2020		103	40,000.00	USD									
1860	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060191132A101		26/08/2020		09/07/2020		103	4,310.11	USD									
1861	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00431088090720		26/08/2020		09/07/2020		103	9,702.74	NOK									
1862	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2393500190JO		26/08/2020		08/07/2020		103	26,467.54	USD									
1863	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070900075314		26/08/2020		09/07/2020		103	10,791.00	USD									
1864	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6751782191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	19,967.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1865	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00760064		26/08/2020		06/07/2020		103	6,600.00	USD									
1866	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C466029RBK070920		26/08/2020		09/07/2020		103	59,970.00	USD									
1867	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF090720090982		26/08/2020		09/07/2020		103	371,451.31	USD									
1868	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5743468185FS		26/08/2020		03/07/2020		103	22,106.46	USD									
1869	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007094849800		26/08/2020		09/07/2020		103	174,716.95	USD									
1870	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1971709191FF		26/08/2020		09/07/2020		103	14,538.55	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1871	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707476443000		26/08/2020		07/07/2020		103	2,376.92	USD									
1872	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070200115757		26/08/2020		03/07/2020		103	19,955.00	USD									
1873	v	SCBLDEFX	BIDVVNVX	DE	200708053226		26/08/2020		08/07/2020		103	3,390.00	EUR									
1874	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	184310960		26/08/2020		02/07/2020		103	19,972.00	USD									
1875	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	227TTJ-22105139		26/08/2020		09/07/2020		103	81,950.00	JPY									
1876	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007055483900		26/08/2020		06/07/2020		103	36,961.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1877	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8283688190FS		26/08/2020		08/07/2020		103	3,987.00	USD									
1878	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8016793191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	294.70	USD									
1879	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8090348190FS		26/08/2020		08/07/2020		103	13,222.72	USD									
1880	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAN0189034 93700		26/08/2020		07/07/2020		103	530.00	EUR									
1881	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7232423190FS		26/08/2020		08/07/2020		103	13,336.68	USD									
1882	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S200708645 8200		26/08/2020		08/07/2020		103	15,974.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1883	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C460835BBK070920		26/08/2020		09/07/2020		103	5,040.00	USD									
1884	v	VTBRRUMM	BIDVVNVX	RU	002BY04CG/2008TT		26/08/2020		03/07/2020		103	5,412.00	USD									
1885	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000400087080720		26/08/2020		08/07/2020		103	30,500.00	USD									
1886	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007082458400		26/08/2020		08/07/2020		103	44,333.06	USD									
1887	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707477690000		26/08/2020		07/07/2020		103	285.90	USD									
1888	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621383090720		26/08/2020		09/07/2020		103	19,846.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1889	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT028200019217		26/08/2020		09/07/2020		103	7,298.40	USD									
1890	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT028200019194		26/08/2020		09/07/2020		103	24,553.46	USD									
1891	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070800074006		26/08/2020		08/07/2020		103	11,911.85	USD									
1892	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070800231210		26/08/2020		08/07/2020		103	95,004.00	USD									
1893	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT001500165501		26/08/2020		03/07/2020		103	21,546.00	USD									
1894	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT003500238830		26/08/2020		03/07/2020		103	4,573.80	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1895	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007095131400		26/08/2020		09/07/2020		103	948.50	USD									
1896	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FDC2007082365000		26/08/2020		08/07/2020		103	21,428.00	USD									
1897	v	VIDPVNV5	BIDVVNVX	VN	TTKPG0907207016		26/08/2020		09/07/2020		103	23,588.07	USD									
1898	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060189169AC01		26/08/2020		09/07/2020		103	1,200.00	USD									
1899	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9077688191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	947.00	USD									
1900	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60709437712000		26/08/2020		09/07/2020		103	490.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1901	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707429721000		26/08/2020		07/07/2020		103	50,000.00	USD									
1902	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20070733 2119		26/08/2020		07/07/2020		103	6,000.00	EUR									
1903	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00412021		26/08/2020		09/07/2020		103	581.48	USD									
1904	v	MHCBTHBK	BIDVVNVX	TH	OTT-764-450255		26/08/2020		09/07/2020		103	4,602.75	USD									
1905	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0007072020ZV3433		26/08/2020		07/07/2020		103	9,985.00	EUR									
1906	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060189171D901		26/08/2020		07/07/2020		103	32,254.13	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1907	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6659133189FS		26/08/2020		08/07/2020		103	29,962.00	USD									
1908	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C470157RBK070920		26/08/2020		09/07/2020		103	8,561.72	USD									
1909	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1IR007097110C01		26/08/2020		09/07/2020		103	10,663.16	USD									
1910	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7623966190FS		26/08/2020		08/07/2020		103	49,397.70	USD									
1911	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601910CF2301		26/08/2020		09/07/2020		103	9,968.00	USD									
1912	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS06201910002		26/08/2020		09/07/2020		103	538,097.29	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1913	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2000175191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	9,959.00	USD									
1914	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1919195191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	9,500.00	USD									
1915	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	189418687		26/08/2020		07/07/2020		103	121,112.88	USD									
1916	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007087747900		26/08/2020		09/07/2020		103	3,969.29	USD									
1917	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1IR007093075C01		26/08/2020		09/07/2020		103	14,980.00	USD									
1918	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60708311764000		26/08/2020		08/07/2020		103	42,891.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1919	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	190405150		26/08/2020		08/07/2020		103	49,100.71	USD									
1920	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	191368931		26/08/2020		09/07/2020		103	348,489.62	USD									
1921	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607081578630 00		26/08/2020		08/07/2020		103	781.33	USD									
1922	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070900073160		26/08/2020		09/07/2020		103	23,819.12	USD									
1923	v	BRLADE22	BIDVVNVX	DE	2201910038011211		26/08/2020		10/07/2020		103	6,000.00	EUR									
1924	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7169507191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	56,145.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1925	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS06201910007		26/08/2020		09/07/2020		103	10,027,710.00	VND									
1926	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601891CFA401		26/08/2020		07/07/2020		103	157,221.90	USD									
1927	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070900205362		26/08/2020		09/07/2020		103	41,232.07	USD									
1928	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070700136836		26/08/2020		07/07/2020		103	14,925.00	USD									
1929	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06019102A1401		26/08/2020		09/07/2020		103	2,197,790.73	USD									
1930	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3575559		26/08/2020		09/07/2020		103	1,437,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1931	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007094309600		26/08/2020		09/07/2020		103	69,720.50	USD									
1932	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0895109190FS		26/08/2020		08/07/2020		103	39,957.00	USD									
1933	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF090720090978		26/08/2020		09/07/2020		103	136,223.29	USD									
1934	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070700225918		26/08/2020		07/07/2020		103	19,076.41	USD									
1935	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8151333191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	6,758.00	USD									
1936	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007077660100		26/08/2020		07/07/2020		103	411.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1937	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60709492044000		26/08/2020		09/07/2020		103	1,705.60	USD									
1938	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070900299142		26/08/2020		09/07/2020		103	19,089.51	USD									
1939	v	CITISGSG	BIDVVNVX	SG	BKOG20G09O397474		26/08/2020		09/07/2020		103	230,400.00	USD									
1940	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60708130888000		26/08/2020		08/07/2020		103	4,379.00	USD									
1941	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008006869090720		26/08/2020		09/07/2020		103	30,000.00	USD									
1942	v	BAPPIT22	BIDVVNVX	IT	H200506720646669		26/08/2020		08/07/2020		103	32,240.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1943	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707471621000		26/08/2020		07/07/2020		103	950.00	USD									
1944	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60709443025000		26/08/2020		09/07/2020		103	8,950.50	USD									
1945	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9236718191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	4,988.00	USD									
1946	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	999O2070C5082DEF		26/08/2020		08/07/2020		103	3,970.30	USD									
1947	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007088302200		26/08/2020		08/07/2020		103	153.91	USD									
1948	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700389		26/08/2020		08/07/2020		103	992.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1949	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6730743189FS		26/08/2020		07/07/2020		103	2,639.00	USD									
1950	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60709424041000		26/08/2020		09/07/2020		103	40,000.00	USD									
1951	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1376OTT200700107		26/08/2020		08/07/2020		103	568,406.00	USD									
1952	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606805090720		26/08/2020		09/07/2020		103	13,640.00	USD									
1953	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C361459RBK070720		26/08/2020		07/07/2020		103	3,305.00	USD									
1954	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200701169		26/08/2020		09/07/2020		103	1,800.73	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1955	v	SHBKKRSE	BIDVVNVX	KR	M16132007NS00064	NONREF	26/08/2020		08/07/2020		707	0										
1956	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3574967		26/08/2020		08/07/2020		103	1,200.00	USD									
1957	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007082461400		26/08/2020		08/07/2020		103	580,000.00	USD									
1958	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707481355000		26/08/2020		07/07/2020		103	16,969.00	USD									
1959	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007090042266		26/08/2020		09/07/2020		103	196,440.00	USD									
1960	v	SABRRUMM	BIDVVNVX	RU	S000020070 7A1936		26/08/2020		07/07/2020		103	134,800.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1961	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707481556000		26/08/2020		07/07/2020		103	51,645.32	USD									
1962	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070700230564		26/08/2020		07/07/2020		103	9,990.00	USD									
1963	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707009735001		26/08/2020		07/07/2020		103	12,276.70	USD									
1964	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06019003E0E01		26/08/2020		08/07/2020		103	30,965.00	USD									
1965	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707480410000		26/08/2020		09/07/2020		103	12,281.00	USD									
1966	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8470953191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	35,962.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1967	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007098305300		26/08/2020		09/07/2020		103	25,996.50	USD									
1968	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000300079090720		26/08/2020		09/07/2020		103	7,000.00	USD									
1969	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	191332609		26/08/2020		09/07/2020		103	14,972.00	USD									
1970	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007609885080720		26/08/2020		08/07/2020		103	50,000.00	USD									
1971	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070900121597		26/08/2020		09/07/2020		103	11,990.00	USD									
1972	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601901468301		26/08/2020		08/07/2020		103	26,600.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1973	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070900042867		26/08/2020		09/07/2020		103	7,148.00	USD									
1974	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008806919080720		26/08/2020		08/07/2020		103	74,125.83	USD									
1975	v	SMBCSGSG	BIDVVNVX	SG	KLTRO1318873		26/08/2020		09/07/2020		103	75,072.41	USD									
1976	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06019105C0C01		26/08/2020		09/07/2020		103	51,936.37	USD									
1977	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06018920A6801		26/08/2020		09/07/2020		103	58,327.50	USD									
1978	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1966300190JO		26/08/2020		08/07/2020		103	5,924.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1979	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7664256190FS		26/08/2020		08/07/2020		103	24,954.50	USD									
1980	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007094273800		26/08/2020		09/07/2020		103	72,055.40	USD									
1981	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06019025A7B01		26/08/2020		08/07/2020		103	299,113.00	USD									
1982	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060190261A601		26/08/2020		08/07/2020		103	176,166.88	USD									
1983	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9313018191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	6,209.00	USD									
1984	v	BNPAUS3N	BIDVVNVX	US	PAY200707C018431		26/08/2020		07/07/2020		103	25,218.25	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1985	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607093982430000		26/08/2020		09/07/2020		103	2,882.00	USD									
1986	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00753109		26/08/2020		09/07/2020		103	393.85	USD									
1987	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007090064466		26/08/2020		09/07/2020		103	1,460.96	USD									
1988	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS06201890003		26/08/2020		07/07/2020		103	6,573.00	USD									
1989	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0916600189EZ		26/08/2020		07/07/2020		103	419,291.00	USD									
1990	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0916300189EZ		26/08/2020		07/07/2020		103	632,720.90	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1991	v	SCBLDEFX	BIDVVNVX	DE	200709018190		26/08/2020		09/07/2020		103	2,881.00	EUR									
1992	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007084597400		26/08/2020		08/07/2020		103	2,516.50	USD									
1993	v	VTBRRUMM	BIDVVNVX	RU	002CAGGSF/2008TT		26/08/2020		08/07/2020		103	25,000.00	USD									
1994	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60708167557000		26/08/2020		08/07/2020		103	9,976.00	USD									
1995	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007087493400		26/08/2020		08/07/2020		103	21,872.15	USD									
1996	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707466759000		26/08/2020		07/07/2020		103	288.14	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
1997	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070700368793		26/08/2020		07/07/2020		103	1,235.00	USD									
1998	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707466760000		26/08/2020		07/07/2020		103	628.21	USD									
1999	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	189474443		26/08/2020		07/07/2020		103	3,297.00	USD									
2000	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707466987000		26/08/2020		07/07/2020		103	501.28	USD									
2001	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707466989000		26/08/2020		07/07/2020		103	585.90	USD									
2002	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707467037000		26/08/2020		07/07/2020		103	65,559.55	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2003	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60709468764000		26/08/2020		09/07/2020		103	190,852.20	USD									
2004	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8090628190FS		26/08/2020		08/07/2020		103	101,646.93	USD									
2005	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007094371200		26/08/2020		09/07/2020		103	56,982.00	USD									
2006	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00247133		26/08/2020		09/07/2020		103	200.00	USD									
2007	v	SCBLHKHH	BIDVVNVX	HK	202OT20070705533		26/08/2020		07/07/2020		103	2,653.60	USD									
2008	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	999O2070AHACKTFQ		26/08/2020		07/07/2020		103	94,096.03	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2009	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF090720090945		26/08/2020		09/07/2020		103	74,551.82	USD									
2010	v	SOLADEST	BIDVVNVX	DE	200709AZ00034921		26/08/2020		10/07/2020		103	27,476.88	USD									
2011	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C470600RBK070920		26/08/2020		09/07/2020		103	107,273.50	USD									
2012	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5983462190FS		26/08/2020		08/07/2020		103	9,407.46	USD									
2013	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0009072020ZV5542	3001771007	26/08/2020		09/07/2020		202	4,000.00	EUR									
2014	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60708274760000		26/08/2020		08/07/2020		103	84,600.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2015	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008307374090720		26/08/2020		09/07/2020		103	13,339.00	USD									
2016	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0449809189FS		26/08/2020		09/07/2020		103	5,820.25	USD									
2017	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7108127191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	3,146.00	USD									
2018	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8443136191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	4,068.84	USD									
2019	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C459380BBK070920		26/08/2020		09/07/2020		103	2,700.00	USD									
2020	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7495623190FS		26/08/2020		08/07/2020		103	6,660.85	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2021	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070600392963		26/08/2020		08/07/2020		103	1,516.00	USD									
2022	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581256080720		26/08/2020		08/07/2020		103	29,994.50	USD									
2023	v	BVBVVNVX	BIDVVNVX	VN	FT2019020407		26/08/2020		08/07/2020		103	32,687.66	USD									
2024	v	NWBKGB2L	BIDVVNVX	GB	RGHNAMO08513810		26/08/2020		10/07/2020		103	4,990.25	GBP									
2025	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60708274149000		26/08/2020		08/07/2020		103	2,699.57	USD									
2026	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8446778190FS		26/08/2020		08/07/2020		103	2,993.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2027	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070800103114		26/08/2020		08/07/2020		103	3,900.00	USD									
2028	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60709434837000		26/08/2020		09/07/2020		103	11,364.02	USD									
2029	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070800228183		26/08/2020		08/07/2020		103	14,776.02	USD									
2030	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601900F49301		26/08/2020		08/07/2020		103	173.00	USD									
2031	v	ROYCCAT2	BIDVVNVX	CA	CA200708391873		26/08/2020		09/07/2020		103	1,273.18	USD									
2032	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7441908189FS		26/08/2020		07/07/2020		103	12,276.70	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2033	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF070720090776		26/08/2020		07/07/2020		103	90,999.13	USD									
2034	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070700380156		26/08/2020		07/07/2020		103	24,182.60	USD									
2035	v	ROYCCAT2	BIDVVNVX	CA	CA200708391871		26/08/2020		09/07/2020		103	198.00	USD									
2036	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9126138191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	155,602.82	USD									
2037	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6833373189FS		26/08/2020		07/07/2020		103	3,993.00	USD									
2038	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8347896191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	25,322.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2039	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	190353402		26/08/2020		08/07/2020		103	581.11	USD									
2040	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00112445070720		26/08/2020		07/07/2020		103	9,679.97	USD									
2041	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAN019001506900		26/08/2020		08/07/2020		103	5,345.69	EUR									
2042	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007090820C01		26/08/2020		09/07/2020		103	14,800.00	USD									
2043	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007098383100		26/08/2020		09/07/2020		103	5,328.90	USD									
2044	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6739903189FS		26/08/2020		07/07/2020		103	2,639.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2045	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707468640000		26/08/2020		07/07/2020		103	305.77	USD									
2046	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS06201910005		26/08/2020		09/07/2020		103	136,395,000.00	VND									
2047	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070900273095		26/08/2020		13/07/2020		103	720.00	USD									
2048	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1682159191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	100,936.93	USD									
2049	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707474925000		26/08/2020		07/07/2020		103	26,966.00	USD									
2050	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	20200707000037087		26/08/2020		07/07/2020		103	26,232.08	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2051	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8178693191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	45,366.00	USD									
2052	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007080045266		26/08/2020		08/07/2020		103	5,792.97	USD									
2053	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6224622190FS		26/08/2020		08/07/2020		103	11,885.00	USD									
2054	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60708146549000		26/08/2020		08/07/2020		103	11,441.00	USD									
2055	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007080071766		26/08/2020		08/07/2020		103	5,758.00	USD									
2056	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60708321364000		26/08/2020		08/07/2020		103	15,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2057	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6858609190FF		26/08/2020		08/07/2020		103	78,937.50	USD									
2058	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601902B55601		26/08/2020		09/07/2020		103	43,282.85	USD									
2059	v	KOMBCZPP	BIDVVNVX	CZ	6CP2151294821602		26/08/2020		09/07/2020		103	39,075.30	USD									
2060	v	HSBCHKHH	BIDVVNVX	HK	HK108070Q3HEILA8		26/08/2020		09/07/2020		103	600,000,000.00	VND									
2061	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601900B21A01		26/08/2020		08/07/2020		103	4,417.92	USD									
2062	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60708138009000		26/08/2020		08/07/2020		103	10,419.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2063	v	BOFIIE2D	BIDVVNVX	IE	2020070817580127		26/08/2020		08/07/2020		103	15,043.00	USD									
2064	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	190392516		26/08/2020		08/07/2020		103	1,637.13	USD									
2065	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1139805190FS		26/08/2020		08/07/2020		103	35,251.16	USD									
2066	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	190368045		26/08/2020		08/07/2020		103	1,499.90	USD									
2067	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60709422639000		26/08/2020		09/07/2020		103	701,161.65	USD									
2068	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF080720090891		26/08/2020		08/07/2020		103	7,066.30	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2069	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9063798191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	1,898,121.60	USD									
2070	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008808444090720		26/08/2020		09/07/2020		103	1,747.02	USD									
2071	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070900051599		26/08/2020		09/07/2020		103	15,000.00	USD									
2072	v	MIDLGB22	BIDVVNVX	GB	GBC07070EKHBMY9S		26/08/2020		07/07/2020		103	600.00	GBP									
2073	v	DNBANOKK	BIDVVNVX	NO	7712NOO15314142		26/08/2020		07/07/2020		103	3,003.00	USD									
2074	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00112447070720		26/08/2020		07/07/2020		103	1,974.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2075	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00112440070720		26/08/2020		07/07/2020		103	3,208.10	USD									
2076	v	SOGEFRPP	BIDVVNVX	FR	LV25840706360575		26/08/2020		08/07/2020		103	90.00	EUR									
2077	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60708152728000		26/08/2020		08/07/2020		103	219,783.76	USD									
2078	v	RZOOAT2L	BIDVVNVX	AT	SOA64312/070720		26/08/2020		08/07/2020		103	14.58	EUR									
2079	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8197348190FS		26/08/2020		08/07/2020		103	1,457.50	USD									
2080	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60709448032000		26/08/2020		09/07/2020		103	22,659.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2081	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581126080720		26/08/2020		08/07/2020		103	5,410.50	USD									
2082	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070800359209		26/08/2020		08/07/2020		103	978.00	USD									
2083	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0008072020ZV4768	3001492007	26/08/2020		08/07/2020		202	4,000.00	EUR									
2084	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	046TTS-23862234		26/08/2020		09/07/2020		103	1,134,540.00	JPY									
2085	v	VBAAVNVX	BIDVVNVX	VN	8500ILU200700005		26/08/2020				700	51,966,436,500.00	VND									
2086	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070800070224		26/08/2020		08/07/2020		103	7,490.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2087	v	SABRRUMM	BIDVVNVX	RU	S000020070 9A0555		26/08/2020		09/07/2020		103	5,000.00	USD									
2088	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60708162314000		26/08/2020		08/07/2020		103	5,000.00	USD									
2089	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60708152732000		26/08/2020		08/07/2020		103	30,470.25	USD									
2090	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00531037090720		26/08/2020		09/07/2020		103	9,948.74	NOK									
2091	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	190367217		26/08/2020		08/07/2020		103	379,453.68	USD									
2092	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60708360801000		26/08/2020		09/07/2020		103	1,100,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2093	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6254337190FS		26/08/2020		08/07/2020		103	16,969.00	USD									
2094	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707433282000		26/08/2020		07/07/2020		103	31,522.36	USD									
2095	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007087295100		26/08/2020		09/07/2020		103	11,124.00	USD									
2096	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707482981000		26/08/2020		07/07/2020		103	8,058.00	USD									
2097	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707445701000		26/08/2020		08/07/2020		103	999,974.00	USD									
2098	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	191539151		26/08/2020		09/07/2020		103	127,982.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2099	v	ICBCTWTP	BIDVVNVX	TW	OBAWTS00000847		26/08/2020		10/07/2020		103	11,604.31	USD									
2100	v	DNBANOKK	BIDVVNVX	NO	7712NOO15326035		26/08/2020		10/07/2020		103	4,594.96	USD									
2101	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS06201920007		26/08/2020		10/07/2020		103	200,000,000.00	VND									
2102	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60709046670000		26/08/2020		09/07/2020		103	3,052.75	USD									
2103	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C521616BBK071020		26/08/2020		10/07/2020		103	239,162.45	USD									
2104	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007106381300		26/08/2020		13/07/2020		103	122,400.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2105	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60709549667000		26/08/2020		09/07/2020		103	19,994.00	USD									
2106	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50710669012000		26/08/2020		10/07/2020		103	15,787.96	USD									
2107	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60709111121000		26/08/2020		10/07/2020		103	12,154.00	USD									
2108	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7831782192FS		26/08/2020		10/07/2020		103	79,945.19	USD									
2109	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8940076192FS		26/08/2020		10/07/2020		103	101,446.93	USD									
2110	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF10072009 1043		26/08/2020		10/07/2020		103	857,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2111	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007087663800		26/08/2020		09/07/2020		103	25,145.10	USD									
2112	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	321-3667857		26/08/2020		10/07/2020		103	32,622.00	USD									
2113	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7744872192FS		26/08/2020		10/07/2020		103	2,313.00	USD									
2114	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070900028599		26/08/2020		09/07/2020		103	100,956.46	USD									
2115	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0288188192FS		26/08/2020		10/07/2020		103	20,137.60	USD									
2116	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007070140566		26/08/2020		07/07/2020		103	500.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2117	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00970223		26/08/2020		10/07/2020		103	305.29	USD									
2118	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007099593500		26/08/2020		13/07/2020		103	549.00	USD									
2119	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007095510500		26/08/2020		13/07/2020		103	985.50	USD									
2120	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007087573900		26/08/2020		10/07/2020		103	20,162.77	USD									
2121	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7272972191FS		26/08/2020		09/07/2020		103	19,814.00	USD									
2122	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0780464192FS		26/08/2020		10/07/2020		103	150,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2123	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060195026E101		26/08/2020		13/07/2020		103	155,182.00	USD									
2124	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907047100720		26/08/2020		10/07/2020		103	2,730.00	USD									
2125	v	CITIVNVX	BIDVVNVX	VN	5042601726	ILC0530200000175	26/08/2020				710	11,800,000.00	USD									
2126	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095TTJ-25104566		26/08/2020		10/07/2020		103	1,134,000.00	JPY									
2127	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071000518429		26/08/2020		10/07/2020		103	9,277.00	USD									
2128	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060195069870 1		26/08/2020		13/07/2020		103	73,919.40	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2129	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	192398635		26/08/2020		10/07/2020		103	73,722.20	USD									
2130	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007090192566		26/08/2020		09/07/2020		103	100.00	USD									
2131	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601920D24201		26/08/2020		10/07/2020		103	2,879.12	USD									
2132	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700469		26/08/2020		10/07/2020		103	1,392.00	USD									
2133	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFOBRT28231023		26/08/2020		10/07/2020		103	100,000.00	USD									
2134	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007098232700		26/08/2020		10/07/2020		103	12,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2135	v	MHCBTHBK	BIDVVNVX	TH	OTT-764-058281		26/08/2020		13/07/2020		103	808.89	USD									
2136	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007094801600		26/08/2020		10/07/2020		103	198,353.50	USD									
2137	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0178578192FS		26/08/2020		10/07/2020		103	25,682.00	USD									
2138	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6101109192FF		26/08/2020		10/07/2020		103	158,196.65	USD									
2139	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00281254		26/08/2020		10/07/2020		103	1,100.00	USD									
2140	v	VBAAVNVX	BIDVVNVX	VN	1000OVT201000206		26/08/2020		10/07/2020		103	5,277.09	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2141	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0010072020ZV7692		26/08/2020		10/07/2020		103	9,985.00	EUR									
2142	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9172383192FS		26/08/2020		10/07/2020		103	7,460.64	USD									
2143	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601920BFA901		26/08/2020		10/07/2020		103	8,963.73	USD									
2144	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0041508192FS		26/08/2020		13/07/2020		103	14,620.00	USD									
2145	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFOBRT28071051		26/08/2020		10/07/2020		103	45,000.00	USD									
2146	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9223816192FS		26/08/2020		10/07/2020		103	39,987.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2147	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008008881100720		26/08/2020		10/07/2020		103	320.00	USD									
2148	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0OBUXOTT018659		26/08/2020		10/07/2020		103	338,997.00	USD									
2149	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	192434274		26/08/2020		10/07/2020		103	7,144.20	USD									
2150	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007109599900		26/08/2020		10/07/2020		103	6,496.50	USD									
2151	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C520052RBK071020		26/08/2020		10/07/2020		103	24,771.00	USD									
2152	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C518377RBK071020		26/08/2020		10/07/2020		103	48,879.02	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2153	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907847100720		26/08/2020		10/07/2020		103	495.00	USD									
2154	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008307704100720		26/08/2020		10/07/2020		103	5,739.84	USD									
2155	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60708224825000		26/08/2020		10/07/2020		103	26,410.20	USD									
2156	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60707474522000		26/08/2020		07/07/2020		103	39,498.21	USD									
2157	v	DEUTGB2L	BIDVVNVX	GB	15MT200707770371		26/08/2020		07/07/2020		103	40,000.00	USD									
2158	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008307706100720		26/08/2020		10/07/2020		103	960.90	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2159	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071000248404		26/08/2020		10/07/2020		103	1,000.00	USD									
2160	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071000069509		26/08/2020		10/07/2020		103	19,925.00	USD									
2161	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071000043051		26/08/2020		10/07/2020		103	96.82	USD									
2162	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	103LCS-67536955		26/08/2020				700	63,750.00	USD									
2163	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007082434800		26/08/2020		10/07/2020		103	201,059.84	USD									
2164	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007082929300		26/08/2020		10/07/2020		103	94,495.53	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2165	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606288100720		26/08/2020		10/07/2020		103	314,500.00	USD									
2166	v	BNORPHMM	BIDVVNVX	PH	ILC8201118763FLS		26/08/2020				700	110,745.60	USD									
2167	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008008258100720		26/08/2020		10/07/2020		103	420.00	USD									
2168	v	TDOMCATT	BIDVVNVX	CA	TO200710B0414600		26/08/2020		13/07/2020		103	584.80	CAD									
2169	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441120100720		26/08/2020		10/07/2020		103	1,643.10	EUR									
2170	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441116100720		26/08/2020		10/07/2020		103	795.34	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2171	v	TDOMCATT	BIDVVNVX	CA	TO200709B9564300		26/08/2020		10/07/2020		103	10,000.00	CAD									
2172	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441107100720		26/08/2020		10/07/2020		103	4,052.69	EUR									
2173	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441104100720		26/08/2020		10/07/2020		103	911.86	EUR									
2174	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020070800342747		26/08/2020		08/07/2020		103	422,418.60	USD									
2175	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C510535BBK070920		26/08/2020		09/07/2020		103	9,455.00	USD									
2176	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700462		26/08/2020		10/07/2020		103	2,006.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2177	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095TTJ-25105470		26/08/2020		10/07/2020		103	465,000.00	JPY									
2178	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621304090720		26/08/2020		09/07/2020		103	5,000.00	USD									
2179	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306800090720		26/08/2020		09/07/2020		103	3,540.00	USD									
2180	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621278090720		26/08/2020		09/07/2020		103	683,445.40	USD									
2181	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	0497OTT200700038		26/08/2020		10/07/2020		103	3,376.44	USD									
2182	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9045983192FS		26/08/2020		10/07/2020		103	789.84	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2183	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60710192828000		26/08/2020		10/07/2020		103	141,823.50	USD									
2184	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071000151374		26/08/2020		10/07/2020		103	4,571.88	USD									
2185	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020070900224168		26/08/2020		09/07/2020		103	4,090.00	USD									
2186	v	SBINBDDH	BIDVVNVX	BD	06220EU00730	236020020038	26/08/2020				710	106,500.00	USD									
2187	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT037300011808		26/08/2020		10/07/2020		103	3,413.00	USD									
2188	v	RZBAATWW	BIDVVNVX	AT	ASW11290/100720		26/08/2020		13/07/2020		103	485.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2189	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	644-3519620		26/08/2020		10/07/2020		103	1,191.40	USD									
2190	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306477100720		26/08/2020		10/07/2020		103	10,000.00	USD									
2191	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00573082100720		26/08/2020		10/07/2020		103	361,075.14	USD									
2192	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601921DF8D01		26/08/2020		13/07/2020		103	539.56	USD									
2193	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TCT025/824243		26/08/2020		10/07/2020		103	3,283,487.00	JPY									
2194	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071000066839		26/08/2020		10/07/2020		103	2,280.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2195	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007908618100720		26/08/2020		10/07/2020		103	51,660.00	USD									
2196	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8862163192FS		26/08/2020		10/07/2020		103	18,603.20	USD									
2197	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C519304BBK071020		26/08/2020		10/07/2020		103	17,759.91	USD									
2198	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071000161467		26/08/2020		10/07/2020		103	117,072.00	USD									
2199	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071000193932		26/08/2020		10/07/2020		103	12,320.80	USD									
2200	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007106642600		26/08/2020		10/07/2020		103	2,331.52	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2201	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60710130758000		26/08/2020		10/07/2020		103	5,212.00	USD									
2202	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	192444755		26/08/2020		10/07/2020		103	8,482.10	USD									
2203	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8862336192FS		26/08/2020		10/07/2020		103	184,984.88	USD									
2204	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8862696192FS		26/08/2020		10/07/2020		103	23,615.00	USD									
2205	v	SBINBDDH	BIDVVNVX	BD	06220EU00731	236020020039	26/08/2020				710	71,000.00	USD									
2206	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	192520226		26/08/2020		10/07/2020		103	624.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2207	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071000105709		26/08/2020		10/07/2020		103	16,380.00	USD									
2208	v	SABRRUMM	BIDVVNVX	RU	S0000200710A2391		26/08/2020		10/07/2020		103	2,747.00	USD									
2209	v	SABRRUMM	BIDVVNVX	RU	S0000200710A2393		26/08/2020		10/07/2020		103	2,748.00	USD									
2210	v	OLBODEH2	BIDVVNVX	DE	461IA20030700		26/08/2020				700	155,860.00	USD									
2211	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0027338192FS		26/08/2020		10/07/2020		103	26,141.05	USD									
2212	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	191537323		26/08/2020		09/07/2020		103	1,060.20	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2213	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607090185300 00		26/08/2020		09/07/2020		103	23,340.10	USD									
2214	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	OT07Y62007000030		26/08/2020		13/07/2020		103	1,000.00	USD									
2215	v	CITIGB2L	BIDVVNVX	GB	3031398247		26/08/2020		10/07/2020		103	21,084.00	USD									
2216	v	BOFAGB22	BIDVVNVX	GB	6008192DBH650001		26/08/2020		13/07/2020		103	8,972.00	AUD									
2217	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3507669195FS		26/08/2020		13/07/2020		103	2,007.26	USD									
2218	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606682160720		26/08/2020		16/07/2020		103	4,248.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2219	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9009133192FS		26/08/2020		10/07/2020		103	36,601.90	USD									
2220	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	RIAU491941863788		26/08/2020		10/07/2020		103	11,921.00	AUD									
2221	v	BYLADEMM	BIDVVNVX	DE	4210ZVP7348738		26/08/2020		13/07/2020		103	4,000.00	EUR									
2222	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601912CB6101		26/08/2020		10/07/2020		103	2,588.87	USD									
2223	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071300133952		26/08/2020		13/07/2020		103	100,325.11	USD									
2224	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60713138806000		26/08/2020		13/07/2020		103	9,837.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2225	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIAHOB1067495		26/08/2020		10/07/2020		103	14,254.00	USD									
2226	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60710208919000		26/08/2020		10/07/2020		103	109,255.34	USD									
2227	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9824388192FS		26/08/2020		09/07/2020		103	23,266.00	USD									
2228	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C516596RBK070920		26/08/2020		09/07/2020		103	17,137.00	USD									
2229	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700563		26/08/2020		13/07/2020		103	8,257.87	USD									
2230	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	195439259		26/08/2020		13/07/2020		103	572.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2231	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071500208132		26/08/2020		15/07/2020		103	4,352.00	USD									
2232	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071300161202		26/08/2020		13/07/2020		103	3,631.96	USD									
2233	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071000164784		26/08/2020		10/07/2020		103	7,756.99	USD									
2234	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306459100720		26/08/2020		10/07/2020		103	200,000.00	USD									
2235	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071000306400		26/08/2020		10/07/2020		103	4,682.50	USD									
2236	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60710162167000		26/08/2020		10/07/2020		103	1,419.39	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2237	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00573129100720		26/08/2020		10/07/2020		103	3,310.00	USD									
2238	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60709095242000		26/08/2020		10/07/2020		103	4,974.00	USD									
2239	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441100100720		26/08/2020		10/07/2020		103	825.74	EUR									
2240	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441097100720		26/08/2020		10/07/2020		103	2,266.28	EUR									
2241	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C527183RBK071020		26/08/2020		10/07/2020		103	9,374.50	USD									
2242	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3348229195FS		26/08/2020		13/07/2020		103	6,150.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2243	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60710309583000		26/08/2020		10/07/2020		103	1,220.68	USD									
2244	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	700O2070FCJ90YWA		26/08/2020		10/07/2020		103	3,202.00	USD									
2245	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00901040		26/08/2020		10/07/2020		103	26,700.00	USD									
2246	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60710247237000		26/08/2020		10/07/2020		103	69,120.69	USD									
2247	v	BOFMCAM2	BIDVVNVX	CA	CA200710013878		26/08/2020		10/07/2020		103	500.00	CAD									
2248	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0109858192FS		26/08/2020		10/07/2020		103	6,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2249	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04Q12007NU00096		26/08/2020				700	27,648.00	USD									
2250	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA2007MN00316740		26/08/2020		10/07/2020		103	26,972.61	USD									
2251	v	SCBLHKHH	BIDVVNVX	HK	202OT2007140 3253		26/08/2020		14/07/2020		103	53,857.00	USD									
2252	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	502O2070N09A4CBX		26/08/2020		14/07/2020		103	99,000.00	USD									
2253	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700603		26/08/2020		14/07/2020		103	9,992.00	USD									
2254	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	2007140245783024		26/08/2020		14/07/2020		103	2,465.00	AUD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2255	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06019015294 01		26/08/2020		10/07/2020		103	4,618.64	USD									
2256	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	550-3569455		26/08/2020		10/07/2020		103	304,500.00	JPY									
2257	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	192367999		26/08/2020		10/07/2020		103	22,651.13	USD									
2258	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	OT077C2007000041		26/08/2020		14/07/2020		103	7,084.60	USD									
2259	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06019623DD501		26/08/2020		14/07/2020		103	4,965.00	USD									
2260	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	OT10W4200700092		26/08/2020		10/07/2020		103	1,600.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2261	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C416280BBK071020		26/08/2020		10/07/2020		103	20,430.00	USD									
2262	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60712023021000		26/08/2020		13/07/2020		103	151,800.00	USD									
2263	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007099020400		26/08/2020		10/07/2020		103	19,961.66	USD									
2264	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2093315191FS		26/08/2020		13/07/2020		103	7,345.40	USD									
2265	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700560		26/08/2020		13/07/2020		103	1,006.00	USD									
2266	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA2007MN00409758		26/08/2020		14/07/2020		103	4,700.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2267	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	765-3509737		26/08/2020		16/07/2020		103	53,496.70	USD									
2268	v	SCBLDEFX	BIDVVNVX	DE	200713039051		26/08/2020		13/07/2020		103	396.50	EUR									
2269	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAS01960246 3900		26/08/2020		16/07/2020		103	1,588.00	EUR									
2270	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3176720195ES		26/08/2020		13/07/2020		103	50,000.00	USD									
2271	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3576575		26/08/2020		13/07/2020		103	205,000.00	JPY									
2272	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT03983201		26/08/2020		13/07/2020		103	15,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2273	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071300318880		26/08/2020		13/07/2020		103	237.58	USD									
2274	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007158549800		26/08/2020		15/07/2020		103	330.00	USD									
2275	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007161987600		26/08/2020		16/07/2020		103	2,882.40	USD									
2276	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700651		26/08/2020		15/07/2020		103	892.00	USD									
2277	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9984198192FS		26/08/2020		13/07/2020		103	47,241.30	USD									
2278	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60713106369000		26/08/2020		13/07/2020		103	59,982.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2279	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007140071266		26/08/2020		14/07/2020		103	1,457.85	USD									
2280	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	S187604ICP071320		26/08/2020		13/07/2020		103	12,559.00	USD									
2281	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60713128663000		26/08/2020		13/07/2020		103	2,026.00	USD									
2282	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007153446C01		26/08/2020		15/07/2020		103	7,000.00	USD									
2283	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06019528B6901		26/08/2020		13/07/2020		103	6,157.50	USD									
2284	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60714372383000		26/08/2020		14/07/2020		103	26,610.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2285	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007906388150720		26/08/2020		15/07/2020		103	10,072.50	USD									
2286	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071400061884		26/08/2020		14/07/2020		103	72,250.00	USD									
2287	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60716418044000		26/08/2020		16/07/2020		103	24,324.00	USD									
2288	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04FB2007NU00452		26/08/2020				700	43,296.00	USD									
2289	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4553099196FS		26/08/2020		14/07/2020		103	200,000.00	USD									
2290	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C118074RBK071420		26/08/2020		14/07/2020		103	8,659.51	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2291	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	S-HMS-2000546	612-00923	26/08/2020				710	47,872.00	USD									
2292	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071300375148		26/08/2020		13/07/2020		103	15,596.24	USD									
2293	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60715110743000		26/08/2020		15/07/2020		103	7,053.00	USD									
2294	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000400119140720		26/08/2020		14/07/2020		103	80,000.00	USD									
2295	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071400125673		26/08/2020		14/07/2020		103	17,199.45	USD									
2296	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007906364140720		26/08/2020		14/07/2020		103	3,609.67	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2297	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA2007MN00409787		26/08/2020		14/07/2020		103	4,700.00	USD									
2298	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095TTJ-25110455		26/08/2020		14/07/2020		103	349,500.00	JPY									
2299	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60713123287000		26/08/2020		13/07/2020		103	15,585.84	USD									
2300	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257526		26/08/2020		15/07/2020		103	3,768.06	USD									
2301	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50713559079000		26/08/2020		13/07/2020		103	49,140.00	USD									
2302	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007146760000		26/08/2020		15/07/2020		103	27,501.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2303	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007133468C01		26/08/2020		13/07/2020		103	136,887.33	USD									
2304	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071500132941		26/08/2020		15/07/2020		103	77,645.40	USD									
2305	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007612109150720		26/08/2020		15/07/2020		103	21,878.30	USD									
2306	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601960BA7801		26/08/2020		14/07/2020		103	10,000.00	USD									
2307	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3931955195FS		26/08/2020		14/07/2020		103	239,958.00	USD									
2308	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50714589576000		26/08/2020		14/07/2020		103	14,440.25	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2309	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	195347007		26/08/2020		13/07/2020		103	12,261.00	USD									
2310	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256969		26/08/2020		15/07/2020		103	1,375.13	USD									
2311	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007150257400		26/08/2020		15/07/2020		103	965.15	USD									
2312	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071400159994		26/08/2020		16/07/2020		103	1,920.00	USD									
2313	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0351817197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	7,374.25	USD									
2314	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00854135		26/08/2020		15/07/2020		103	13,332.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2315	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20071317 2867		26/08/2020		14/07/2020		103	34,012.72	EUR									
2316	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	202007150017 7467		26/08/2020		15/07/2020		103	15,553.00	USD									
2317	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	076081 2197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	6,792.00	USD									
2318	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	021945 2197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	4,768.00	USD									
2319	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	202007150008 5189		26/08/2020		15/07/2020		103	11,645.00	USD									
2320	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0620197 0001		26/08/2020		15/07/2020		103	57,902.63	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2321	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258413		26/08/2020		15/07/2020		103	1,858.89	USD									
2322	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258228		26/08/2020		15/07/2020		103	3,503.61	USD									
2323	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C593164BBK071320		26/08/2020		13/07/2020		103	11,760.00	USD									
2324	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60714383085000		26/08/2020		14/07/2020		103	35,540.00	USD									
2325	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007140063066		26/08/2020		14/07/2020		103	1,260.00	USD									
2326	v	CCBCTWTP	BIDVVNVX	TW	0AQAE2000045-642		26/08/2020				700	16,940.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2327	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1055038195FS		26/08/2020		14/07/2020		103	102,676.88	USD									
2328	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60715156356000		26/08/2020		15/07/2020		103	85,590.52	USD									
2329	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6281179198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	7,475.00	USD									
2330	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	014800018150720		26/08/2020		15/07/2020		103	129,071.49	USD									
2331	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT021000115346		26/08/2020		15/07/2020		103	1,225.00	USD									
2332	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601951914601		26/08/2020		13/07/2020		103	9,954.99	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2333	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071500201417		26/08/2020		15/07/2020		103	4,975.00	USD									
2334	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6202065198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	66,967.51	USD									
2335	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008009591150720		26/08/2020		15/07/2020		103	150,000.00	USD									
2336	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	TCBLE305343000	CDI20/000141	26/08/2020				710	33,280.00	USD									
2337	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008006686160720		26/08/2020		16/07/2020		103	5,035.00	USD									
2338	v	NWBKGB2L	BIDVVNVX	GB	EBANKGO91376998		26/08/2020		20/07/2020		103	800.00	GBP									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2339	v	BOFIIE2D	BIDVVNVX	IE	2020071417560205		26/08/2020		14/07/2020		103	22,485.80	USD									
2340	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007163279C01		26/08/2020		16/07/2020		103	86,220.00	USD									
2341	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	198420668		26/08/2020		16/07/2020		103	323,197.54	USD									
2342	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60716452439000		26/08/2020		16/07/2020		103	10,000.00	USD									
2343	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258173		26/08/2020		15/07/2020		103	3,166.04	USD									
2344	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60714081168000		26/08/2020		15/07/2020		103	8,309.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2345	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1953798196FS		26/08/2020		14/07/2020		103	21,190.00	USD									
2346	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60713094074000		26/08/2020		13/07/2020		103	29,980.00	USD									
2347	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFOBRT28742215		26/08/2020		15/07/2020		103	3,638.13	USD									
2348	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60713164958000		26/08/2020		14/07/2020		103	999,974.00	USD									
2349	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	196387710		26/08/2020		14/07/2020		103	463.71	USD									
2350	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257941		26/08/2020		15/07/2020		103	4,015.89	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2351	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258142		26/08/2020		15/07/2020		103	3,118.64	USD									
2352	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607151092500000		26/08/2020		15/07/2020		103	47,890.50	USD									
2353	v	VTBRRUMM	BIDVVNVX	RU	002CMJ19L/2008TT		26/08/2020		13/07/2020		103	5,280.00	USD									
2354	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007129409000		26/08/2020		13/07/2020		103	11,674.50	USD									
2355	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607131143380000		26/08/2020		13/07/2020		103	473.58	USD									
2356	v	SOLADEST	BIDVVNVX	DE	200715AZ00023631		26/08/2020		16/07/2020		103	135,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2357	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007157462500		26/08/2020		15/07/2020		103	23,963.80	USD									
2358	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	197311395		26/08/2020		15/07/2020		103	49,997.00	USD									
2359	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	197309053		26/08/2020		15/07/2020		103	16,772.00	USD									
2360	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007151932300		26/08/2020		15/07/2020		103	13,325.00	USD									
2361	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601972810A01		26/08/2020		16/07/2020		103	146,755.00	USD									
2362	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1165068195FS		26/08/2020		13/07/2020		103	2,980.80	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2363	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	001800124140720		26/08/2020		14/07/2020		103	50,000.00	USD									
2364	v	VTBRRUMM	BIDVVNVX	RU	002CLPZSZ/2008TT		26/08/2020		13/07/2020		103	137,796.40	USD									
2365	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20071518 9596		26/08/2020		15/07/2020		103	1,000.00	EUR									
2366	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60714013441000		26/08/2020		14/07/2020		103	39,775.20	USD									
2367	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT0015001691 65		26/08/2020		15/07/2020		103	459.62	USD									
2368	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1797946197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	5,301.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2369	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607163936430 00		26/08/2020		16/07/2020		103	19,994.00	USD									
2370	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6169999198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	1,050.00	USD									
2371	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071500167924		26/08/2020		15/07/2020		103	49,461.11	USD									
2372	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071500106105		26/08/2020		15/07/2020		103	44,965.00	USD									
2373	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306687130720		26/08/2020		13/07/2020		103	273,529.74	USD									
2374	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007129623500		26/08/2020		13/07/2020		103	8,610.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2375	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60714024839001		26/08/2020		14/07/2020		103	87,234.05	USD									
2376	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257999		26/08/2020		15/07/2020		103	2,770.22	USD									
2377	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606000130720		26/08/2020		13/07/2020		103	180,000.00	USD									
2378	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071500509839		26/08/2020		15/07/2020		103	50,318.00	USD									
2379	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258567		26/08/2020		15/07/2020		103	726.97	USD									
2380	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258044		26/08/2020		15/07/2020		103	1,447.23	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2381	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257942		26/08/2020		15/07/2020		103	4,281.66	USD									
2382	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601951F64101		26/08/2020		15/07/2020		103	3,495.50	USD									
2383	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	197311549		26/08/2020		15/07/2020		103	49,997.00	USD									
2384	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007806298130720		26/08/2020		13/07/2020		103	6,000.00	USD									
2385	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258313		26/08/2020		15/07/2020		103	569.39	USD									
2386	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258864		26/08/2020		15/07/2020		103	2,839.91	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2387	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0415107197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	1,593.50	USD									
2388	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C595484BBK071320		26/08/2020		13/07/2020		103	27,696.56	USD									
2389	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007612074150720		26/08/2020		15/07/2020		103	3,273.78	USD									
2390	v	VBAAVNVX	BIDVVNVX	VN	3401OVT201000255		26/08/2020		15/07/2020		103	60,000.00	USD									
2391	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS255686		26/08/2020		15/07/2020		103	1,242.57	USD									
2392	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008006485140720		26/08/2020		14/07/2020		103	28,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2393	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	197466410		26/08/2020		15/07/2020		103	11,274.80	USD									
2394	v	CCFRFRPP	BIDVVNVX	FR	DPCTT1627007		26/08/2020				700	366,634.46	USD									
2395	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	261-3525014		26/08/2020		16/07/2020		103	7,000.00	USD									
2396	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601960A01701		26/08/2020		16/07/2020		103	14,218.58	USD									
2397	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007150015366		26/08/2020		15/07/2020		103	6,178.91	USD									
2398	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258305		26/08/2020		15/07/2020		103	2,660.56	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2399	v	BIGBPLPW	BIDVVNVX	PL	F200715150145035		26/08/2020		16/07/2020		103	13,540.10	EUR									
2400	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	198310248		26/08/2020		16/07/2020		103	5,195.00	USD									
2401	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258356		26/08/2020		15/07/2020		103	3,533.77	USD									
2402	v	HNBKTWTP	BIDVVNVX	TW	0PK2-01508-700		26/08/2020				700	26,440.00	USD									
2403	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306367140720		26/08/2020		14/07/2020		103	3,692.43	USD									
2404	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257823		26/08/2020		15/07/2020		103	711.63	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2405	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256259		26/08/2020		15/07/2020		103	2,372.80	USD									
2406	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700505		26/08/2020		13/07/2020		103	4,012.00	USD									
2407	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02583293130720		26/08/2020		13/07/2020		103	10,779.50	USD									
2408	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007141157300		26/08/2020		14/07/2020		103	5,133.00	USD									
2409	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257874		26/08/2020		15/07/2020		103	3,221.22	USD									
2410	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257904		26/08/2020		15/07/2020		103	3,910.06	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2411	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257923		26/08/2020		15/07/2020		103	666.38	USD									
2412	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008006833160720		26/08/2020		16/07/2020		103	1,202.84	USD									
2413	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5401669197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	60,000.00	USD									
2414	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071300290300		26/08/2020		13/07/2020		103	2,183.00	USD									
2415	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621254160720		26/08/2020		16/07/2020		103	857,121.27	USD									
2416	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	198334728		26/08/2020		16/07/2020		103	699.99	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2417	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606823160720		26/08/2020		16/07/2020		103	34,000.00	USD									
2418	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C171968RBK071520		26/08/2020		15/07/2020		103	153,503.00	USD									
2419	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000300256130720		26/08/2020		13/07/2020		103	95,916.40	USD									
2420	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	015600043130720		26/08/2020		13/07/2020		103	312,000.00	USD									
2421	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621038160720		26/08/2020		16/07/2020		103	3,094.50	USD									
2422	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606104160720		26/08/2020		16/07/2020		103	1,228.90	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2423	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071500187214		26/08/2020		15/07/2020		103	5,218.00	USD									
2424	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS255952		26/08/2020		15/07/2020		103	3,015.83	USD									
2425	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60713126168000		26/08/2020		13/07/2020		103	3,579.00	USD									
2426	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60715368157000		26/08/2020		16/07/2020		103	9,892.83	USD									
2427	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256107		26/08/2020		15/07/2020		103	814.46	USD									
2428	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00252236		26/08/2020		15/07/2020		103	1,350.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2429	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60713108644000		26/08/2020		13/07/2020		103	1,589.00	USD									
2430	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907348160720		26/08/2020		16/07/2020		103	1,983.50	USD									
2431	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256120		26/08/2020		15/07/2020		103	3,633.74	USD									
2432	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60713127021000		26/08/2020		13/07/2020		103	50,976.00	USD									
2433	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601970740A01		26/08/2020		15/07/2020		103	6,246.20	USD									
2434	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1304462198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	96,327.78	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2435	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256296		26/08/2020		15/07/2020		103	4,452.38	USD									
2436	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606777150720		26/08/2020		15/07/2020		103	1,983.50	USD									
2437	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071400273934		26/08/2020		14/07/2020		103	4,976.00	USD									
2438	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF14072009 1207		26/08/2020		14/07/2020		103	60,540.59	USD									
2439	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200701426		26/08/2020		13/07/2020		103	1,131.24	USD									
2440	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4034629195FS		26/08/2020		13/07/2020		103	9,046.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2441	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257733		26/08/2020		15/07/2020		103	3,769.78	USD									
2442	v	BNPAUS3N	BIDVVNVX	US	PAY200714C007920		26/08/2020		14/07/2020		103	20,109.24	USD									
2443	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60712055577000		26/08/2020		13/07/2020		103	661.00	USD									
2444	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257917		26/08/2020		15/07/2020		103	3,738.95	USD									
2445	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00492131		26/08/2020		16/07/2020		103	500.00	USD									
2446	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256397		26/08/2020		15/07/2020		103	4,279.40	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2447	v	BOTKHKHH	BIDVVNVX	HK	685TTS290566		26/08/2020		13/07/2020		103	131,423.92	USD									
2448	v	PCBCCNBJ	BIDVVNVX	CN	QD021IL001227500		26/08/2020				700	479,808.00	USD									
2449	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4203604198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	91,375.00	USD									
2450	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60715166126000		26/08/2020		15/07/2020		103	132,786.16	USD									
2451	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT01069110		26/08/2020		15/07/2020		103	113.00	USD									
2452	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071500325094		26/08/2020		15/07/2020		103	7,591.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2453	v	DNBANOKK	BIDVVNVX	NO	7712NOO15350557		26/08/2020		15/07/2020		103	1,002.00	USD									
2454	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257428		26/08/2020		15/07/2020		103	588.64	USD									
2455	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1019636196FS		26/08/2020		14/07/2020		103	664.04	USD									
2456	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60714441006000		26/08/2020		14/07/2020		103	3,860.00	USD									
2457	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256512		26/08/2020		15/07/2020		103	1,494.78	USD									
2458	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60715099309000		26/08/2020		15/07/2020		103	720.61	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2459	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA2007MN00445916		26/08/2020		15/07/2020		103	250,000.00	USD									
2460	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907970150720		26/08/2020		15/07/2020		103	90,000.00	USD									
2461	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5100695196FS		26/08/2020		14/07/2020		103	289,963.00	USD									
2462	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1512OTT200701186		26/08/2020		16/07/2020		103	10,000.00	USD									
2463	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50715616597000		26/08/2020		15/07/2020		103	160,099.34	USD									
2464	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008809181150720		26/08/2020		15/07/2020		103	6,691.03	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2465	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601961ABBF01		26/08/2020		16/07/2020		103	2,311.00	USD									
2466	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06019730B2201		26/08/2020		16/07/2020		103	95,670.36	USD									
2467	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256878		26/08/2020		15/07/2020		103	3,861.18	USD									
2468	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256737		26/08/2020		15/07/2020		103	3,979.44	USD									
2469	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5910309196FF		26/08/2020		14/07/2020		103	49,181.00	USD									
2470	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907232130720		26/08/2020		13/07/2020		103	4,928.93	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2471	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256914		26/08/2020		15/07/2020		103	3,640.84	USD									
2472	v	PCBCCNBJ	BIDVVNVX	CN	BJM01IL001393700		26/08/2020				700	221,000.00	USD									
2473	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601972FA6A01		26/08/2020		16/07/2020		103	102,481.15	USD									
2474	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071500299264		26/08/2020		15/07/2020		103	4,975.00	USD									
2475	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	046TTS-23864504		26/08/2020		13/07/2020		103	570,000.00	JPY									
2476	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9838363195FS		26/08/2020		13/07/2020		103	3,452.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2477	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607131529460000		26/08/2020		13/07/2020		103	38,994.00	USD									
2478	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071600111076		26/08/2020		16/07/2020		103	14,972.00	USD									
2479	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	M07442007NU00267		26/08/2020				700	17,280.00	USD									
2480	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007146648000		26/08/2020		14/07/2020		103	18,639.90	USD									
2481	v	BOTKSGSX	BIDVVNVX	SG	3655ILU0027041		26/08/2020				700	1,294,000.00	USD									
2482	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C171834BBK071520		26/08/2020		15/07/2020		103	4,845.99	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2483	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1902778196FS		26/08/2020		14/07/2020		103	21,841.41	USD									
2484	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601972FA5701		26/08/2020		16/07/2020		103	47,662.31	USD									
2485	v	DNBANOKK	BIDVVNVX	NO	7712NOO15339270		26/08/2020		13/07/2020		103	3,003.00	USD									
2486	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF13072009 1160		26/08/2020		13/07/2020		103	16,635.00	USD									
2487	v	CITIVNVX	BIDVVNVX	VN	5043601729	ILC-130020000824	26/08/2020				710	7,020,000.00	USD									
2488	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4653169196FS		26/08/2020		14/07/2020		103	5,898.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2489	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071500269588		26/08/2020		15/07/2020		103	5,181.00	USD									
2490	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071300299244		26/08/2020		14/07/2020		103	41,982.10	USD									
2491	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256949		26/08/2020		15/07/2020		103	3,178.04	USD									
2492	v	RABOSGSG	BIDVVNVX	SG	SGPML01201970002		26/08/2020				700	72,200.00	USD									
2493	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257102		26/08/2020		15/07/2020		103	555.32	USD									
2494	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0061017197FS	0061017197FS	26/08/2020		15/07/2020		202	81,152.40	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2495	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007168441400		26/08/2020		16/07/2020		103	20,596.50	USD									
2496	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007162751600		26/08/2020		16/07/2020		103	10,309.00	USD									
2497	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007130047000		26/08/2020		13/07/2020		103	15,802.50	USD									
2498	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60716417474000		26/08/2020		16/07/2020		103	1,082.00	USD									
2499	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4286074198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	23,395.00	USD									
2500	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257171		26/08/2020		15/07/2020		103	3,406.52	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2501	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621316130720		26/08/2020		13/07/2020		103	3,566.50	USD									
2502	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008006110140720		26/08/2020		14/07/2020		103	2,000.00	USD									
2503	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621198130720		26/08/2020		13/07/2020		103	339,167.08	USD									
2504	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007146742000		26/08/2020		14/07/2020		103	34,319.60	USD									
2505	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071600052091		26/08/2020		16/07/2020		103	6,090.00	USD									
2506	v	KOMBCZPP	BIDVVNVX	CZ	6CP2156011521602		26/08/2020		16/07/2020		103	44,074.30	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2507	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60713095266000		26/08/2020		13/07/2020		103	13,967.92	USD									
2508	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	195397225		26/08/2020		13/07/2020		103	211,420.21	USD									
2509	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS255833		26/08/2020		15/07/2020		103	1,669.76	USD									
2510	v	SOLADEST	BIDVVNVX	DE	200716AZ00011461		26/08/2020		17/07/2020		103	40,440.00	USD									
2511	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256821		26/08/2020		15/07/2020		103	3,345.97	USD									
2512	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256715		26/08/2020		15/07/2020		103	5,025.79	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2513	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60714496083000		26/08/2020		14/07/2020		103	12,458.88	USD									
2514	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256070		26/08/2020		15/07/2020		103	619.27	USD									
2515	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60716410181000		26/08/2020		16/07/2020		103	9,974.00	USD									
2516	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601970F00301		26/08/2020		15/07/2020		103	485,557.55	USD									
2517	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256091		26/08/2020		15/07/2020		103	681.19	USD									
2518	v	HAMAJPJT	BIDVVNVX	JP	TT373-301-51687		26/08/2020		16/07/2020		103	504,555.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2519	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS255826		26/08/2020		15/07/2020		103	1,298.06	USD									
2520	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071300149459		26/08/2020		13/07/2020		103	9,925.00	USD									
2521	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60715375407000		26/08/2020		16/07/2020		103	1,808.53	USD									
2522	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5453025197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	39,987.00	USD									
2523	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0067177197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	22,661.62	USD									
2524	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007607562130720		26/08/2020		13/07/2020		103	3,028.38	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2525	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT002800112369		26/08/2020		15/07/2020		103	9,763.88	USD									
2526	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS255876		26/08/2020		15/07/2020		103	1,296.88	USD									
2527	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	195402877		26/08/2020		13/07/2020		103	31,091.60	USD									
2528	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256047		26/08/2020		15/07/2020		103	3,331.89	USD									
2529	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256087		26/08/2020		15/07/2020		103	725.62	USD									
2530	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007150944C01		26/08/2020		15/07/2020		103	130.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2531	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS255976		26/08/2020		15/07/2020		103	3,914.87	USD									
2532	v	HVBKKRSE	BIDVVNVX	KR	MD1982007NU00025		26/08/2020				700	68,264.00	USD									
2533	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007152394400		26/08/2020		15/07/2020		103	3,420.80	USD									
2534	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601971701301		26/08/2020		15/07/2020		103	455,970.00	USD									
2535	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3489339195FS		26/08/2020		13/07/2020		103	22,414.05	USD									
2536	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	AZNA0197006 82900		26/08/2020		16/07/2020		103	550.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2537	v	EBLDBDDH	BIDVVNVX	BD	147820020242		26/08/2020				700	31,428.00	USD									
2538	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2596578197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	144,104.82	USD									
2539	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258417		26/08/2020		15/07/2020		103	3,204.07	USD									
2540	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF130720091179		26/08/2020		13/07/2020		103	15,964.55	USD									
2541	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258540		26/08/2020		15/07/2020		103	2,537.72	USD									
2542	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258568		26/08/2020		15/07/2020		103	726.97	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2543	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095TTJ-25108781		26/08/2020		13/07/2020		103	5,638,800.00	JPY									
2544	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007138918600		26/08/2020		13/07/2020		103	145,453.07	USD									
2545	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258571		26/08/2020		15/07/2020		103	3,774.24	USD									
2546	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3576998		26/08/2020		13/07/2020		103	87,510.00	USD									
2547	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60713078268000		26/08/2020		13/07/2020		103	475,642.03	USD									
2548	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008006314160720		26/08/2020		16/07/2020		103	25,794.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2549	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60714359056000		26/08/2020		14/07/2020		103	2,859.00	USD									
2550	v	SCBLBDDX	BIDVVNVX	BD	411011224251-G	21120370008862	26/08/2020		13/07/2020		707	0										
2551	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5518005197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	99,960.00	USD									
2552	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3578039		26/08/2020		15/07/2020		103	359,800.00	JPY									
2553	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS06201980009		26/08/2020		16/07/2020		103	17,232.28	USD									
2554	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071600044329		26/08/2020		16/07/2020		103	1,346.85	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2555	v	FCBKTWTP	BIDVVNVX	TW	H0NH449743-00	9181IM000041	26/08/2020				710	1,130,900.00	USD									
2556	v	SCBLBDDX	BIDVVNVX	BD	411011224233-G	21120370008844	26/08/2020		13/07/2020		707	0										
2557	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000300102150720		26/08/2020		15/07/2020		103	37,500.00	USD									
2558	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	200TTJ-25110160		26/08/2020		15/07/2020		103	95,347.41	USD									
2559	v	ROYCCAT2	BIDVVNVX	CA	CA200712006126		26/08/2020		14/07/2020		103	143.92	USD									
2560	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007140072666		26/08/2020		14/07/2020		103	1,532.33	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2561	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007140072166		26/08/2020		14/07/2020		103	1,532.33	USD									
2562	v	VBAAVNVX	BIDVVNVX	VN	1000OVT201000214		26/08/2020		16/07/2020		103	37,390.06	USD									
2563	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	196396899		26/08/2020		14/07/2020		103	199,972.00	USD									
2564	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4641449196FS		26/08/2020		15/07/2020		103	42,962.00	USD									
2565	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071300252110		26/08/2020		13/07/2020		103	7,274.40	USD									
2566	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1082676196FS		26/08/2020		15/07/2020		103	72,440.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2567	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071500297123		26/08/2020		15/07/2020		103	27,538.00	USD									
2568	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02583222130720		26/08/2020		13/07/2020		103	8,067.10	USD									
2569	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60714376360000		26/08/2020		14/07/2020		103	99,410.37	USD									
2570	v	CAIXESBB	BIDVVNVX	ES	CI38053100127424		26/08/2020				700	54,835.20	USD									
2571	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2440974196FS		26/08/2020		14/07/2020		103	1,275.77	USD									
2572	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	197387125		26/08/2020		15/07/2020		103	112.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2573	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601980D96B01		26/08/2020		16/07/2020		103	85,803.00	USD									
2574	v	FCBKTWTP	BIDVVNVX	TW	H0NH449734-00	9181IM000043	26/08/2020				710	778,500.00	USD									
2575	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60714474854000		26/08/2020		14/07/2020		103	16,026.50	USD									
2576	v	BNPAUS3N	BIDVVNVX	US	PAY200713C016929		26/08/2020		13/07/2020		103	38,693.62	USD									
2577	v	FCBKTWTP	BIDVVNVX	TW	H0NH449737-00	9181IM000042	26/08/2020				710	768,000.00	USD									
2578	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071400051609		26/08/2020		14/07/2020		103	29,041.75	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2579	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06019619F6B01		26/08/2020		14/07/2020		103	8,027.10	USD									
2580	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9770582196FS		26/08/2020		14/07/2020		103	22,566.25	USD									
2581	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000900320160720		26/08/2020		16/07/2020		103	15,000.00	USD									
2582	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007140370866		26/08/2020		14/07/2020		103	267.30	USD									
2583	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS255793		26/08/2020		15/07/2020		103	2,732.14	USD									
2584	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00437021		26/08/2020		16/07/2020		103	311.64	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2585	v	BBRUBEBB	BIDVVNVX	BE	H1000713K000447		26/08/2020		15/07/2020		103	4,613.58	EUR									
2586	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008807191130720		26/08/2020		13/07/2020		103	1,626.17	USD									
2587	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	M06232007NU00317		26/08/2020				700	63,660.00	USD									
2588	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60715193065000		26/08/2020		15/07/2020		103	1,640.00	USD									
2589	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700630		26/08/2020		15/07/2020		103	3,092.00	USD									
2590	v	PCBCCNBJ	BIDVVNVX	CN	BJM01IL001394800		26/08/2020				700	221,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2591	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	500O2070MV6TKWTB		26/08/2020		14/07/2020		103	150,153.00	USD									
2592	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700629		26/08/2020		15/07/2020		103	1,792.00	USD									
2593	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3398968198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	68,404.00	USD									
2594	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007162882900		26/08/2020		16/07/2020		103	11,918.54	USD									
2595	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5226155197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	7,058.52	USD									
2596	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060197161F601		26/08/2020		15/07/2020		103	1,482.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2597	v	BRLADE22	BIDVVNVX	DE	2201980035821211		26/08/2020		17/07/2020		103	5,000.00	EUR									
2598	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607144365140 00		26/08/2020		14/07/2020		103	4,001.24	USD									
2599	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700697		26/08/2020		16/07/2020		103	6,314.00	USD									
2600	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA2007MN00499243		26/08/2020		16/07/2020		103	3,557.28	USD									
2601	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02583170130720		26/08/2020		13/07/2020		103	48,000.00	USD									
2602	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607145224490 00		26/08/2020		14/07/2020		103	19,994.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2603	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008007180130720		26/08/2020		13/07/2020		103	1,483.50	USD									
2604	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0113800197JO		26/08/2020		15/07/2020		103	22,485.10	USD									
2605	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00977223		26/08/2020		13/07/2020		103	2,000.00	USD									
2606	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00237102		26/08/2020		15/07/2020		103	1,300.00	USD									
2607	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008807197130720		26/08/2020		13/07/2020		103	3,483.50	USD									
2608	v	SHIZJPJT	BIDVVNVX	JP	TT161-301-82421		26/08/2020		13/07/2020		103	18,835.51	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2609	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT010500130899		26/08/2020		16/07/2020		103	645,000.00	JPY									
2610	v	MHCBTHBK	BIDVVNVX	TH	OTT-764-058299		26/08/2020		13/07/2020		103	1,436.74	USD									
2611	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITT200700706		26/08/2020		14/07/2020		103	3,994.52	USD									
2612	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606795160720		26/08/2020		16/07/2020		103	80,000.00	USD									
2613	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60714514929000		26/08/2020		14/07/2020		103	99,999.00	USD									
2614	v	TACBTWTP	BIDVVNVX	TW	ALLH0MU0657-0796		26/08/2020				700	127,260.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2615	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607133076080000		26/08/2020		14/07/2020		103	1,678.13	USD									
2616	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C183293RBK071620		26/08/2020		16/07/2020		103	32,615.00	USD									
2617	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607164607000000		26/08/2020		16/07/2020		103	3,000.00	USD									
2618	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258428		26/08/2020		15/07/2020		103	3,310.68	USD									
2619	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258463		26/08/2020		15/07/2020		103	525.70	USD									
2620	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1854028196FS		26/08/2020		14/07/2020		103	21,354.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2621	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007141000200		26/08/2020		14/07/2020		103	9,702.84	USD									
2622	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607151547310 00		26/08/2020		15/07/2020		103	37,139.77	USD									
2623	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	652-3648017		26/08/2020		15/07/2020		103	900,000.00	JPY									
2624	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606581160720		26/08/2020		16/07/2020		103	13,840.00	USD									
2625	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS258559		26/08/2020		15/07/2020		103	3,940.79	USD									
2626	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256100		26/08/2020		15/07/2020		103	777.44	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2627	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60716453864000		26/08/2020		16/07/2020		103	910.31	USD									
2628	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60715303315000		26/08/2020		15/07/2020		103	253,800.00	USD									
2629	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071400223301		26/08/2020		15/07/2020		103	32,892.00	USD									
2630	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	F01019509C8C01		26/08/2020		13/07/2020		103	1,865.00	USD									
2631	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7689509195FF		26/08/2020		13/07/2020		103	359,983.00	USD									
2632	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700602		26/08/2020		14/07/2020		103	9,992.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2633	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071400203226		26/08/2020		14/07/2020		103	3,414.00	USD									
2634	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	195419164		26/08/2020		13/07/2020		103	33,111.08	USD									
2635	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071400462475		26/08/2020		14/07/2020		103	42,993.00	USD									
2636	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	S-001-2038609		26/08/2020				700	27,345.00	USD									
2637	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04AW2007NU00146		26/08/2020				700	51,260.00	USD									
2638	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071300313697		26/08/2020		13/07/2020		103	158.79	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2639	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60713082172000		26/08/2020		13/07/2020		103	61,867.98	USD									
2640	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007137329500		26/08/2020		14/07/2020		103	340.50	USD									
2641	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2677888197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	34,440.40	USD									
2642	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581038150720		26/08/2020		15/07/2020		103	3,974.50	USD									
2643	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2415488196FS		26/08/2020		14/07/2020		103	490,166.28	USD									
2644	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60714533008001		26/08/2020		14/07/2020		103	16,586.20	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2645	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5477639197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	66,881.07	USD									
2646	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60713316689000		26/08/2020		14/07/2020		103	204,500.00	USD									
2647	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60716418942000		26/08/2020		16/07/2020		103	6,429.00	USD									
2648	v	VTBRRUMM	BIDVVNVX	RU	002CMP0FI/2008TT		26/08/2020		13/07/2020		103	18,646.82	USD									
2649	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4113114198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	75.00	USD									
2650	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071300251104		26/08/2020		13/07/2020		103	159,878.51	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2651	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071300251105		26/08/2020		13/07/2020		103	47,264.01	USD									
2652	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	195421294		26/08/2020		13/07/2020		103	3,737.00	USD									
2653	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF13072009 1164		26/08/2020		13/07/2020		103	32,754.02	USD									
2654	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0620196 0013		26/08/2020		14/07/2020		103	270,000,000.00	VND									
2655	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	999O2070N2VH9763		26/08/2020		14/07/2020		103	1,970.30	USD									
2656	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF13072009 1154		26/08/2020		13/07/2020		103	137,501.77	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2657	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200701929		26/08/2020		16/07/2020		103	7,972.21	USD									
2658	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071300228705		26/08/2020		13/07/2020		103	975.15	USD									
2659	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008807732140720		26/08/2020		14/07/2020		103	195,610.00	USD									
2660	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C130208RBK071420		26/08/2020		14/07/2020		103	185,048.40	USD									
2661	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007135809800		26/08/2020		13/07/2020		103	21,326.50	USD									
2662	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071400158996		26/08/2020		14/07/2020		103	16,220.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2663	v	CITITWTX	BIDVVNVX	TW	3490197410/1		26/08/2020		15/07/2020		103	1,250.00	USD									
2664	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2659124196FS		26/08/2020		14/07/2020		103	6,221.00	USD									
2665	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907276140720		26/08/2020		14/07/2020		103	25,000.00	USD									
2666	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3314224197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	72,168.11	USD									
2667	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60716419469000		26/08/2020		16/07/2020		103	420.00	USD									
2668	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C579823BBK071320		26/08/2020		13/07/2020		103	800.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2669	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607164579160 00		26/08/2020		16/07/2020		103	143,153.00	USD									
2670	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00723103		26/08/2020		16/07/2020		103	548.78	USD									
2671	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071600111917		26/08/2020		16/07/2020		103	5,140.00	USD									
2672	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071400383297		26/08/2020		16/07/2020		103	395.91	USD									
2673	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0984900196EZ		26/08/2020		14/07/2020		103	611,819.75	USD									
2674	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C589846RBK071320		26/08/2020		13/07/2020		103	52,239.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2675	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06019621F9201		26/08/2020		14/07/2020		103	11,165.00	USD									
2676	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0985100196EZ		26/08/2020		14/07/2020		103	584,223.50	USD									
2677	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	196408987		26/08/2020		14/07/2020		103	13,123.90	USD									
2678	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601962473201		26/08/2020		14/07/2020		103	4,587.00	USD									
2679	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	197338239		26/08/2020		15/07/2020		103	7,604.71	USD									
2680	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04ZN2007NU00235		26/08/2020				700	34,176.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2681	v	ESSEHKHH	BIDVVNVX	HK	20071300390		26/08/2020		14/07/2020		103	1,895.00	USD									
2682	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071300259648		26/08/2020		13/07/2020		103	995.00	USD									
2683	v	SABRRUMM	BIDVVNVX	RU	S0000200714A0943		26/08/2020		14/07/2020		103	5,000.00	USD									
2684	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1595242198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	46,987.00	USD									
2685	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS255993		26/08/2020		15/07/2020		103	1,313.33	USD									
2686	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS255775		26/08/2020		15/07/2020		103	3,336.83	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2687	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060198161CB01		26/08/2020		16/07/2020		103	35,804.24	USD									
2688	v	BBRUBEBB	BIDVVNVX	BE	H01007166132752		26/08/2020		16/07/2020		103	2,026.01	EUR									
2689	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008008299170720		26/08/2020		17/07/2020		103	772.50	USD									
2690	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700537		26/08/2020		13/07/2020		103	8,792.00	USD									
2691	v	VBAAVNVX	BIDVVNVX	VN	1000OVT201000209		26/08/2020		13/07/2020		103	16,678.65	USD									
2692	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02583232130720		26/08/2020		13/07/2020		103	33,483.90	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2693	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700538		26/08/2020		13/07/2020		103	3,992.00	USD									
2694	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607151945230000		26/08/2020		15/07/2020		103	9,270.00	USD									
2695	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607164229010000		26/08/2020		16/07/2020		103	852.59	USD									
2696	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601971C95601		26/08/2020		15/07/2020		103	16,705.00	USD									
2697	v	KODBKRSE	BIDVVNVX	KR	M0217007NU00250		26/08/2020				700	28,980.00	USD									
2698	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2491854196FS		26/08/2020		14/07/2020		103	15,993.13	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2699	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	196369249		26/08/2020		14/07/2020		103	91,322.00	USD									
2700	v	PUSBKR2P	BIDVVNVX	KR	M3237007NU00370		26/08/2020				700	47,811.00	USD									
2701	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4431375196FS		26/08/2020		14/07/2020		103	4,485,260.00	USD									
2702	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	198387261		26/08/2020		16/07/2020		103	82,945.33	USD									
2703	v	BKCHHKHH	BIDVVNVX	HK	12200717CBS17938		26/08/2020		17/07/2020		103	49,251.84	USD									
2704	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60715383162000		26/08/2020		16/07/2020		103	499,980.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2705	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS255681		26/08/2020		15/07/2020		103	3,399.10	USD									
2706	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS255715		26/08/2020		15/07/2020		103	4,209.59	USD									
2707	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT200715130687		26/08/2020		15/07/2020		103	587.50	EUR									
2708	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF13072009 1188		26/08/2020		13/07/2020		103	147,814.21	USD									
2709	v	VTBRRUMM	BIDVVNVX	RU	002CTDT8N/2008TT		26/08/2020		15/07/2020		103	500.00	USD									
2710	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257252		26/08/2020		15/07/2020		103	3,478.48	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2711	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06019913EE201		26/08/2020		17/07/2020		103	7,840.94	USD									
2712	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717226831000		26/08/2020		17/07/2020		103	4,310.00	USD									
2713	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3623494197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	14,102.83	USD									
2714	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT01005223		26/08/2020		16/07/2020		103	1,017.98	USD									
2715	v	BACXROBU	BIDVVNVX	RO	00777-01-0051669		26/08/2020				700	97,141.00	USD									
2716	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071700214116		26/08/2020		17/07/2020		103	44,327.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2717	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5616944202FS		26/08/2020		20/07/2020		103	13,425.00	USD									
2718	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	862O2070SEY81T6Q		26/08/2020		17/07/2020		103	100,500.00	USD									
2719	v	SOLADEST	BIDVVNVX	DE	200717AZ00018671		26/08/2020		21/07/2020		103	2,392.39	USD									
2720	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5563819197FS		26/08/2020		15/07/2020		103	9,509.95	USD									
2721	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0859447198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	1,680.00	USD									
2722	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607153168330 00		26/08/2020		15/07/2020		103	15,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2723	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607153178860 00		26/08/2020		15/07/2020		103	24,885.00	USD									
2724	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257195		26/08/2020		15/07/2020		103	4,071.17	USD									
2725	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C578927RBK071320		26/08/2020		13/07/2020		103	1,529.91	USD									
2726	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257213		26/08/2020		15/07/2020		103	3,485.34	USD									
2727	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071300284844		26/08/2020		13/07/2020		103	168.71	USD									
2728	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257187		26/08/2020		15/07/2020		103	3,723.24	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2729	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257430		26/08/2020		15/07/2020		103	1,100.69	USD									
2730	v	SABRRUMM	BIDVVNVX	RU	S0000200713A0746		26/08/2020		13/07/2020		103	49,076.72	USD									
2731	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60716134405000		26/08/2020		17/07/2020		103	19,016.00	USD									
2732	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60716108166000		26/08/2020		17/07/2020		103	470.00	USD									
2733	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C237778BBK071620		26/08/2020		16/07/2020		103	16,971.04	USD									
2734	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TCT025/825234		26/08/2020		16/07/2020		103	2,065,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2735	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS257265		26/08/2020		15/07/2020		103	2,119.93	USD									
2736	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607130766410 00		26/08/2020		13/07/2020		103	5,020.00	USD									
2737	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607130769690 00		26/08/2020		13/07/2020		103	3,000.00	USD									
2738	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007153214900		26/08/2020		16/07/2020		103	6,625.00	USD									
2739	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	2007160166023024		26/08/2020		16/07/2020		103	4,965.00	AUD									
2740	v	SCBLDEFX	BIDVVNVX	DE	200713018935		26/08/2020		13/07/2020		103	500.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2741	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071300089773		26/08/2020		13/07/2020		103	3,304.00	USD									
2742	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007140717100		26/08/2020		14/07/2020		103	143,561.80	USD									
2743	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007165575700		26/08/2020		16/07/2020		103	49,996.50	USD									
2744	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200701735		26/08/2020		15/07/2020		103	1,132.18	USD									
2745	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256473		26/08/2020		15/07/2020		103	3,391.67	USD									
2746	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0793806196FS		26/08/2020		14/07/2020		103	17,148.59	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2747	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256454		26/08/2020		15/07/2020		103	1,160.88	USD									
2748	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	AZNA0195019 44100		26/08/2020		15/07/2020		103	18,446.82	USD									
2749	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C586705RBK071320		26/08/2020		13/07/2020		103	20,842.78	USD									
2750	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4448959196FS		26/08/2020		14/07/2020		103	173,607.00	USD									
2751	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9108712195FS		26/08/2020		13/07/2020		103	4,592.41	USD									
2752	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	TCBLE305342900	CDI20/000140	26/08/2020				710	33,280.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2753	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20071613 5819		26/08/2020		16/07/2020		103	169.84	EUR									
2754	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C597188RBK071320		26/08/2020		13/07/2020		103	5,644.50	USD									
2755	v	TDOMCATT	BIDVVNVX	CA	TO200715B2708200		26/08/2020		16/07/2020		103	15,378.00	CAD									
2756	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001TTS256714		26/08/2020		15/07/2020		103	4,874.35	USD									
2757	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071700131755		26/08/2020		17/07/2020		103	20,859.93	USD									
2758	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00431182150720		26/08/2020		15/07/2020		103	14,810.05	NOK									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2759	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717237225000		26/08/2020		17/07/2020		103	1,490.11	USD									
2760	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071300342730		26/08/2020		13/07/2020		103	11,123.31	USD									
2761	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5190854199FS		26/08/2020		17/07/2020		103	27,502.17	USD									
2762	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA2007MN00536504		26/08/2020		16/07/2020		103	300.00	USD									
2763	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071300127405		26/08/2020		13/07/2020		103	277.00	USD									
2764	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621487160720		26/08/2020		16/07/2020		103	38,219.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2765	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071300534496		26/08/2020		13/07/2020		103	13,431.50	USD									
2766	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0770807198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	3,456.97	USD									
2767	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621489160720		26/08/2020		16/07/2020		103	39,294.50	USD									
2768	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601981503F01		26/08/2020		16/07/2020		103	90,326.90	USD									
2769	v	BKCHCNBJ	BIDVVNVX	CN	LC1482520000104		26/08/2020				700	325,000.00	USD									
2770	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071600174626		26/08/2020		16/07/2020		103	7,925.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2771	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008006181200720		26/08/2020		20/07/2020		103	75,000.00	USD									
2772	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601952DEA801		26/08/2020		13/07/2020		103	2,299.00	USD									
2773	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60716475071000		26/08/2020		16/07/2020		103	6.79	USD									
2774	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	G0101991662101		26/08/2020		17/07/2020		103	9,753.20	USD									
2775	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	199380742		26/08/2020		17/07/2020		103	15,302.25	USD									
2776	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	0412OTT200700160		26/08/2020		17/07/2020		103	130,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2777	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20071712 5418		26/08/2020		17/07/2020		103	205.00	EUR									
2778	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6981679199FS		26/08/2020		17/07/2020		103	113,314.56	USD									
2779	v	CEKOCZPP	BIDVVNVX	CZ	3098989007		26/08/2020		20/07/2020		103	20,000.00	EUR									
2780	v	CIBBKHPP	BIDVVNVX	KH	12500046010820		26/08/2020				700	188,300.00	USD									
2781	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717227962000		26/08/2020		17/07/2020		103	1,000,000.00	USD									
2782	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2835766198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	8,029.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2783	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000300095170720		26/08/2020		17/07/2020		103	22,000.00	USD									
2784	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717186932000		26/08/2020		17/07/2020		103	3,077.96	USD									
2785	v	CITIJPJT	BIDVVNVX	JP	3150340075		26/08/2020		20/07/2020		103	8,088,303.00	JPY									
2786	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3606976199FS		26/08/2020		17/07/2020		103	4,532.28	USD									
2787	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	0129IL2000434		26/08/2020				700	5,311,350,000.00	VND									
2788	v	SCBLMYKX	BIDVVNVX	MY	ST2596200717 0419		26/08/2020		17/07/2020		103	10,858.47	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2789	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3579056		26/08/2020		17/07/2020		103	189,500.00	JPY									
2790	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060199095BE01		26/08/2020		17/07/2020		103	136,970.24	USD									
2791	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C299034RBK071720		26/08/2020		17/07/2020		103	1,509.91	USD									
2792	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT005000055321		26/08/2020		17/07/2020		103	1,890,000.00	JPY									
2793	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060199925C4901		26/08/2020		17/07/2020		103	63,844.16	USD									
2794	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50716672098000		26/08/2020		17/07/2020		103	2,663.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2795	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C250716BBK071720		26/08/2020		17/07/2020		103	1,209.58	USD									
2796	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	RIAU520371193788		26/08/2020		20/07/2020		103	700.00	AUD									
2797	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	ELC2008958	086320010731	26/08/2020				710	46,500.00	USD									
2798	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60716473221000		26/08/2020		16/07/2020		103	57.14	USD									
2799	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60716108694000		26/08/2020		17/07/2020		103	6,907.89	USD									
2800	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700771		26/08/2020		20/07/2020		103	1,012.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2801	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700770		26/08/2020		20/07/2020		103	1,492.00	USD									
2802	v	ICBCTWTP	BIDVVNVX	TW	AAAJTE00004538		26/08/2020		17/07/2020		103	960.00	USD									
2803	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007170081766		26/08/2020		17/07/2020		103	1,532.80	USD									
2804	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007170081466		26/08/2020		17/07/2020		103	1,532.80	USD									
2805	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00866135		26/08/2020		17/07/2020		103	9,912.00	USD									
2806	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	004300207160720		26/08/2020		16/07/2020		103	243.90	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2807	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007806113160720		26/08/2020		16/07/2020		103	2,983.50	USD									
2808	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007608383160720		26/08/2020		16/07/2020		103	6,060.00	USD									
2809	v	SMBCTWTP	BIDVVNVX	TW	TPO2007200041		26/08/2020		20/07/2020		103	9,334.50	USD									
2810	v	CITIVNVX	BIDVVNVX	VN	5042601729	TF20196419080037	26/08/2020				710	37,708.00	USD									
2811	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAN0199033 29200		26/08/2020		17/07/2020		103	9,000.00	EUR									
2812	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071600408114		26/08/2020		20/07/2020		103	253.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2813	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6256220199ES		26/08/2020		17/07/2020		103	50,000.00	USD									
2814	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607164817120 00		26/08/2020		16/07/2020		103	35.42	USD									
2815	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1398OTT200705788		26/08/2020		20/07/2020		103	5,000.00	USD									
2816	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C355034RBK072020		26/08/2020		20/07/2020		103	1,663.89	USD									
2817	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	2007200196443024		26/08/2020		20/07/2020		103	4,035.00	AUD									
2818	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606878200720		26/08/2020		20/07/2020		103	870.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2819	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C242261BBK071620		26/08/2020		16/07/2020		103	268.43	USD									
2820	v	AYUDTHBK	BIDVVNVX	TH	00046010206187		26/08/2020				700	47,125.00	USD									
2821	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF17072009 1676		26/08/2020		17/07/2020		103	83,484.05	USD									
2822	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7293339199FS		26/08/2020		17/07/2020		103	13,261.00	USD									
2823	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5199114199FS		26/08/2020		17/07/2020		103	473.50	USD									
2824	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2613733198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	12,522.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2825	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50717683508000		26/08/2020		17/07/2020		103	1,846.45	USD									
2826	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20071712 5379		26/08/2020		17/07/2020		103	500.00	EUR									
2827	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20071714 1500		26/08/2020		17/07/2020		103	3,500.00	EUR									
2828	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF17072009 1688		26/08/2020		17/07/2020		103	12,475.73	USD									
2829	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3551826199FS		26/08/2020		17/07/2020		103	770.50	USD									
2830	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717230695000		26/08/2020		20/07/2020		103	7,634.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2831	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717336492000		26/08/2020		17/07/2020		103	4,869.54	USD									
2832	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	2007200137353024		26/08/2020		20/07/2020		103	1,404.90	AUD									
2833	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717224672000		26/08/2020		20/07/2020		103	4,706.00	USD									
2834	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071700563920		26/08/2020		17/07/2020		103	48.80	USD									
2835	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717221077000		26/08/2020		20/07/2020		103	151,955.30	USD									
2836	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3651548198FS		26/08/2020		17/07/2020		103	42,029.95	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2837	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200702159		26/08/2020		20/07/2020		103	1,623.21	USD									
2838	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602020572B01		26/08/2020		20/07/2020		103	198,012.75	USD									
2839	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606927170720		26/08/2020		17/07/2020		103	37,713.56	USD									
2840	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717147162000		26/08/2020		17/07/2020		103	499,980.00	USD									
2841	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C236888BBK071620		26/08/2020		16/07/2020		103	216.03	USD									
2842	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007160203766		26/08/2020		16/07/2020		103	2,451.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2843	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071600177843		26/08/2020		16/07/2020		103	17,515.00	USD									
2844	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907722170720		26/08/2020		17/07/2020		103	7,523.60	USD									
2845	v	CCBCTWTP	BIDVVNVX	TW	0AQQH732207600		26/08/2020		17/07/2020		103	43,410.36	USD									
2846	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007163193100		26/08/2020		16/07/2020		103	9,914.73	USD									
2847	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071600236512		26/08/2020		16/07/2020		103	89,540.00	USD									
2848	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	345-3631025		26/08/2020		20/07/2020		103	152,967.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2849	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007170501C01		26/08/2020		17/07/2020		103	15,000.00	USD									
2850	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF17072009 1607		26/08/2020		17/07/2020		103	93,546.00	USD									
2851	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT0050000553 52		26/08/2020		17/07/2020		103	10,605.00	USD									
2852	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007607547170720		26/08/2020		17/07/2020		103	10,000.50	USD									
2853	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5769594202FS		26/08/2020		20/07/2020		103	75.00	USD									
2854	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C354206RBK072020		26/08/2020		20/07/2020		103	38,705.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2855	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020201C5201		26/08/2020		20/07/2020		103	155,182.00	USD									
2856	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2030300198EZ		26/08/2020		16/07/2020		103	265,322.90	USD									
2857	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007179338400		26/08/2020		17/07/2020		103	21,204.80	USD									
2858	v	KREDHKHX	BIDVVNVX	HK	40168470199O0017		26/08/2020		17/07/2020		103	120,000.00	USD									
2859	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607165048470000		26/08/2020		20/07/2020		103	8,386.50	USD									
2860	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6420565198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	9,993.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2861	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6459399198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	10,670.00	USD									
2862	v	NATAAU33	BIDVVNVX	AU	3039TT30W0972251		26/08/2020		15/07/2020		103	250.00	AUD									
2863	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200702026		26/08/2020		17/07/2020		103	799.57	USD									
2864	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008806735170720		26/08/2020		17/07/2020		103	13,038.37	USD									
2865	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50716668160000		26/08/2020		17/07/2020		103	21,988.00	USD									
2866	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621488160720		26/08/2020		16/07/2020		103	27,794.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2867	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601990C14501		26/08/2020		17/07/2020		103	12,620.14	USD									
2868	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	198345241		26/08/2020		16/07/2020		103	21,972.00	USD									
2869	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60716469968000		26/08/2020		16/07/2020		103	15,376.00	USD									
2870	v	BNPAUS3N	BIDVVNVX	US	PAY200716C001166		26/08/2020		17/07/2020		103	2,980.00	USD									
2871	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007201644C01		26/08/2020		20/07/2020		103	72,032.67	USD									
2872	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071600172604		26/08/2020		16/07/2020		103	57,759.47	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2873	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607173129770 00		26/08/2020		17/07/2020		103	13,276.00	USD									
2874	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	0003001572007 20		26/08/2020		20/07/2020		103	422,500.00	USD									
2875	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007179470300		26/08/2020		17/07/2020		103	29,796.50	USD									
2876	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6412465198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	35,442.50	USD									
2877	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	202315447		26/08/2020		20/07/2020		103	216,533.22	USD									
2878	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04FB2007NU00534		26/08/2020				700	51,260.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2879	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717333179000		26/08/2020		17/07/2020		103	6,479.00	USD									
2880	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007162334300		26/08/2020		20/07/2020		103	917.00	USD									
2881	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717316198000		26/08/2020		17/07/2020		103	19,994.00	USD									
2882	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007168868100		26/08/2020		20/07/2020		103	20,527.66	USD									
2883	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071700119600		26/08/2020		17/07/2020		103	12,640.33	USD									
2884	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007177123800		26/08/2020		17/07/2020		103	87,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2885	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1615600199JO		26/08/2020		17/07/2020		103	52,221.20	USD									
2886	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3351083199FS		26/08/2020		17/07/2020		103	5,845.00	USD									
2887	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717251971000		26/08/2020		17/07/2020		103	1,560.57	USD									
2888	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020071700471652		26/08/2020		17/07/2020		103	2,833.00	USD									
2889	v	TACBTWTP	BIDVVNVX	TW	ALLC0MS0006-0570		26/08/2020				700	8,832.00	USD									
2890	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3803676199FS		26/08/2020		17/07/2020		103	7,753.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2891	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	069-3738473		26/08/2020		17/07/2020		103	1,359.21	USD									
2892	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3803666199FS		26/08/2020		17/07/2020		103	9,233.00	USD									
2893	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04FB2007NU00510		26/08/2020				700	55,680.00	USD									
2894	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071700158336		26/08/2020		17/07/2020		103	7,055.00	USD									
2895	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7278489199FS		26/08/2020		17/07/2020		103	8,678.00	USD									
2896	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00112512160720		26/08/2020		16/07/2020		103	11,581.03	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2897	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA200700207		26/08/2020		22/07/2020		103	829.00	USD									
2898	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6434020198ES		26/08/2020		16/07/2020		103	5,775.00	USD									
2899	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06019909CF201		26/08/2020		17/07/2020		103	17,161.00	USD									
2900	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1194427198FS		26/08/2020		17/07/2020		103	16,750.29	USD									
2901	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00112504160720		26/08/2020		16/07/2020		103	20,000.00	USD									
2902	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007163122700		26/08/2020		16/07/2020		103	4,864.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2903	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50716670503000		26/08/2020		17/07/2020		103	3,429.23	USD									
2904	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717216399000		26/08/2020		20/07/2020		103	7,808.00	USD									
2905	v	CITISGSG	BIDVVNVX	SG	HBKG20G17O811670		26/08/2020		17/07/2020		103	30,000.00	USD									
2906	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFAC8MA0262703		26/08/2020		17/07/2020		103	31,200.00	USD									
2907	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0601982989C01		26/08/2020		16/07/2020		103	68,218.00	USD									
2908	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6191905198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	2,293.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2909	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621543160720		26/08/2020		16/07/2020		103	16,743.78	USD									
2910	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007201212C01		26/08/2020		20/07/2020		103	39,699.00	USD									
2911	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	202377911		26/08/2020		20/07/2020		103	162,468.44	USD									
2912	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007194499300		26/08/2020		20/07/2020		103	11,431.00	USD									
2913	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60716474712000		26/08/2020		16/07/2020		103	12,954.00	USD									
2914	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907288170720		26/08/2020		17/07/2020		103	23,500.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2915	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	OT100U2007000051		26/08/2020		20/07/2020		103	10,220.69	USD									
2916	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717238251000		26/08/2020		17/07/2020		103	299.17	USD									
2917	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008806728170720		26/08/2020		17/07/2020		103	51,620.80	USD									
2918	v	UBSWCHZH	BIDVVNVX	CH	ZD81202TI0414163		26/08/2020		20/07/2020		103	500.00	CHF									
2919	v	CITIJPJT	BIDVVNVX	JP	3150331595		26/08/2020		17/07/2020		103	90,000.00	JPY									
2920	v	EBVIVNVX	BIDVVNVX	VN	1000ADVEIB200096	M37182007NU00025	26/08/2020				710	35,816.26	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2921	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007170614200		26/08/2020		17/07/2020		103	659.12	USD									
2922	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071700215826		26/08/2020		17/07/2020		103	302.73	USD									
2923	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3521822203FS		26/08/2020		21/07/2020		103	43,437.80	USD									
2924	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	426-3572356		26/08/2020		17/07/2020		103	18,965.50	USD									
2925	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720084030000		26/08/2020		20/07/2020		103	1,000.00	USD									
2926	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60715190612000		26/08/2020		17/07/2020		103	20,028.81	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2927	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT049200080828		26/08/2020		20/07/2020		103	13,900.00	USD									
2928	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2495637202FS		26/08/2020		20/07/2020		103	99,962.50	USD									
2929	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720248468000		26/08/2020		20/07/2020		103	19,994.00	USD									
2930	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C481066BBK072220		26/08/2020		22/07/2020		103	3,000.00	USD									
2931	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT01477037		26/08/2020		22/07/2020		103	1,807.80	USD									
2932	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007607982170720		26/08/2020		17/07/2020		103	619.30	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2933	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607190505490000		26/08/2020		20/07/2020		103	9,934.21	USD									
2934	v	HYVEDEMM	BIDVVNVX	DE	AZMES16072046433		26/08/2020		16/07/2020		103	26,042.00	EUR									
2935	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	AZNA0199056 71300		26/08/2020		17/07/2020		103	26,051.19	USD									
2936	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020071700161786		26/08/2020		17/07/2020		103	985.60	USD									
2937	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	765-3509750		26/08/2020		17/07/2020		103	82,993.35	USD									
2938	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3819496199FS		26/08/2020		17/07/2020		103	33,232.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2939	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607221309650 00		26/08/2020		22/07/2020		103	681.75	USD									
2940	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0020072020ZV6851	7906NOO24031064	26/08/2020		20/07/2020		202	2,962.00	EUR									
2941	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072100108025		26/08/2020		21/07/2020		103	8,925.00	USD									
2942	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007161947900		26/08/2020		16/07/2020		103	1,750.00	USD									
2943	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4662908199FS		26/08/2020		20/07/2020		103	18,130.60	USD									
2944	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060198147C301		26/08/2020		20/07/2020		103	2,487.75	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2945	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60721034924000		26/08/2020		22/07/2020		103	1,200,000.00	USD									
2946	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060202131DD01		26/08/2020		20/07/2020		103	385.50	USD									
2947	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9457735204FS	9457735204FS	26/08/2020		22/07/2020		202	2,493.00	USD									
2948	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717298574000		26/08/2020		17/07/2020		103	11,021.11	USD									
2949	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007160059266		26/08/2020		16/07/2020		103	1,541.30	USD									
2950	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C352347BBK072020		26/08/2020		20/07/2020		103	10,232.33	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2951	v	ASBBNZ2A	BIDVVNVX	NZ	3009160701613233		26/08/2020		17/07/2020		103	3,500.00	NZD									
2952	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007160056066		26/08/2020		16/07/2020		103	1,533.38	USD									
2953	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1369622198FS		26/08/2020		16/07/2020		103	9,065.00	USD									
2954	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607164854000000		26/08/2020		16/07/2020		103	13.98	USD									
2955	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607164858620000		26/08/2020		16/07/2020		103	7,950.00	USD									
2956	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6553084203FS		26/08/2020		21/07/2020		103	28,320.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2957	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C421419RBK072120		26/08/2020		21/07/2020		103	33,277.50	USD									
2958	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60716491245000		26/08/2020		16/07/2020		103	11,807.00	USD									
2959	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007173498800		26/08/2020		17/07/2020		103	12,596.50	USD									
2960	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717232757000		26/08/2020		17/07/2020		103	865.38	USD									
2961	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7365954203FS		26/08/2020		22/07/2020		103	60,680.00	USD									
2962	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60717331589000		26/08/2020		17/07/2020		103	49,665.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2963	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	AZNA020400613700		26/08/2020		24/07/2020		103	1,527.29	EUR									
2964	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	AZNA020400638600		26/08/2020		23/07/2020		103	350.00	EUR									
2965	v	NWBKGB2L	BIDVVNVX	GB	RGHNAMO08553568		26/08/2020		24/07/2020		103	5,152.80	GBP									
2966	v	HSBCHKHH	BIDVVNVX	HK	HK122070HN803064		26/08/2020		22/07/2020		103	1,013.50	HKD									
2967	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008307909220720		26/08/2020		22/07/2020		103	13,710.20	USD									
2968	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060204003C901		26/08/2020		22/07/2020		103	813.66	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2969	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008307912220720		26/08/2020		22/07/2020		103	49,500.00	USD									
2970	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007222350400		26/08/2020		22/07/2020		103	272,966.50	USD									
2971	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007222045600		26/08/2020		22/07/2020		103	22,445.00	USD									
2972	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	0172OTT200700568		26/08/2020		21/07/2020		103	321,393.00	USD									
2973	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60721058107000		26/08/2020		22/07/2020		103	5,716.50	USD									
2974	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5905594202FS		26/08/2020		20/07/2020		103	10,422.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2975	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072000345189		26/08/2020		22/07/2020		103	1,790.00	USD									
2976	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072000260144		26/08/2020		20/07/2020		103	3,582.00	USD									
2977	v	WPACAU2S	BIDVVNVX	AU	AU12007210787424		26/08/2020		21/07/2020		103	1,382.00	AUD									
2978	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720345997000		26/08/2020		21/07/2020		103	104,455.11	USD									
2979	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	203385421		26/08/2020		21/07/2020		103	80,000.00	USD									
2980	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700897		26/08/2020		22/07/2020		103	9,992.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2981	v	MBBTTWTP	BIDVVNVX	TW	20UCR02917TA530		26/08/2020		21/07/2020		103	64,247.29	USD									
2982	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072000115795		26/08/2020		20/07/2020		103	144,000.00	USD									
2983	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072100228743		26/08/2020		21/07/2020		103	25,225.00	USD									
2984	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3489742202FS		26/08/2020		20/07/2020		103	10,040.38	USD									
2985	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	203309473		26/08/2020		21/07/2020		103	4,816.03	USD									
2986	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700893		26/08/2020		22/07/2020		103	6,009.88	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2987	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072100128334		26/08/2020		21/07/2020		103	13,144.40	USD									
2988	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	171-3543706		26/08/2020		22/07/2020		103	700,000.00	JPY									
2989	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700894		26/08/2020		22/07/2020		103	8,315.49	USD									
2990	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007204619800		26/08/2020		20/07/2020		103	8,100.00	USD									
2991	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT0035002465 69		26/08/2020		22/07/2020		103	45,047.20	USD									
2992	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907767210720		26/08/2020		21/07/2020		103	267,238.95	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2993	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008308001220720		26/08/2020		22/07/2020		103	3,000.00	USD									
2994	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072200028726		26/08/2020		22/07/2020		103	11,213.80	USD									
2995	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602040CBE001		26/08/2020		22/07/2020		103	4,240.84	USD									
2996	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3736452203FS		26/08/2020		22/07/2020		103	12,140.50	USD									
2997	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007210877C01		26/08/2020		21/07/2020		103	200.00	SGD									
2998	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50720583279000		26/08/2020		21/07/2020		103	880.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
2999	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6807284203FS		26/08/2020		22/07/2020		103	6,268.00	USD									
3000	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT01031035		26/08/2020		22/07/2020		103	13,100.00	USD									
3001	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60721402755000		26/08/2020		21/07/2020		103	42,525.00	USD									
3002	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720112997000		26/08/2020		20/07/2020		103	43,853.10	USD									
3003	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072000372450		26/08/2020		20/07/2020		103	2,021.00	USD									
3004	v	CITIJPJT	BIDVVNVX	JP	3150350974		26/08/2020		21/07/2020		103	3,920,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3005	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60722139221000		26/08/2020		22/07/2020		103	157,630.96	USD									
3006	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4981300202JO		26/08/2020		20/07/2020		103	346.55	USD									
3007	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60722139223000		26/08/2020		22/07/2020		103	5,960.80	USD									
3008	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	AZNA020205380700		26/08/2020		21/07/2020		103	25,800.00	EUR									
3009	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720154250000		26/08/2020		20/07/2020		103	8,000.00	USD									
3010	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	AZNA020205379800		26/08/2020		21/07/2020		103	28,000.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3011	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720287808000		26/08/2020		20/07/2020		103	38,990.00	USD									
3012	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720178022000		26/08/2020		20/07/2020		103	9,982.00	USD									
3013	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700877		26/08/2020		22/07/2020		103	9,992.00	USD									
3014	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C432167BBK072120		26/08/2020		21/07/2020		103	2,455.00	USD									
3015	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	1003742493042		26/08/2020		20/07/2020		103	100,000.00	AUD									
3016	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602031A8BD01		26/08/2020		21/07/2020		103	31,210.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3017	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60721383449000		26/08/2020		21/07/2020		103	24,954.00	USD									
3018	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	01621279200720		26/08/2020		20/07/2020		103	1,956.50	USD									
3019	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007200064066		26/08/2020		20/07/2020		103	985.00	USD									
3020	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5906584202FS		26/08/2020		20/07/2020		103	14,243.93	USD									
3021	v	BIGBPLPW	BIDVVNVX	PL	F200720153537039		26/08/2020		21/07/2020		103	24,647.28	EUR									
3022	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3201862202FS		26/08/2020		20/07/2020		103	1,352.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3023	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007210220C01		26/08/2020		21/07/2020		103	10,045.63	USD									
3024	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020304A1601		26/08/2020		21/07/2020		103	5,970.00	USD									
3025	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072000257136		26/08/2020		20/07/2020		103	8,442.90	USD									
3026	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072100585315		26/08/2020		22/07/2020		103	88.00	USD									
3027	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0OBUXOTT020252		26/08/2020		20/07/2020		103	100,000.00	USD									
3028	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	204389480		26/08/2020		22/07/2020		103	400.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3029	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT04223201		26/08/2020		22/07/2020		103	16,000.00	USD									
3030	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3562767203FS		26/08/2020		21/07/2020		103	1,900.00	USD									
3031	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007216225000		26/08/2020		21/07/2020		103	6,480.73	USD									
3032	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	204389718		26/08/2020		22/07/2020		103	400.00	USD									
3033	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C467143RBK072220		26/08/2020		22/07/2020		103	32,257.00	USD									
3034	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	202381404		26/08/2020		20/07/2020		103	5,697.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3035	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000300073210720		26/08/2020		21/07/2020		103	36,000.00	USD									
3036	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	202392791		26/08/2020		20/07/2020		103	4,696.80	USD									
3037	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720130076000		26/08/2020		20/07/2020		103	6,024.00	USD									
3038	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060204108E001		26/08/2020		22/07/2020		103	857.63	USD									
3039	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072000130115		26/08/2020		20/07/2020		103	300.00	USD									
3040	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	281-3506959		26/08/2020		22/07/2020		103	785,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3041	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	261-3525020		26/08/2020		21/07/2020		103	42,000.00	USD									
3042	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907857200720		26/08/2020		20/07/2020		103	6,200.00	USD									
3043	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602022CA2B01		26/08/2020		20/07/2020		103	11,082.82	USD									
3044	v	OKSBJPJZ	BIDVVNVX	JP	051-301-10839		26/08/2020		21/07/2020		103	111,770.00	JPY									
3045	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	345-3631070		26/08/2020		22/07/2020		103	180,000.00	JPY									
3046	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700828		26/08/2020		21/07/2020		103	5,992.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3047	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007226393400		26/08/2020		22/07/2020		103	14,273.87	USD									
3048	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200702394		26/08/2020		21/07/2020		103	1,382.45	USD									
3049	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072100138807		26/08/2020		21/07/2020		103	5,925.00	USD									
3050	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	204427749		26/08/2020		22/07/2020		103	190,344.68	USD									
3051	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072100143736		26/08/2020		21/07/2020		103	49,990.00	USD									
3052	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60721404009000		26/08/2020		21/07/2020		103	66,205.69	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3053	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200702227		26/08/2020		20/07/2020		103	2,436.22	USD									
3054	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C455687OCP072120		26/08/2020		21/07/2020		103	12,487.20	USD									
3055	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50720565687000		26/08/2020		21/07/2020		103	2,988.00	USD									
3056	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200702400		26/08/2020		21/07/2020		103	4,112.30	USD									
3057	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200702399		26/08/2020		21/07/2020		103	4,112.30	USD									
3058	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720332388000		26/08/2020		21/07/2020		103	3,550.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3059	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072000234291		26/08/2020		20/07/2020		103	1,102.00	USD									
3060	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	203429736		26/08/2020		21/07/2020		103	1,253.75	USD									
3061	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2766402202FS		26/08/2020		20/07/2020		103	9,793.00	USD									
3062	v	ROYCCAT2	BIDVVNVX	CA	CA200718074095		26/08/2020		21/07/2020		103	432.40	USD									
3063	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3548720204ES		26/08/2020		22/07/2020		103	1,000.00	USD									
3064	v	SOLADEST	BIDVVNVX	DE	200720AZ00084231		26/08/2020		21/07/2020		103	12,949.20	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3065	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3736873202FS		26/08/2020		20/07/2020		103	1,302.00	USD									
3066	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072000205976		26/08/2020		20/07/2020		103	170,975.00	USD									
3067	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720123028000		26/08/2020		20/07/2020		103	7,158.00	USD									
3068	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008308725200720		26/08/2020		20/07/2020		103	1,177.00	USD									
3069	v	KOMBCZPP	BIDVVNVX	CZ	6CP2159032821602		26/08/2020		21/07/2020		103	25,357.04	USD									
3070	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6942304203FS		26/08/2020		21/07/2020		103	500.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3071	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720123024000		26/08/2020		20/07/2020		103	8,820.00	USD									
3072	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT011101557848		26/08/2020		22/07/2020		103	446,600.00	JPY									
3073	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	TA2007MN00588372		26/08/2020		20/07/2020		103	6,387.20	USD									
3074	v	HYVEDEMM	BIDVVNVX	DE	AZMAS22072027891		26/08/2020		23/07/2020		103	1,300.00	EUR									
3075	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	M10362007NU00274		26/08/2020				700	54,430.00	USD									
3076	v	CITIJPJT	BIDVVNVX	JP	3150359373		26/08/2020		22/07/2020		103	520,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3077	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007226572100		26/08/2020		21/07/2020		103	1,996.50	USD									
3078	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0020072020ZV6821	3098989007	26/08/2020		20/07/2020		202	20,000.00	EUR									
3079	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700805		26/08/2020		20/07/2020		103	5,722.00	USD									
3080	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700804		26/08/2020		20/07/2020		103	907.00	USD									
3081	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7716404204FS		26/08/2020		22/07/2020		103	341,017.50	USD									
3082	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200702653		26/08/2020		22/07/2020		103	1,631.59	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3083	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5906574202FS		26/08/2020		20/07/2020		103	2,040.21	USD									
3084	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT01187001		26/08/2020		22/07/2020		103	340.14	USD									
3085	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072100102104		26/08/2020		21/07/2020		103	1,000.00	USD									
3086	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	202412445		26/08/2020		20/07/2020		103	31,163.94	USD									
3087	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602030049B01		26/08/2020		21/07/2020		103	2,117.10	USD									
3088	v	ABNANL2A	BIDVVNVX	NL	TG2007003077108		26/08/2020		20/07/2020		103	507.50	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3089	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT010800118613		26/08/2020		20/07/2020		103	4,667.50	USD									
3090	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8974455203FS		26/08/2020		21/07/2020		103	15,246.00	USD									
3091	v	DNBANOKK	BIDVVNVX	NO	7906NOO24031064		26/08/2020		20/07/2020		103	2,962.00	EUR									
3092	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007210226400		26/08/2020		21/07/2020		103	36,996.50	USD									
3093	v	DBSSTWTP	BIDVVNVX	TW	0085OT0636719		26/08/2020		21/07/2020		103	106,750.00	USD									
3094	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007908508200720		26/08/2020		20/07/2020		103	2,206.70	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3095	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007210066166		26/08/2020		21/07/2020		103	1,532.01	USD									
3096	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	002600284200720		26/08/2020		20/07/2020		103	5,000.00	USD									
3097	v	CITIGB2L	BIDVVNVX	GB	3033134230		26/08/2020		21/07/2020		103	2,256.05	USD									
3098	v	CITIGB2L	BIDVVNVX	GB	3033134302		26/08/2020		21/07/2020		103	109.23	USD									
3099	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60721397080000		26/08/2020		21/07/2020		103	3,316.60	USD									
3100	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C468230BBK072220		26/08/2020		22/07/2020		103	24,132.57	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3101	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720252927000		26/08/2020		20/07/2020		103	2,736.13	USD									
3102	v	MIDLGB22	BIDVVNVX	GB	GBC20070G6IHURNL		26/08/2020		20/07/2020		103	2,831.00	GBP									
3103	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007208421100		26/08/2020		20/07/2020		103	83,712.00	USD									
3104	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907274200720		26/08/2020		20/07/2020		103	45,000.00	USD									
3105	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1259OTT200704977		26/08/2020		21/07/2020		103	410.46	USD									
3106	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0990800203EZ		26/08/2020		21/07/2020		103	742,016.90	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3107	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C467530BBK072220		26/08/2020		22/07/2020		103	5,678.99	USD									
3108	v	HBZUAEAD	BIDVVNVX	AE	DER266797	DBN1138	26/08/2020				710	2,402,828.00	USD									
3109	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C467550BBK072220		26/08/2020		22/07/2020		103	22,459.39	USD									
3110	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6643014203FS		26/08/2020		21/07/2020		103	52,460.52	USD									
3111	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00112765210720		26/08/2020		21/07/2020		103	1,974.50	USD									
3112	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060203 1A9AA01		26/08/2020		21/07/2020		103	330.04	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3113	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020212ED601		26/08/2020		20/07/2020		103	308.44	USD									
3114	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4283667204FS		26/08/2020		22/07/2020		103	61,374.00	USD									
3115	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007223847700		26/08/2020		22/07/2020		103	414.50	USD									
3116	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007908065220720		26/08/2020		22/07/2020		103	4,464.00	USD									
3117	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5991544202FS		26/08/2020		20/07/2020		103	1,429.00	USD									
3118	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5188409203FF		26/08/2020		21/07/2020		103	53,050.75	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3119	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60721408547000		26/08/2020		21/07/2020		103	32,937.50	USD									
3120	v	BBRUBEBB	BIDVVNVX	BE	H1000717H700911		26/08/2020		21/07/2020		103	1,000.00	EUR									
3121	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04S52007NU00324		26/08/2020				700	19,885.00	USD									
3122	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072100081294		26/08/2020		21/07/2020		103	144,360.00	USD									
3123	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907082210720		26/08/2020		21/07/2020		103	68,000.00	USD									
3124	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072000227367		26/08/2020		20/07/2020		103	49,835.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3125	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441371210720		26/08/2020		21/07/2020		103	9,300.00	USD									
3126	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0OBUXOTT020223		26/08/2020		20/07/2020		103	100,000.00	USD									
3127	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072100196100		26/08/2020		21/07/2020		103	2,504.00	USD									
3128	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00112738210720		26/08/2020		21/07/2020		103	984.50	USD									
3129	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT024000109932		26/08/2020		22/07/2020		103	99,708.00	USD									
3130	v	BYLADEMM	BIDVVNVX	DE	4210ZVP7395769		26/08/2020		21/07/2020		103	600.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3131	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	204398751		26/08/2020		22/07/2020		103	44,888.88	USD									
3132	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072000325572		26/08/2020		22/07/2020		103	12,718.16	USD									
3133	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072000326223		26/08/2020		22/07/2020		103	12,722.80	USD									
3134	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT09165218		26/08/2020		22/07/2020		103	300.00	USD									
3135	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007202431C01		26/08/2020		20/07/2020		103	1,620.00	USD									
3136	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	20200721001849 34		26/08/2020		21/07/2020		103	2,109.17	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3137	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	204311159		26/08/2020		22/07/2020		103	24,267.13	USD									
3138	v	HSBCHKHH	BIDVVNVX	HK	HK122070PI160884		26/08/2020		23/07/2020		103	10,000,000.00	VND									
3139	v	CITIJPJT	BIDVVNVX	JP	3150359800		26/08/2020		22/07/2020		103	917,200.00	JPY									
3140	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60721004146001		26/08/2020		21/07/2020		103	119,172.99	USD									
3141	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT01024223		26/08/2020		21/07/2020		103	1,036.02	USD									
3142	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007221054C01		26/08/2020		22/07/2020		103	10,000.00	SGD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3143	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072000241342		26/08/2020		20/07/2020		103	965.00	USD									
3144	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	0538OTT200700054		26/08/2020		20/07/2020		103	2,475.89	USD									
3145	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C465808BBK072220		26/08/2020		22/07/2020		103	7,000.00	USD									
3146	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007210670600		26/08/2020		21/07/2020		103	144,266.50	USD									
3147	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	219TTJ-25133831		26/08/2020		22/07/2020		103	96,947.00	JPY									
3148	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3581252		26/08/2020		22/07/2020		103	220,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3149	v	CITISGSG	BIDVVNVX	SG	3070204672		26/08/2020		22/07/2020		103	1,385.27	USD									
3150	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007202225100		26/08/2020		22/07/2020		103	296.50	USD									
3151	v	BACXROBU	BIDVVNVX	RO	00777-01-0051687		26/08/2020				700	30,056.40	USD									
3152	v	SABRRUMM	BIDVVNVX	RU	S0000200722A0942		26/08/2020		22/07/2020		103	40,598.80	USD									
3153	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007204536400		26/08/2020		22/07/2020		103	1,085.50	USD									
3154	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007216099400		26/08/2020		21/07/2020		103	9,996.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3155	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072000461743		26/08/2020		20/07/2020		103	14,155.50	USD									
3156	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04S52007NU00317		26/08/2020				700	22,372.00	USD									
3157	v	CMBRFR2B	BIDVVNVX	FR	DC1181162		26/08/2020				700	4,256.00	USD									
3158	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008308784220720		26/08/2020		22/07/2020		103	15,783.50	USD									
3159	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007200836700		26/08/2020		20/07/2020		103	29,996.50	USD									
3160	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8971259203FS		26/08/2020		21/07/2020		103	16,806.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3161	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0021072020ZV8007		26/08/2020		21/07/2020		103	3,985.00	EUR									
3162	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007908605200720		26/08/2020		20/07/2020		103	3,495,082.50	USD									
3163	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8700895203FS		26/08/2020		21/07/2020		103	76,175.76	USD									
3164	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602031071401		26/08/2020		21/07/2020		103	970.00	USD									
3165	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720126707000		26/08/2020		20/07/2020		103	29,980.00	USD									
3166	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFOBRT29520718		26/08/2020		22/07/2020		103	721.43	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3167	v	MIDLGB22	BIDVVNVX	GB	GBC20070ELIHYLDU		26/08/2020		20/07/2020		103	50.00	GBP									
3168	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	203386203		26/08/2020		21/07/2020		103	18,052.00	USD									
3169	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4238566202FS		26/08/2020		20/07/2020		103	41,676.50	USD									
3170	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306364220720		26/08/2020		22/07/2020		103	2,849.52	USD									
3171	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000300082220720		26/08/2020		22/07/2020		103	67,000.00	USD									
3172	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFOBRT29421051		26/08/2020		21/07/2020		103	25,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3173	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072100117863		26/08/2020		21/07/2020		103	10,022.00	USD									
3174	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072100374762		26/08/2020		21/07/2020		103	4,872.20	USD									
3175	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007211625C01		26/08/2020		21/07/2020		103	62,682.00	USD									
3176	v	BYLADEMM	BIDVVNVX	DE	4210ZVP7405206		26/08/2020		22/07/2020		103	10,000.00	EUR									
3177	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700886		26/08/2020		22/07/2020		103	9,992.00	USD									
3178	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	089TTJ-25128172		26/08/2020		21/07/2020		103	266,500.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3179	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602040B22201		26/08/2020		22/07/2020		103	185.12	USD									
3180	v	OCBCSGSG	BIDVVNVX	SG	CT0019098800M001		26/08/2020		22/07/2020		103	5,000.00	SGD									
3181	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720137126000		26/08/2020		20/07/2020		103	18,869.00	USD									
3182	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007200300100		26/08/2020		20/07/2020		103	19,996.50	USD									
3183	v	SCBLMYKX	BIDVVNVX	MY	ST2596200722 0455		26/08/2020		22/07/2020		103	22,127.08	USD									
3184	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	OT07K7200700 0076		26/08/2020		21/07/2020		103	5,950.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3185	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50721587993000		26/08/2020		21/07/2020		103	19,988.00	USD									
3186	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1184600202ES		26/08/2020		20/07/2020		103	2,506.14	USD									
3187	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072000114559		26/08/2020		20/07/2020		103	1,546.17	USD									
3188	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	500O20710QWX4GYU		26/08/2020		22/07/2020		103	3,000.00	USD									
3189	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072000217740		26/08/2020		20/07/2020		103	5,658.65	USD									
3190	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02582666200720		26/08/2020		20/07/2020		103	217.08	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3191	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060204282A701		26/08/2020		22/07/2020		103	3,352.31	USD									
3192	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	202383156		26/08/2020		20/07/2020		103	8,792.00	USD									
3193	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720186248000		26/08/2020		20/07/2020		103	203,226.00	USD									
3194	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02582671200720		26/08/2020		20/07/2020		103	4,062.50	USD									
3195	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4419407204FS		26/08/2020		22/07/2020		103	24,546.50	USD									
3196	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072100116825		26/08/2020		21/07/2020		103	38,611.48	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3197	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020324CB601		26/08/2020		21/07/2020		103	13,825.00	USD									
3198	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602040712F01		26/08/2020		22/07/2020		103	242.18	USD									
3199	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200702432		26/08/2020		21/07/2020		103	4,933.39	USD									
3200	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C417120OCP072120		26/08/2020		21/07/2020		103	155,531.82	USD									
3201	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072100117743		26/08/2020		21/07/2020		103	968.62	USD									
3202	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720146601000		26/08/2020		20/07/2020		103	5,440.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3203	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720146603000		26/08/2020		20/07/2020		103	11,250.00	USD									
3204	v	DAEBKR22	BIDVVNVX	KR	M31S9007NU00054		26/08/2020				700	11,162.88	USD									
3205	v	BEASHKHH	BIDVVNVX	HK	CU0LC49794		26/08/2020				700	1,402,000.00	USD									
3206	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720146644000		26/08/2020		20/07/2020		103	5,438.00	USD									
3207	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	202421431		26/08/2020		20/07/2020		103	36,542.48	USD									
3208	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072100081975		26/08/2020		21/07/2020		103	6,735.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3209	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720146645000		26/08/2020		20/07/2020		103	10,877.00	USD									
3210	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7040214203FS		26/08/2020		21/07/2020		103	11,327.16	USD									
3211	v	VTBRRUMM	BIDVVNVX	RU	002D9CEVG/2008TT		26/08/2020		21/07/2020		103	10,000.00	USD									
3212	v	BOFIIE2D	BIDVVNVX	IE	2020072117520143		26/08/2020		21/07/2020		103	32,204.50	USD									
3213	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602041150E01		26/08/2020		22/07/2020		103	135.80	USD									
3214	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	603-3604029		26/08/2020		22/07/2020		103	1,500.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3215	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1173OTT200700248		26/08/2020		20/07/2020		103	12,000.00	USD									
3216	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602042AE3901		26/08/2020		22/07/2020		103	698.02	USD									
3217	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072100136225		26/08/2020		21/07/2020		103	88,084.00	USD									
3218	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6266574202FS		26/08/2020		20/07/2020		103	21,490.00	USD									
3219	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1173OTT200700249		26/08/2020		20/07/2020		103	12,000.00	USD									
3220	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60720144402000		26/08/2020		20/07/2020		103	41,401.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3221	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008008502200720		26/08/2020		20/07/2020		103	34,199.70	USD									
3222	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007908461200720		26/08/2020		20/07/2020		103	34,600.00	USD									
3223	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007216781900		26/08/2020		21/07/2020		103	7,223.50	USD									
3224	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607214618560 00		26/08/2020		21/07/2020		103	15,677.50	USD									
3225	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00607134		26/08/2020		21/07/2020		103	848.32	USD									
3226	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607214820680 00		26/08/2020		21/07/2020		103	20,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3227	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6757404203FS		26/08/2020		21/07/2020		103	1,370.50	USD									
3228	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3826977203FS		26/08/2020		21/07/2020		103	6,390.00	USD									
3229	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50721613828000		26/08/2020		22/07/2020		103	6,488.00	USD									
3230	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008307958210720		26/08/2020		21/07/2020		103	304,910.70	USD									
3231	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008308534200720		26/08/2020		20/07/2020		103	16,000.00	USD									
3232	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072100355344		26/08/2020		21/07/2020		103	1,207.10	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3233	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072100355604		26/08/2020		21/07/2020		103	9,993.00	USD									
3234	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607210634380 00		26/08/2020		22/07/2020		103	2,200.00	USD									
3235	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	202497898		26/08/2020		20/07/2020		103	43,977.00	USD									
3236	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6586024203FS		26/08/2020		21/07/2020		103	74,931.00	USD									
3237	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4314427204FS		26/08/2020		22/07/2020		103	8,833.00	USD									
3238	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4578920202ES		26/08/2020		20/07/2020		103	8,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3239	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF21072009 1820		26/08/2020		21/07/2020		103	13,378.46	USD									
3240	v	HSBCHKHH	BIDVVNVX	HK	HK122070BI532243		26/08/2020		22/07/2020		103	172.37	EUR									
3241	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602040BBDD01		26/08/2020		22/07/2020		103	19,290.77	USD									
3242	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	204307569		26/08/2020		22/07/2020		103	22,811.44	USD									
3243	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60722075977000		26/08/2020		22/07/2020		103	5,342.00	USD									
3244	v	TSIBTWTP	BIDVVNVX	TW	NHAH20S00134-068		26/08/2020				700	116,016.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3245	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8877065203FS		26/08/2020		21/07/2020		103	418.19	USD									
3246	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007222141C01		26/08/2020		22/07/2020		103	29,067.30	USD									
3247	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8666015203FS		26/08/2020		21/07/2020		103	33,467.00	USD									
3248	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072000282452		26/08/2020		21/07/2020		103	57,672.06	USD									
3249	v	PCBCCNBJ	BIDVVNVX	CN	QD021IL001234300		26/08/2020				700	487,872.00	USD									
3250	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060202105C001		26/08/2020		20/07/2020		103	50,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3251	v	BBRUBEBB	BIDVVNVX	BE	H1000720H641931		26/08/2020		22/07/2020		103	2,470.00	EUR									
3252	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8045665202FS		26/08/2020		20/07/2020		103	300,000.00	USD									
3253	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60722132530000		26/08/2020		22/07/2020		103	20,136.00	USD									
3254	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072200103457		26/08/2020		22/07/2020		103	499,981.00	USD									
3255	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60722089441000		26/08/2020		22/07/2020		103	21,312.98	USD									
3256	v	TSIBTWTP	BIDVVNVX	TW	NHAH20T47153-007		26/08/2020		20/07/2020		103	11,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3257	v	SABRRUMM	BIDVVNVX	RU	S000020072 0A0261		26/08/2020		20/07/2020		103	25,723.20	USD									
3258	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2371509209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	33,712.00	USD									
3259	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072100186686		26/08/2020		23/07/2020		103	26,513.00	USD									
3260	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0273055205FS		26/08/2020		23/07/2020		103	35,977.10	USD									
3261	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072400230130		26/08/2020		24/07/2020		103	48,244.50	USD									
3262	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3582125		26/08/2020		27/07/2020		103	665,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3263	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	209447267		26/08/2020		27/07/2020		103	88,924.69	USD									
3264	v	KREDHKHX	BIDVVNVX	HK	01904170205O001U		26/08/2020		23/07/2020		103	18,828.83	USD									
3265	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8280664205FS		26/08/2020		23/07/2020		103	76,930.48	USD									
3266	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0109654209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	168,118.45	USD									
3267	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60722136635000		26/08/2020		23/07/2020		103	319,974.00	USD									
3268	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020913CF101		26/08/2020		27/07/2020		103	333.76	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3269	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200702829		26/08/2020		24/07/2020		103	10,692.36	USD									
3270	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	209440857		26/08/2020		27/07/2020		103	125,525.15	USD									
3271	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581239270720		26/08/2020		27/07/2020		103	11,136.00	USD									
3272	v	VIDPVNV5	BIDVVNVX	VN	TTBPI2307207002		26/08/2020		23/07/2020		103	4,264.92	USD									
3273	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727117372000		26/08/2020		27/07/2020		103	2,769.00	USD									
3274	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007907158230720		26/08/2020		23/07/2020		103	14,994.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3275	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6085620206ES		26/08/2020		24/07/2020		103	22,700.00	USD									
3276	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	206307768		26/08/2020		24/07/2020		103	3,873.00	USD									
3277	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000300067230720		26/08/2020		23/07/2020		103	64,000.00	USD									
3278	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8366276209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	48,644.50	USD									
3279	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	213-3507845		26/08/2020		27/07/2020		103	709.98	USD									
3280	v	DBSSTWTP	BIDVVNVX	TW	0085OT0640491		26/08/2020		24/07/2020		103	985,302.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3281	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	415-3545918		26/08/2020		27/07/2020		103	1,832.28	USD									
3282	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	206311100		26/08/2020		24/07/2020		103	1,097.00	USD									
3283	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	500O207198CM3NFB		26/08/2020		27/07/2020		103	309,000.00	USD									
3284	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7538968205FS		26/08/2020		23/07/2020		103	6,707.30	USD									
3285	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60724151511000		26/08/2020		24/07/2020		103	3,969.00	USD									
3286	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020629ACB01		26/08/2020		24/07/2020		103	200.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3287	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	206555804		26/08/2020		24/07/2020		103	49,003.00	USD									
3288	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04Z82006NU00064	75020370011947	26/08/2020				707	333.72	USD									
3289	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60724195664000		26/08/2020		24/07/2020		103	16,000.00	USD									
3290	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007239024800		26/08/2020		23/07/2020		103	3,436.50	USD									
3291	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT01047042		26/08/2020		23/07/2020		103	50,000.00	USD									
3292	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007607415270720		26/08/2020		27/07/2020		103	54,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3293	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727076501000		26/08/2020		27/07/2020		103	27,202.75	USD									
3294	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60724337368000		26/08/2020		24/07/2020		103	59,557.86	USD									
3295	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727109237000		26/08/2020		27/07/2020		103	17,500.00	USD									
3296	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C588706BBK072420		26/08/2020		24/07/2020		103	28,512.00	USD									
3297	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60724350499000		26/08/2020		24/07/2020		103	35,794.74	USD									
3298	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007246308400		26/08/2020		24/07/2020		103	76,018.40	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3299	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306536270720		26/08/2020		27/07/2020		103	86,000.00	USD									
3300	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C588899BBK072420		26/08/2020		24/07/2020		103	18,000.00	USD									
3301	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602052D84501		26/08/2020		23/07/2020		103	24,103.70	USD									
3302	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60724133590000		26/08/2020		24/07/2020		103	36,354.50	USD									
3303	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6251893205FS		26/08/2020		23/07/2020		103	113,314.56	USD									
3304	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF24072009 2217		26/08/2020		24/07/2020		103	81,047.22	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3305	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9704068209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	100,000.00	USD									
3306	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007237590900		26/08/2020		23/07/2020		103	13,787.46	USD									
3307	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00702123		26/08/2020		24/07/2020		103	3,349.17	USD									
3308	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072200361351		26/08/2020		23/07/2020		103	1,000.00	USD									
3309	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0019075204FS		26/08/2020		22/07/2020		103	18,163.60	USD									
3310	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	209449267		26/08/2020		27/07/2020		103	29,626.76	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3311	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4900897205FS		26/08/2020		23/07/2020		103	28,472.90	USD									
3312	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C584761RBK072420		26/08/2020		24/07/2020		103	1,314.58	USD									
3313	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072700119966		26/08/2020		27/07/2020		103	12,925.00	USD									
3314	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007233543900		26/08/2020		23/07/2020		103	25,762.73	USD									
3315	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60723374986000		26/08/2020		23/07/2020		103	1,644.00	USD									
3316	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007240256066		26/08/2020		24/07/2020		103	149,412.01	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3317	v	BNPAUS3N	BIDVVNVX	US	PAY200724C025778		26/08/2020		24/07/2020		103	10.00	USD									
3318	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607272691550001		26/08/2020		27/07/2020		103	33,321.20	USD									
3319	v	CEKOSKBX	BIDVVNVX	SK	3007217007		26/08/2020		28/07/2020		103	300.00	EUR									
3320	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607271005100000		26/08/2020		27/07/2020		103	23,362.00	USD									
3321	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0024072020ZV4473		26/08/2020		24/07/2020		103	9,985.00	EUR									
3322	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000300040230720		26/08/2020		23/07/2020		103	33,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3323	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60724121967000		26/08/2020		24/07/2020		103	4,203.00	USD									
3324	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072700274392		26/08/2020		27/07/2020		103	188,770.94	USD									
3325	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072700274671		26/08/2020		27/07/2020		103	100,604.56	USD									
3326	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	RIAU534288413788		26/08/2020		23/07/2020		103	3,790.00	AUD									
3327	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072200208334		26/08/2020		24/07/2020		103	4,310.00	USD									
3328	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIBROTT001312		26/08/2020		24/07/2020		103	20,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3329	v	PUSBKR2P	BIDVVNVX	KR	M3237007NU00510		26/08/2020				700	62,331.00	USD									
3330	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072400157398		26/08/2020		24/07/2020		103	12,150.00	USD									
3331	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02582397220720		26/08/2020		22/07/2020		103	6,394.50	USD									
3332	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007226585500		26/08/2020		22/07/2020		103	2,576.50	USD									
3333	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	0312OTT200700068		26/08/2020		23/07/2020		103	10,598.40	USD									
3334	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072400157177		26/08/2020		24/07/2020		103	653.52	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3335	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020913F0F01		26/08/2020		27/07/2020		103	2,546.00	USD									
3336	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072700472804		26/08/2020		27/07/2020		103	5,288.00	USD									
3337	v	KOMBCZPP	BIDVVNVX	CZ	6CP2162849121602		26/08/2020		28/07/2020		103	43,586.70	USD									
3338	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072300252070		26/08/2020		23/07/2020		103	319,535.68	USD									
3339	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072300250518		26/08/2020		23/07/2020		103	16,782.01	USD									
3340	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072300166639		26/08/2020		23/07/2020		103	1,595.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3341	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008006909240720		26/08/2020		24/07/2020		103	75,865.93	USD									
3342	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072300252302		26/08/2020		23/07/2020		103	5,258.00	USD									
3343	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6038612206FS		26/08/2020		24/07/2020		103	73,467.00	USD									
3344	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9145938209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	32,117.00	USD									
3345	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727253687000		26/08/2020		27/07/2020		103	9,985.80	USD									
3346	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6847752209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	26,708.56	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3347	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008307727240720		26/08/2020		24/07/2020		103	29,000.00	USD									
3348	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C599632BBK072420		26/08/2020		24/07/2020		103	600.00	USD									
3349	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	999O207117HAHDSE		26/08/2020		22/07/2020		103	783.50	USD									
3350	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007237569400		26/08/2020		23/07/2020		103	1,481.00	USD									
3351	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	209310763		26/08/2020		27/07/2020		103	79,567.73	USD									
3352	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060205130C001		26/08/2020		23/07/2020		103	665.68	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3353	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	002100292230720		26/08/2020		23/07/2020		103	82,000.00	USD									
3354	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60723447757000		26/08/2020		23/07/2020		103	1,205.00	USD									
3355	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007808126240720		26/08/2020		24/07/2020		103	8,610.40	USD									
3356	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7739134204FS		26/08/2020		23/07/2020		103	111,208.00	USD									
3357	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	209302764		26/08/2020		27/07/2020		103	9,997.00	USD									
3358	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072700095588		26/08/2020		27/07/2020		103	34,541.65	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3359	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072300095142		26/08/2020		23/07/2020		103	232.92	USD									
3360	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072400336115		26/08/2020		24/07/2020		103	27,538.00	USD									
3361	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0027072020ZV6199		26/08/2020		27/07/2020		103	6,035.00	EUR									
3362	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0027072020ZV5928		26/08/2020		27/07/2020		103	9,985.00	EUR									
3363	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00751241		26/08/2020		23/07/2020		103	1,500.00	USD									
3364	v	CAIXESBB	BIDVVNVX	ES	CI3805310012 8083		26/08/2020				700	79,833.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3365	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8303896209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	59,962.50	USD									
3366	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1970100205EZ		26/08/2020		23/07/2020		103	289,388.00	USD									
3367	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072700083300		26/08/2020		27/07/2020		103	60,644.52	USD									
3368	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60723414282000		26/08/2020		23/07/2020		103	49,976.00	USD									
3369	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60722343997000		26/08/2020		23/07/2020		103	300,000.00	USD									
3370	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6847992209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	59,962.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3371	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007244140600		26/08/2020		24/07/2020		103	17,104.50	USD									
3372	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607234058390 00		26/08/2020		23/07/2020		103	16,503.00	USD									
3373	v	VNIBVNVX	BIDVVNVX	VN	2006811200119		26/08/2020				700	909,683,280.00	VND									
3374	v	TDOMCATT	BIDVVNVX	CA	TO200722B6764900		26/08/2020		23/07/2020		103	2,584.60	CAD									
3375	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607234301290 00		26/08/2020		23/07/2020		103	47,804.60	USD									
3376	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200701028		26/08/2020		27/07/2020		103	5,012.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3377	v	NORDFRPP	BIDVVNVX	FR	802TIM1837022910		26/08/2020		28/07/2020		103	16,912.50	USD									
3378	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4349602204FS		26/08/2020		23/07/2020		103	2,582.50	USD									
3379	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020613EF101		26/08/2020		24/07/2020		103	1,805.20	USD									
3380	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602060613B01		26/08/2020		24/07/2020		103	123,009.93	USD									
3381	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIAHOP10170 91		26/08/2020		23/07/2020		103	636.43	USD									
3382	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007237409800		26/08/2020		23/07/2020		103	8,381.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3383	v	CIBBKHPP	BIDVVNVX	KH	12500049510820		26/08/2020				700	397,920.00	USD									
3384	v	BNPAUS3N	BIDVVNVX	US	PAY200724C017790		26/08/2020		24/07/2020		103	4,501.59	USD									
3385	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04Q12007NU00160		26/08/2020				700	16,100.00	USD									
3386	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	999O20714JS9F9HF		26/08/2020		24/07/2020		103	18,535.56	USD									
3387	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	204521423		26/08/2020		22/07/2020		103	15,858.90	USD									
3388	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60724175639000		26/08/2020		24/07/2020		103	55,114.74	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3389	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072700285735		26/08/2020		27/07/2020		103	10,242.40	USD									
3390	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008307756240720		26/08/2020		24/07/2020		103	747,900.17	USD									
3391	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C581359BBK072420		26/08/2020		24/07/2020		103	136.41	USD									
3392	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2593500205FC		26/08/2020		23/07/2020		103	359,983.00	USD									
3393	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072700137009		26/08/2020		27/07/2020		103	19,925.00	USD									
3394	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072400150938		26/08/2020		24/07/2020		103	288,720.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3395	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04Z82006NU00064	75020370011947	26/08/2020		24/07/2020		707	0										
3396	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8735534205FS		26/08/2020		23/07/2020		103	5,825.00	USD									
3397	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7069266205FS		26/08/2020		23/07/2020		103	38,757.00	USD									
3398	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602061377601		26/08/2020		24/07/2020		103	121,302.62	USD									
3399	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007240060166		26/08/2020		24/07/2020		103	1,921.27	USD									
3400	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5876737206FS		26/08/2020		24/07/2020		103	4,409.93	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3401	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20072713 5887		26/08/2020		27/07/2020		103	2,977.50	EUR									
3402	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00415078		26/08/2020		24/07/2020		103	23,220.00	USD									
3403	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00414078		26/08/2020		24/07/2020		103	23,220.00	USD									
3404	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4514500204JO		26/08/2020		22/07/2020		103	1,133.91	USD									
3405	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007279306900		26/08/2020		27/07/2020		103	14,828.70	USD									
3406	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727139752000		26/08/2020		27/07/2020		103	1,644.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3407	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441183240720		26/08/2020		24/07/2020		103	17,964.40	USD									
3408	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60724138918000		26/08/2020		24/07/2020		103	7,559.00	USD									
3409	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	206386785		26/08/2020		24/07/2020		103	236,495.02	USD									
3410	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0702844209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	11,927.00	USD									
3411	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50726557306000		26/08/2020		27/07/2020		103	39,664.33	USD									
3412	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5826117206FS		26/08/2020		24/07/2020		103	13,117.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3413	v	CAIXESBB	BIDVVNVX	ES	CI38053100128548		26/08/2020				700	55,641.60	USD									
3414	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60723453278000		26/08/2020		24/07/2020		103	147,881.90	USD									
3415	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C116973BBK072720		26/08/2020		27/07/2020		103	41,135.15	USD									
3416	v	CAIXESBB	BIDVVNVX	ES	CI38053100128322		26/08/2020				700	27,619.20	USD									
3417	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C599128BBK072420		26/08/2020		24/07/2020		103	410.00	USD									
3418	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60724143409000		26/08/2020		24/07/2020		103	982.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3419	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072400180464		26/08/2020		24/07/2020		103	24,731.96	USD									
3420	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020915C4501		26/08/2020		27/07/2020		103	3,638.00	USD									
3421	v	NWBKGB2L	BIDVVNVX	GB	RGHNAMO08558281		26/08/2020		27/07/2020		103	1,000.00	GBP									
3422	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50726553383000		26/08/2020		27/07/2020		103	18,232.50	USD									
3423	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	693-3510684		26/08/2020		27/07/2020		103	13,169.60	USD									
3424	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020915EF501		26/08/2020		27/07/2020		103	12,995.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3425	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602060C9C701		26/08/2020		24/07/2020		103	79,204.54	USD									
3426	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072400425991		26/08/2020		24/07/2020		103	4,361.00	USD									
3427	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200702722		26/08/2020		23/07/2020		103	9,071.68	USD									
3428	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	910O20712GQP7RD6		26/08/2020		23/07/2020		103	410,000.00	USD									
3429	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2502509209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	30,319.81	USD									
3430	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727101624000		26/08/2020		27/07/2020		103	10,605.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3431	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0451205205FS		26/08/2020		23/07/2020		103	9,375.00	USD									
3432	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072700255582		26/08/2020		27/07/2020		103	1,593.50	USD									
3433	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602060C10201		26/08/2020		24/07/2020		103	127,295.00	USD									
3434	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF23072009 2068		26/08/2020		23/07/2020		103	66,908.56	USD									
3435	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020904C8301		26/08/2020		27/07/2020		103	2,098.05	USD									
3436	v	OCBCSGSG	BIDVVNVX	SG	CT0019113821M001		26/08/2020		24/07/2020		103	4,965.00	SGD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3437	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072400223129		26/08/2020		24/07/2020		103	149,495.00	USD									
3438	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727070806000		26/08/2020		27/07/2020		103	37,834.78	USD									
3439	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072400223923		26/08/2020		24/07/2020		103	40,542.00	USD									
3440	v	HASEHKHH	BIDVVNVX	HK	DCSMC663336XM	DCSMC663336XM	26/08/2020				710	1,067,500.00	USD									
3441	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50723658392000		26/08/2020		27/07/2020		103	6,139.45	USD									
3442	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020445CCB01		26/08/2020		23/07/2020		103	13,975.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3443	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607222508500 00		26/08/2020		22/07/2020		103	15,000.00	USD									
3444	v	WPACAU2S	BIDVVNVX	AU	AU12007271723622		26/08/2020		27/07/2020		103	1,500.00	AUD									
3445	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007270289300		26/08/2020		27/07/2020		103	2,981.00	USD									
3446	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1259OTT200705995		26/08/2020		27/07/2020		103	1,327.38	USD									
3447	v	VBAAVNVX	BIDVVNVX	VN	1000OVT201000223		26/08/2020		23/07/2020		103	23,908.77	USD									
3448	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1144309205FF		26/08/2020		23/07/2020		103	15,999,983.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3449	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072700083300		26/08/2020		27/07/2020		103	60,644.52	USD									
3450	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	20200722003996 54		26/08/2020		22/07/2020		103	2,764.70	USD									
3451	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1275OTT200702853		26/08/2020		23/07/2020		103	750,000.00	USD									
3452	v	CHASAU2X	BIDVVNVX	AU	T29CCSW321563		26/08/2020		23/07/2020		103	32,610.00	USD									
3453	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60726033009000		26/08/2020		27/07/2020		103	612.30	USD									
3454	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007240102900		26/08/2020		24/07/2020		103	4,436.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3455	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072000240579		26/08/2020		22/07/2020		103	5,222.36	USD									
3456	v	BVBVVNVX	BIDVVNVX	VN	FT2020575656		26/08/2020		23/07/2020		103	26,367.60	USD									
3457	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072300096105		26/08/2020		23/07/2020		103	210,767.40	USD									
3458	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2398700205FC		26/08/2020		23/07/2020		103	359,925.40	USD									
3459	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007808614240720		26/08/2020		24/07/2020		103	5,770.00	USD									
3460	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072700224478		26/08/2020		27/07/2020		103	941.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3461	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602051BA7D01		26/08/2020		23/07/2020		103	7,090.00	USD									
3462	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C528903RBK072320		26/08/2020		23/07/2020		103	495.00	USD									
3463	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C527409BBK072320		26/08/2020		23/07/2020		103	216.03	USD									
3464	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072400671390		26/08/2020		27/07/2020		103	19,993.00	USD									
3465	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1371OTT200702853		26/08/2020		23/07/2020		103	1,792.65	USD									
3466	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03FH20072330 2219		26/08/2020		23/07/2020		103	20,000.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3467	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0262304209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	49,904.89	USD									
3468	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	206432999		26/08/2020		24/07/2020		103	69,353.80	USD									
3469	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	2007270185303024		26/08/2020		27/07/2020		103	49,965.00	AUD									
3470	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	433-3903019		26/08/2020		27/07/2020		103	70,000.00	JPY									
3471	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602092715801		26/08/2020		27/07/2020		103	47,915.30	USD									
3472	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7582254204FS		26/08/2020		24/07/2020		103	987.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3473	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020434F8A01		26/08/2020		22/07/2020		103	4,990.00	USD									
3474	v	CMBRFR2B	BIDVVNVX	FR	DC1181164		26/08/2020				700	3,910.00	USD									
3475	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007231000C01		26/08/2020		23/07/2020		103	205,770.00	USD									
3476	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060205027FA01		26/08/2020		23/07/2020		103	1,700.00	USD									
3477	v	CMBRFR2B	BIDVVNVX	FR	DC1181163		26/08/2020				700	5,507.00	USD									
3478	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020910E7001		26/08/2020		27/07/2020		103	1,298.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3479	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020910E7101		26/08/2020		27/07/2020		103	12,970.00	USD									
3480	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727147229000		26/08/2020		27/07/2020		103	42,192.75	USD									
3481	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602090E08301		26/08/2020		27/07/2020		103	10,594.00	USD									
3482	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	205375521		26/08/2020		23/07/2020		103	8,792.00	USD									
3483	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306153270720		26/08/2020		27/07/2020		103	75,000.00	USD									
3484	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C139711OCP072720		26/08/2020		27/07/2020		103	25,198.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3485	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727125538000		26/08/2020		27/07/2020		103	14,843.04	USD									
3486	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072700239489		26/08/2020		27/07/2020		103	958.01	USD									
3487	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000300137240720		26/08/2020		24/07/2020		103	39,000.00	USD									
3488	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007233068800		26/08/2020		23/07/2020		103	20,629.62	USD									
3489	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200702931		26/08/2020		27/07/2020		103	145.89	USD									
3490	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6781022209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	37,492.33	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3491	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0620205 0008		26/08/2020		23/07/2020		103	150,000,000.00	VND									
3492	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60726003082000		26/08/2020		27/07/2020		103	59,954.00	USD									
3493	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727271002000		26/08/2020		27/07/2020		103	23,966.00	USD									
3494	v	BSCHCLRM	BIDVVNVX	CL	K877132		26/08/2020				700	22,478.00	USD									
3495	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60723449881000		26/08/2020		23/07/2020		103	81,363.00	USD									
3496	v	BNPAUS3N	BIDVVNVX	US	PAY200721C008990		26/08/2020		23/07/2020		103	10,933.67	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3497	v	MIDLGB22	BIDVVNVX	GB	GBC23070ITISW35S		26/08/2020		23/07/2020		103	3,935.50	GBP									
3498	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007244361500		26/08/2020		24/07/2020		103	16,909.08	USD									
3499	v	BOTKMYKX	BIDVVNVX	MY	644TTS87703100		26/08/2020		27/07/2020		103	30,000.00	USD									
3500	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072300484322		26/08/2020		23/07/2020		103	2,033.00	USD									
3501	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60724183547000		26/08/2020		24/07/2020		103	11,710.00	USD									
3502	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	1183OTT200700426		26/08/2020		23/07/2020		103	74,039.23	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3503	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	205387118		26/08/2020		23/07/2020		103	299,972.00	USD									
3504	v	GEBABEBB	BIDVVNVX	BE	06402LCB2000761		26/08/2020				700	153,408.00	USD									
3505	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6551903205FS		26/08/2020		23/07/2020		103	13,363.75	USD									
3506	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072700312213		26/08/2020		27/07/2020		103	6,507.00	USD									
3507	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	209443168		26/08/2020		27/07/2020		103	24,511.69	USD									
3508	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60722363582000		26/08/2020		23/07/2020		103	3,469.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3509	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700937		26/08/2020		23/07/2020		103	7,014.00	USD									
3510	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700938		26/08/2020		23/07/2020		103	4,812.20	USD									
3511	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2237905209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	50.00	USD									
3512	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	AZNA020504270000		26/08/2020		24/07/2020		103	452.00	EUR									
3513	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700936		26/08/2020		23/07/2020		103	9,017.00	USD									
3514	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727175165000		26/08/2020		27/07/2020		103	48,225.20	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3515	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072300173495		26/08/2020		23/07/2020		103	144,000.00	USD									
3516	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200700935		26/08/2020		23/07/2020		103	9,017.00	USD									
3517	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50723643523000		26/08/2020		23/07/2020		103	14,988.00	USD									
3518	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT200723184820		26/08/2020		23/07/2020		103	193.50	EUR									
3519	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S200721589 1700		26/08/2020		23/07/2020		103	2,000.00	USD									
3520	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7247442209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	4,128.80	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3521	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7177878204FS		26/08/2020		22/07/2020		103	25,966.00	USD									
3522	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8706126209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	21,114.10	USD									
3523	v	ROYCCAT2	BIDVVNVX	CA	CA200727242537		26/08/2020		28/07/2020		103	11,022.00	CAD									
3524	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7948988205FS		26/08/2020		23/07/2020		103	3,222.00	USD									
3525	v	CITIIE2X	BIDVVNVX	IE	3010863194		26/08/2020		24/07/2020		103	10,686.00	EUR									
3526	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072400225910		26/08/2020		24/07/2020		103	180,460.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3527	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60724121640000		26/08/2020		24/07/2020		103	294,044.50	USD									
3528	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072200180928		26/08/2020		22/07/2020		103	965.00	USD									
3529	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007272358C01		26/08/2020		27/07/2020		103	25,000.00	USD									
3530	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	001800293230720		26/08/2020		23/07/2020		103	150,000.00	USD									
3531	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072200221395		26/08/2020		24/07/2020		103	9,886.48	USD									
3532	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5946182206FS		26/08/2020		24/07/2020		103	205,505.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3533	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60722193258000		26/08/2020		22/07/2020		103	5,696.90	USD									
3534	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007247862400		26/08/2020		24/07/2020		103	8,025.48	USD									
3535	v	HASEHKHH	BIDVVNVX	HK	DCSMC663335XM	DCSMC663335XM	26/08/2020				710	1,372,500.00	USD									
3536	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	OT07Y62007000057		26/08/2020		23/07/2020		103	500.00	USD									
3537	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727107893000		26/08/2020		27/07/2020		103	262.50	USD									
3538	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8358768206FS		26/08/2020		24/07/2020		103	1,765.81	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3539	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6474603205FS		26/08/2020		23/07/2020		103	88,903.49	USD									
3540	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441520240720		26/08/2020		24/07/2020		103	44,605.48	USD									
3541	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5970772206FS		26/08/2020		24/07/2020		103	17,408.16	USD									
3542	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF24072009 2159		26/08/2020		24/07/2020		103	202.98	USD									
3543	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIAHOP1017163		26/08/2020		24/07/2020		103	1,672.51	USD									
3544	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	6851672209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	250.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3545	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072300236759		26/08/2020		23/07/2020		103	29,576.80	USD									
3546	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072400105806		26/08/2020		24/07/2020		103	4,322.33	USD									
3547	v	SMBCSGSG	BIDVVNVX	SG	KLTRO1323601		26/08/2020		24/07/2020		103	6,393.56	USD									
3548	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8321764205FS		26/08/2020		23/07/2020		103	35,000.00	USD									
3549	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008006388270720		26/08/2020		27/07/2020		103	3,606.94	USD									
3550	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602091541C01		26/08/2020		27/07/2020		103	25,705.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3551	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606488270720		26/08/2020		27/07/2020		103	629.30	USD									
3552	v	ZKBKCHZZ	BIDVVNVX	CH	020916604790001		26/08/2020		27/07/2020		103	250.00	CHF									
3553	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007222590000		26/08/2020		22/07/2020		103	29,996.50	USD									
3554	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072300257082		26/08/2020		23/07/2020		103	7,930.00	USD									
3555	v	ANZBAU3M	BIDVVNVX	AU	2007240138653024		26/08/2020		24/07/2020		103	2,465.00	AUD									
3556	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60723529165000		26/08/2020		23/07/2020		103	19,994.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3557	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072200485931		26/08/2020		22/07/2020		103	19,316.00	USD									
3558	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8638896209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	7,674.00	USD									
3559	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60723100989000		26/08/2020		24/07/2020		103	6,974.00	USD									
3560	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581664270720		26/08/2020		27/07/2020		103	29,800.50	USD									
3561	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727110629000		26/08/2020		27/07/2020		103	28,213.88	USD									
3562	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7685016206FS		26/08/2020		24/07/2020		103	13,031.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3563	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607272320680 00		26/08/2020		27/07/2020		103	19,994.00	USD									
3564	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0538404209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	7,301.00	USD									
3565	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5812743204FS		26/08/2020		23/07/2020		103	8,489.10	USD									
3566	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007245715200		26/08/2020		27/07/2020		103	222.75	USD									
3567	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607271119270 00		26/08/2020		27/07/2020		103	19,994.00	USD									
3568	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8434226209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	8,993.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3569	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5130487205FS		26/08/2020		23/07/2020		103	11,288.50	USD									
3570	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4169209204FF		26/08/2020		22/07/2020		103	124,308.08	USD									
3571	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072400034559		26/08/2020		24/07/2020		103	353.00	USD									
3572	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C116204RBK072720		26/08/2020		27/07/2020		103	5,977.00	USD									
3573	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727261676001		26/08/2020		27/07/2020		103	22,169.20	USD									
3574	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4684367204FS		26/08/2020		22/07/2020		103	12,600.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3575	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60722265987000		26/08/2020		22/07/2020		103	677.88	USD									
3576	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602091341301		26/08/2020		27/07/2020		103	35,332.00	USD									
3577	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50727562214000		26/08/2020		27/07/2020		103	14,455.00	USD									
3578	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602042ED1801		26/08/2020		23/07/2020		103	270.00	USD									
3579	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072400222358		26/08/2020		24/07/2020		103	149,717.00	USD									
3580	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT200727197708		26/08/2020		27/07/2020		103	132.05	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3581	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020611D0A01		26/08/2020		24/07/2020		103	11,683.29	USD									
3582	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072400222832		26/08/2020		24/07/2020		103	149,273.00	USD									
3583	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007277939200		26/08/2020		27/07/2020		103	100,000.00	USD									
3584	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0620206 0011		26/08/2020		24/07/2020		103	218,216.12	USD									
3585	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200702986		26/08/2020		27/07/2020		103	3,287.78	USD									
3586	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C474046RBK072220		26/08/2020		22/07/2020		103	3,517.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3587	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	001-3761951		26/08/2020		28/07/2020		103	99.00	USD									
3588	v	CITIJPJT	BIDVVNVX	JP	3150383441		26/08/2020		28/07/2020		103	105,000.00	JPY									
3589	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072700089536		26/08/2020		27/07/2020		103	2,168.00	USD									
3590	v	NARAUS6L	BIDVVNVX	US	NBCM330200627		26/08/2020				700	442,933.55	USD									
3591	v	CITISGSG	BIDVVNVX	SG	MBKG20G27O110976		26/08/2020		28/07/2020		103	7,512.00	USD									
3592	v	BKBKESMM	BIDVVNVX	ES	XXX7618CI0389992		26/08/2020				700	39,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3593	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7044768204FS		26/08/2020		22/07/2020		103	99,960.00	USD									
3594	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7518016206FS		26/08/2020		24/07/2020		103	270,011.00	USD									
3595	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	205378568		26/08/2020		23/07/2020		103	127,073.22	USD									
3596	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072700210093		26/08/2020		27/07/2020		103	13,925.00	USD									
3597	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007278078800		26/08/2020		27/07/2020		103	47,798.75	USD									
3598	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2277635209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	92,053.51	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3599	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072400120343		26/08/2020		24/07/2020		103	58,569.61	USD									
3600	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	205377997		26/08/2020		23/07/2020		103	16,672.00	USD									
3601	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	209326174		26/08/2020		27/07/2020		103	5,207.00	USD									
3602	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072700511320		26/08/2020		29/07/2020		103	690.00	USD									
3603	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072700353075		26/08/2020		27/07/2020		103	5,440.00	USD									
3604	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200701143		26/08/2020		29/07/2020		103	5,192.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3605	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8963553211FS		26/08/2020		29/07/2020		103	1,426.86	USD									
3606	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5791457206FS		26/08/2020		24/07/2020		103	5,500.00	USD									
3607	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1174215206FS		26/08/2020		24/07/2020		103	4,400.00	USD									
3608	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0035866211FS		26/08/2020		29/07/2020		103	10,555.00	USD									
3609	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS06202090002		26/08/2020		27/07/2020		103	5,313.90	USD									
3610	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	OT072D2007000120		26/08/2020		28/07/2020		103	37,537.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3611	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	999O2071B3TXXAD9		26/08/2020		28/07/2020		103	33,590.30	USD									
3612	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072200397763		26/08/2020		24/07/2020		103	163.53	USD									
3613	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072700301826		26/08/2020		27/07/2020		103	99,975.00	USD									
3614	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5296509210FF		26/08/2020		28/07/2020		103	137,316.25	USD									
3615	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007280713100		26/08/2020		28/07/2020		103	181,966.50	USD									
3616	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C242633RBK072920		26/08/2020		29/07/2020		103	29,767.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3617	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007279690200		26/08/2020		28/07/2020		103	44,511.50	USD									
3618	v	DNBANOKK	BIDVVNVX	NO	7990NOO04238832		26/08/2020		27/07/2020		103	1,200.00	USD									
3619	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7319182209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	16,588.20	USD									
3620	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0620211 0003		26/08/2020		29/07/2020		103	51,629.12	USD									
3621	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072400139531		26/08/2020		24/07/2020		103	99,975.00	USD									
3622	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072400048394		26/08/2020		24/07/2020		103	6,242.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3623	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728407491000		26/08/2020		28/07/2020		103	41,559.00	USD									
3624	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728533008000		26/08/2020		28/07/2020		103	31,870.64	USD									
3625	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3583076		26/08/2020		28/07/2020		103	1,780,900.00	JPY									
3626	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727114031000		26/08/2020		27/07/2020		103	490.00	USD									
3627	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007281570800		26/08/2020		29/07/2020		103	170,351.13	USD									
3628	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2617855209FS		26/08/2020		28/07/2020		103	128,958.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3629	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0219100210FC		26/08/2020		28/07/2020		103	23,910.97	USD									
3630	v	MHCBSGSG	BIDVVNVX	SG	OTT849042119		26/08/2020		30/07/2020		103	18,545.00	USD									
3631	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	209404424		26/08/2020		27/07/2020		103	51,807.11	USD									
3632	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	7682712210FS		26/08/2020		28/07/2020		103	70,511.18	USD									
3633	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	261-3525033		26/08/2020		28/07/2020		103	7,000.00	USD									
3634	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8381043210FS		26/08/2020		28/07/2020		103	8,633.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3635	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000300120280720		26/08/2020		28/07/2020		103	45,500.00	USD									
3636	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602090641001		26/08/2020		27/07/2020		103	142,125.66	USD									
3637	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	210523974		26/08/2020		28/07/2020		103	43,740.20	USD									
3638	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602102F16801		26/08/2020		28/07/2020		103	99,873.00	USD									
3639	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1798900210JO		26/08/2020		28/07/2020		103	.01	USD									
3640	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2876059210FS		26/08/2020		28/07/2020		103	43,710.28	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3641	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072800100315		26/08/2020		28/07/2020		103	5,244.75	USD									
3642	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04S52007NU00406		26/08/2020				700	39,163.00	USD									
3643	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072800215072		26/08/2020		28/07/2020		103	541.74	USD									
3644	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072800215077		26/08/2020		28/07/2020		103	2,738.06	USD									
3645	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1991359209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	35,417.00	USD									
3646	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2211585209FS		26/08/2020		27/07/2020		103	869,960.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3647	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072300200041		26/08/2020		23/07/2020		103	575.00	USD									
3648	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	211327069		26/08/2020		29/07/2020		103	1,497.00	USD									
3649	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602100FCC601		26/08/2020		28/07/2020		103	6,223.46	USD									
3650	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602092EA6901		26/08/2020		28/07/2020		103	456,500.00	USD									
3651	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728491185000		26/08/2020		28/07/2020		103	10,615.20	USD									
3652	v	DBSSSGSG	BIDVVNVX	SG	0016OT5215444		26/08/2020		29/07/2020		103	1,416,400.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3653	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729106826000		26/08/2020		29/07/2020		103	2,176.00	USD									
3654	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728492211000		26/08/2020		28/07/2020		103	16,364.16	USD									
3655	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007281673300		26/08/2020		29/07/2020		103	2,110,538.50	USD									
3656	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095TTJ-25142764		26/08/2020		28/07/2020		103	455,172.00	JPY									
3657	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200702688		26/08/2020		23/07/2020		103	1,959.61	USD									
3658	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAN021101781400		26/08/2020		29/07/2020		103	1,000.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3659	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602110CA4F01		26/08/2020		29/07/2020		103	618.00	USD									
3660	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3583453		26/08/2020		29/07/2020		103	216,000.00	JPY									
3661	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007606800270720		26/08/2020		27/07/2020		103	1,433.25	USD									
3662	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008806815270720		26/08/2020		27/07/2020		103	2,983.50	USD									
3663	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581278290720		26/08/2020		29/07/2020		103	2,776.50	USD									
3664	v	KOEXKRSE	BIDVVNVX	KR	0141OTT200700125		26/08/2020		24/07/2020		103	109.05	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3665	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072300275340		26/08/2020		23/07/2020		103	685.00	USD									
3666	v	SCSBTWTP	BIDVVNVX	TW	ASOULS20071008AW	ILC2009317	26/08/2020				720	257,700.22	USD									
3667	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1798294210FS		26/08/2020		28/07/2020		103	6,751.50	USD									
3668	v	SCBLJPJT	BIDVVNVX	JP	2020072700002583		26/08/2020		27/07/2020		103	1,170,000.00	JPY									
3669	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007285898500		26/08/2020		28/07/2020		103	34,031.00	USD									
3670	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAN0210016 15400		26/08/2020		28/07/2020		103	2,518.28	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3671	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAN021001615900		26/08/2020		28/07/2020		103	2,099.23	EUR									
3672	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581171290720		26/08/2020		29/07/2020		103	39,994.50	USD									
3673	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C582997RBK072420		26/08/2020		24/07/2020		103	12,768.12	USD									
3674	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602103A62D01		26/08/2020		29/07/2020		103	2,588.27	USD									
3675	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095TTJ-25139926		26/08/2020		27/07/2020		103	278,500.00	JPY									
3676	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007909088240720		26/08/2020		24/07/2020		103	108.90	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3677	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072800246993		26/08/2020		28/07/2020		103	124,973.00	USD									
3678	v	NATAAU33	BIDVVNVX	AU	3039TT30X0048204		26/08/2020		29/07/2020		103	2,225.00	AUD									
3679	v	BVBVVNVX	BIDVVNVX	VN	FT2021002211		26/08/2020		28/07/2020		103	135,994.50	USD									
3680	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1150765206FS		26/08/2020		24/07/2020		103	1,970.50	USD									
3681	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007244217400		26/08/2020		24/07/2020		103	22,837.76	USD									
3682	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007270038100		26/08/2020		28/07/2020		103	9,377.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3683	v	SABRRUMM	BIDVVNVX	RU	S000020072 8A0906		26/08/2020		28/07/2020		103	5,000.00	USD									
3684	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3998955211FS		26/08/2020		29/07/2020		103	50,034.00	USD									
3685	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007285753600		26/08/2020		28/07/2020		103	28,229.00	USD									
3686	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728511341001		26/08/2020		28/07/2020		103	1,956.00	USD									
3687	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200701068		26/08/2020		28/07/2020		103	872.00	USD									
3688	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007607475290720		26/08/2020		29/07/2020		103	80,500.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3689	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007293857C01		26/08/2020		29/07/2020		103	84,110.00	USD									
3690	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1062800210EZ		26/08/2020		28/07/2020		103	403,223.15	USD									
3691	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000400105290720		26/08/2020		29/07/2020		103	71,000.00	USD									
3692	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1062600210EZ		26/08/2020		28/07/2020		103	621,182.00	USD									
3693	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200701074		26/08/2020		28/07/2020		103	9,992.00	USD									
3694	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602110297601		26/08/2020		29/07/2020		103	6,370.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3695	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008007564280720		26/08/2020		28/07/2020		103	10,060.20	USD									
3696	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	210402955		26/08/2020		28/07/2020		103	14,972.00	USD									
3697	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5335242205FS		26/08/2020		23/07/2020		103	32,562.00	USD									
3698	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	S-332-2003047		26/08/2020				700	300,000.00	USD									
3699	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1406464210FS		26/08/2020		28/07/2020		103	10,114.21	USD									
3700	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06020514B4B01		26/08/2020		23/07/2020		103	1,806.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3701	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072800237715		26/08/2020		29/07/2020		103	29,724.00	USD									
3702	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007276262000		26/08/2020		29/07/2020		103	396.50	USD									
3703	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3582629		26/08/2020		28/07/2020		103	471,600.00	JPY									
3704	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008007935230720		26/08/2020		23/07/2020		103	10,316.00	USD									
3705	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007238536000		26/08/2020		23/07/2020		103	3,968.90	USD									
3706	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072900042115		26/08/2020		29/07/2020		103	1,300,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3707	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602100FCC301		26/08/2020		28/07/2020		103	103,965.00	USD									
3708	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007276835200		26/08/2020		29/07/2020		103	553.49	USD									
3709	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	862O20718XGTVX7Q		26/08/2020		27/07/2020		103	83,878.00	USD									
3710	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT037300012065		26/08/2020		29/07/2020		103	2,833.13	USD									
3711	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007286239200		26/08/2020		28/07/2020		103	17,136.50	USD									
3712	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TCT025/827524		26/08/2020		28/07/2020		103	138,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3713	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	002100191290720		26/08/2020		29/07/2020		103	163,000.00	USD									
3714	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602103010001		26/08/2020		28/07/2020		103	99,153.00	USD									
3715	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1146414210FS		26/08/2020		28/07/2020		103	3,130.00	USD									
3716	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602100A44501		26/08/2020		28/07/2020		103	26,287.00	USD									
3717	v	BHFBDEFF	BIDVVNVX	DE	0028072020ZV7405	3007217007	26/08/2020		28/07/2020		202	300.00	EUR									
3718	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728050594000		26/08/2020		29/07/2020		103	10,460.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3719	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727334146000		26/08/2020		28/07/2020		103	479.00	USD									
3720	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602102146301		26/08/2020		29/07/2020		103	16,863.80	USD									
3721	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAN021004535000		26/08/2020		28/07/2020		103	28,000.00	EUR									
3722	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728342104000		26/08/2020		28/07/2020		103	444.00	USD									
3723	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3168695210FS		26/08/2020		28/07/2020		103	59,962.50	USD									
3724	v	VTBRRUMM	BIDVVNVX	RU	002DQOXZR/2008TT		26/08/2020		28/07/2020		103	10,000.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3725	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF290720092672		26/08/2020		29/07/2020		103	97,500.00	USD									
3726	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008007363280720		26/08/2020		28/07/2020		103	1,200.00	USD									
3727	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	211305874		26/08/2020		29/07/2020		103	7,725.00	USD									
3728	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007287495100		26/08/2020		28/07/2020		103	410.00	USD									
3729	v	HDBCVNVX	BIDVVNVX	VN	0012034375608		26/08/2020		29/07/2020		103	82.03	USD									
3730	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007281219400		26/08/2020		28/07/2020		103	1,482.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3731	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728473336000		26/08/2020		28/07/2020		103	5,884.50	USD									
3732	v	HANYUS33	BIDVVNVX	US	9900100013359245		26/08/2020		28/07/2020		103	3,709.84	USD									
3733	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007292792000		26/08/2020		29/07/2020		103	1,306.85	USD									
3734	v	DNBANOKK	BIDVVNVX	NO	7906NOO24068645		26/08/2020		28/07/2020		103	2,006.40	USD									
3735	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727145158000		26/08/2020		28/07/2020		103	9,954.00	USD									
3736	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728352017000		26/08/2020		28/07/2020		103	54,200.86	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3737	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007298272500		26/08/2020		29/07/2020		103	240.00	USD									
3738	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007281545900		26/08/2020		28/07/2020		103	1,700.00	USD									
3739	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF280720092474		26/08/2020		28/07/2020		103	185.00	EUR									
3740	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C247201BBK072920		26/08/2020		29/07/2020		103	1,411.46	USD									
3741	v	BNPAUS3N	BIDVVNVX	US	PAY200724C013256		26/08/2020		28/07/2020		103	865.00	USD									
3742	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072800226984		26/08/2020		28/07/2020		103	17,450.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3743	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072900070856		26/08/2020		29/07/2020		103	322,575.91	USD									
3744	v	BNORPHMM	BIDVVNVX	PH	ILC8201119088FLS		26/08/2020				700	55,175.04	USD									
3745	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06021113CEC01		26/08/2020		29/07/2020		103	313,818.21	USD									
3746	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602102FE4D01		26/08/2020		28/07/2020		103	26,425.00	USD									
3747	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITT200700255		26/08/2020		28/07/2020		103	9,992.00	USD									
3748	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00112561280720		26/08/2020		28/07/2020		103	2,974.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3749	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	999O2071CKETWN75		26/08/2020		29/07/2020		103	29,994.65	USD									
3750	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007281994500		26/08/2020		28/07/2020		103	3,731.50	USD									
3751	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008006649280720		26/08/2020		28/07/2020		103	100,000.00	USD									
3752	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728344643000		26/08/2020		28/07/2020		103	1,264.00	USD									
3753	v	CHASSGSG	BIDVVNVX	SG	T47SWSW292399		26/08/2020		28/07/2020		103	5,040.53	USD									
3754	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095TTJ-25144352		26/08/2020		28/07/2020		103	299,400.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3755	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007282183100		26/08/2020		29/07/2020		103	1,378.50	USD									
3756	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT00350024815 0		26/08/2020		28/07/2020		103	23,219.20	USD									
3757	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728497207000		26/08/2020		28/07/2020		103	29,994.00	USD									
3758	v	SCBLDEFX	BIDVVNVX	DE	200728018081		26/08/2020		28/07/2020		103	2,190.00	EUR									
3759	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007280421800		26/08/2020		28/07/2020		103	10,535.65	USD									
3760	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9169176210FS		26/08/2020		28/07/2020		103	8,833.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3761	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT037300012034		26/08/2020		28/07/2020		103	4,923.00	USD									
3762	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	FAAN021004062800		26/08/2020		28/07/2020		103	296.50	EUR									
3763	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C184760RBK072820		26/08/2020		28/07/2020		103	1,531.86	USD									
3764	v	KOEXVNVX	BIDVVNVX	VN	1032ITF200703157		26/08/2020		28/07/2020		103	1,059.29	USD									
3765	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072900111449		26/08/2020		29/07/2020		103	1,000.00	USD									
3766	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072800345598		26/08/2020		28/07/2020		103	9,395.41	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3767	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	00441101280720		26/08/2020		28/07/2020		103	20,000.00	USD									
3768	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072800371290		26/08/2020		27/07/2020		103	6,938.40	USD									
3769	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200701089		26/08/2020		28/07/2020		103	4,992.00	USD									
3770	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIAHOP1017522		26/08/2020		28/07/2020		103	9,725.00	USD									
3771	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200701087		26/08/2020		28/07/2020		103	5,022.00	USD									
3772	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C250496BBK072920		26/08/2020		29/07/2020		103	2,545.40	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3773	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729115138000		26/08/2020		29/07/2020		103	5,500.00	USD									
3774	v	DEUTDEFF	BIDVVNVX	DE	03MT20072816 7669		26/08/2020		28/07/2020		103	2,004.50	EUR									
3775	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200701081		26/08/2020		28/07/2020		103	5,008.00	USD									
3776	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C243881BBK072920		26/08/2020		29/07/2020		103	1,752.83	USD									
3777	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	210547201		26/08/2020		28/07/2020		103	637,218.76	USD									
3778	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C185565RBK072820		26/08/2020		28/07/2020		103	59,964.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3779	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C184771BBK072820		26/08/2020		28/07/2020		103	850.00	USD									
3780	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602100E88A01		26/08/2020		28/07/2020		103	9,980.00	USD									
3781	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008308287290720		26/08/2020		29/07/2020		103	42,433.40	USD									
3782	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	200TTJ-25137980		26/08/2020		28/07/2020		103	79,620.08	USD									
3783	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8845200210FC		26/08/2020		28/07/2020		103	476,589.04	USD									
3784	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9673626210FS		26/08/2020		28/07/2020		103	13,565.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3785	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008007557280720		26/08/2020		28/07/2020		103	2,152,114.80	USD									
3786	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007245648100		26/08/2020		28/07/2020		103	296.50	USD									
3787	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729098687000		26/08/2020		29/07/2020		103	11,832.98	USD									
3788	v	CHASSGSG	BIDVVNVX	SG	T47SWSW292568		26/08/2020		29/07/2020		103	9,362.45	USD									
3789	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007607489290720		26/08/2020		29/07/2020		103	499,994.50	USD									
3790	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602102B22501		26/08/2020		28/07/2020		103	758.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3791	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2124549209FS		26/08/2020		28/07/2020		103	1,074.00	USD									
3792	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	211362213		26/08/2020		29/07/2020		103	41,441.98	USD									
3793	v	KYNAKR22	BIDVVNVX	KR	M3926007NS00274		26/08/2020				700	50,009.40	USD									
3794	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C252366RBK072920		26/08/2020		29/07/2020		103	24,970.00	USD									
3795	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728397256000		26/08/2020		28/07/2020		103	598.24	USD									
3796	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3830039211FS		26/08/2020		29/07/2020		103	6,101.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3797	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	765-3509768		26/08/2020		28/07/2020		103	107,883.17	USD									
3798	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S2007275386000		26/08/2020		28/07/2020		103	29,561.50	USD									
3799	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007246641900		26/08/2020		28/07/2020		103	178,228.50	USD									
3800	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	000300100290720		26/08/2020		29/07/2020		103	157,500.00	USD									
3801	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60727334427000		26/08/2020		28/07/2020		103	99,974.00	USD									
3802	v	CITISGSG	BIDVVNVX	SG	HBKG20G29O815082		26/08/2020		29/07/2020		103	115,200.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3803	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1954454211FS		26/08/2020		29/07/2020		103	16,980.18	USD									
3804	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3712759211FS		26/08/2020		29/07/2020		103	7,931.86	USD									
3805	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728366761000		26/08/2020		28/07/2020		103	9,062.00	USD									
3806	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C245881BBK072920		26/08/2020		29/07/2020		103	301.21	USD									
3807	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1IR007294661C01		26/08/2020		29/07/2020		103	10,667.02	USD									
3808	v	CZNBKRSE	BIDVVNVX	KR	M10362007NU00299		26/08/2020				700	35,280.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3809	v	HVBKKRSE	BIDVVNVX	KR	MD1J42007NU00040		26/08/2020				700	79,380.00	USD									
3810	v	BNPAUS3N	BIDVVNVX	US	PAY200727C016334		26/08/2020		29/07/2020		103	24,219.00	USD									
3811	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT09411218		26/08/2020		28/07/2020		103	10,230.00	USD									
3812	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9585276210FS		26/08/2020		28/07/2020		103	10,670.00	USD									
3813	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306706280720		26/08/2020		28/07/2020		103	175,000.00	USD									
3814	v	CITIGB2L	BIDVVNVX	GB	3034163552		26/08/2020		30/07/2020		103	385,566.65	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3815	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3875475211FS		26/08/2020		29/07/2020		103	30,317.00	USD									
3816	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072900078627		26/08/2020		29/07/2020		103	29,275.00	USD									
3817	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072800072123		26/08/2020		28/07/2020		103	2,478.00	USD									
3818	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072800379742		26/08/2020		28/07/2020		103	2,868.10	USD									
3819	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728385853000		26/08/2020		28/07/2020		103	52,213.00	USD									
3820	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1550604210FS		26/08/2020		28/07/2020		103	30,897.84	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3821	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728057146000		26/08/2020		29/07/2020		103	300.00	USD									
3822	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060210329C701		26/08/2020		28/07/2020		103	61,970.00	USD									
3823	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60728436029000		26/08/2020		28/07/2020		103	4.97	USD									
3824	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT01072035		26/08/2020		29/07/2020		103	70,895.00	USD									
3825	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007281215800		26/08/2020		28/07/2020		103	733.00	USD									
3826	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FDF2007292261100		26/08/2020		29/07/2020		103	22,961.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3827	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200701155		26/08/2020		30/07/2020		103	9,992.00	USD									
3828	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306967280720		26/08/2020		28/07/2020		103	483.50	USD									
3829	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200701157		26/08/2020		30/07/2020		103	9,992.00	USD									
3830	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0220211 0019		26/08/2020		29/07/2020		103	20,000.00	USD									
3831	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C314372BBK073020		26/08/2020		30/07/2020		103	2,160.00	USD									
3832	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020073000112929		26/08/2020		30/07/2020		103	143,195.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3833	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200701178		26/08/2020		30/07/2020		103	4,992.00	USD									
3834	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0620211 0008		26/08/2020		29/07/2020		103	1,381,890.36	USD									
3835	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	059-3515079		26/08/2020		30/07/2020		103	36,000.00	JPY									
3836	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5026315212FS		26/08/2020		30/07/2020		103	139,958.00	USD									
3837	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4839049212FS		26/08/2020		30/07/2020		103	17,571.90	USD									
3838	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	212440897		26/08/2020		30/07/2020		103	30,928.25	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3839	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3470179210FS		26/08/2020		28/07/2020		103	21,440.00	USD									
3840	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5911720210ES		26/08/2020		28/07/2020		103	3,500.00	USD									
3841	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008807708300720		26/08/2020		30/07/2020		103	56,000.00	USD									
3842	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C312671BBK073020		26/08/2020		30/07/2020		103	1,133.36	USD									
3843	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	211492712		26/08/2020		29/07/2020		103	1,910.00	USD									
3844	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730371706000		26/08/2020		30/07/2020		103	740.73	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3845	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008307576300720		26/08/2020		30/07/2020		103	531.40	USD									
3846	v	RZBAATWW	BIDVVNVX	AT	ASW66590/300720		26/08/2020		31/07/2020		103	235.00	EUR									
3847	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	212389416		26/08/2020		30/07/2020		103	56,455.53	USD									
3848	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729284891001		26/08/2020		29/07/2020		103	7,980.00	USD									
3849	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	218TTJ-25111953		26/08/2020		28/07/2020		103	14,000,000.00	VND									
3850	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020073000153045		26/08/2020		30/07/2020		103	4,919.95	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3851	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2313358212FS		26/08/2020		30/07/2020		103	5,000.00	USD									
3852	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730372185000		26/08/2020		30/07/2020		103	3,801.21	USD									
3853	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020073000153054		26/08/2020		30/07/2020		103	31,301.69	USD									
3854	v	DBSSSGSG	BIDVVNVX	SG	0016OT5172683		26/08/2020		28/07/2020		103	607.50	SGD									
3855	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4249505211FS		26/08/2020		29/07/2020		103	24,191.00	USD									
3856	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT00658050		26/08/2020		30/07/2020		103	936.70	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3857	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007290290366		26/08/2020		29/07/2020		103	92.02	USD									
3858	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	M106337RFD072920		26/08/2020		29/07/2020		103	4,436.50	USD									
3859	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060212052FA01		26/08/2020		30/07/2020		103	8,240.20	USD									
3860	v	CITIHKHX	BIDVVNVX	HK	3720212210		26/08/2020		30/07/2020		103	313.12	USD									
3861	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730372823000		26/08/2020		30/07/2020		103	55,509.47	USD									
3862	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9320952212FS		26/08/2020		30/07/2020		103	4,741.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3863	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	002900219290720		26/08/2020		29/07/2020		103	700.00	USD									
3864	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50730652111000		26/08/2020		30/07/2020		103	28,014.00	USD									
3865	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730373623000		26/08/2020		30/07/2020		103	19,016.00	USD									
3866	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581523300720		26/08/2020		30/07/2020		103	755,780.07	USD									
3867	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008306397280720		26/08/2020		28/07/2020		103	32,500.00	USD									
3868	v	NATAAU33	BIDVVNVX	AU	3039TT30X0050435		26/08/2020		29/07/2020		103	3,300.00	AUD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3869	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581000300720		26/08/2020		30/07/2020		103	49,994.50	USD									
3870	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFOBRT30679001		26/08/2020		30/07/2020		103	36,592.82	USD									
3871	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFOBRT30683001		26/08/2020		30/07/2020		103	24,942.61	USD									
3872	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729238137000		26/08/2020		29/07/2020		103	1,200.00	USD									
3873	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729238228000		26/08/2020		29/07/2020		103	3,000.00	USD									
3874	v	HVBKVNVX	BIDVVNVX	VN	ADV1002000115	LCSF9531C1698/20	26/08/2020				710	96,030.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3875	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072800387049		26/08/2020		30/07/2020		103	4,951.50	USD									
3876	v	VIDPVNV5	BIDVVNVX	VN	TTTMG2907207010		26/08/2020		29/07/2020		103	24,781.70	USD									
3877	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602120878601		26/08/2020		30/07/2020		103	10,134.00	USD									
3878	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729245017000		26/08/2020		29/07/2020		103	250,416.00	USD									
3879	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730387814000		26/08/2020		30/07/2020		103	13,216.86	USD									
3880	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007293687500		26/08/2020		30/07/2020		103	4,744.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3881	v	BIDVMMMY	BIDVVNVX	MM	FCSF300720092817		26/08/2020		30/07/2020		103	1,417.00	USD									
3882	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607284565340 00		26/08/2020		30/07/2020		103	50,064.18	USD									
3883	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4114369211FS		26/08/2020		29/07/2020		103	19,990.00	USD									
3884	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	D0302120005201		26/08/2020		30/07/2020		103	97,690.00	USD									
3885	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	634-3515143		26/08/2020		30/07/2020		103	900,000.00	JPY									
3886	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S060212149B701		26/08/2020		30/07/2020		103	49,980.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3887	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	212335024		26/08/2020		30/07/2020		103	139,957.13	USD									
3888	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C318759RBK073020		26/08/2020		30/07/2020		103	34,943.00	USD									
3889	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4483359212FS		26/08/2020		30/07/2020		103	1,186.78	USD									
3890	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008308899290720		26/08/2020		29/07/2020		103	6,963.52	USD									
3891	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	200TTJ-25147660		26/08/2020		30/07/2020		103	15,992.56	USD									
3892	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072900323110		26/08/2020		29/07/2020		103	17,208.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3893	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200701169		26/08/2020		30/07/2020		103	4,492.00	USD									
3894	v	MIDLGB22	BIDVVNVX	GB	GBC29070ITJC7328		26/08/2020		29/07/2020		103	5,000.00	GBP									
3895	v	CRLYSGSG	BIDVVNVX	SG	021100000830000		26/08/2020		30/07/2020		103	1,203,243.76	USD									
3896	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1947200211JO		26/08/2020		29/07/2020		103	95,761.01	USD									
3897	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	653TTJ-25150565		26/08/2020		30/07/2020		103	4,420,000.00	JPY									
3898	v	CITIVNVX	BIDVVNVX	VN	5547602039	2009LCU2038997	26/08/2020				710	50,527.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3899	v	VTBRRUMM	BIDVVNVX	RU	002DU02LW/2008TT		26/08/2020		29/07/2020		103	13,473.44	USD									
3900	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729127264000		26/08/2020		29/07/2020		103	6,109.10	USD									
3901	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	478-3584176		26/08/2020		30/07/2020		103	2,400,000.00	JPY									
3902	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008806125300720		26/08/2020		30/07/2020		103	31,881.57	USD									
3903	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06021 12A02401		26/08/2020		29/07/2020		103	19,600.00	USD									
3904	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730382359000		26/08/2020		30/07/2020		103	38,255.04	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3905	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007290288266		26/08/2020		29/07/2020		103	96.08	USD									
3906	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0620211 0017		26/08/2020		29/07/2020		103	768,000.00	USD									
3907	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008106196300720		26/08/2020		30/07/2020		103	135,000.00	USD									
3908	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008006079300720		26/08/2020		30/07/2020		103	148,567.92	USD									
3909	v	EBLDBDDH	BIDVVNVX	BD	147820020270		26/08/2020				700	61,560.00	USD									
3910	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06021115846 01		26/08/2020		29/07/2020		103	192,022.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3911	v	DNBANOKK	BIDVVNVX	NO	9150SEO00365250		26/08/2020		29/07/2020		103	1,200.00	USD									
3912	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F5S2007291482700		26/08/2020		29/07/2020		103	11,853.10	USD									
3913	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F607292042090 00		26/08/2020		29/07/2020		103	2,309.00	USD									
3914	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020073000206764		26/08/2020		30/07/2020		103	4,172.08	USD									
3915	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020073000206770		26/08/2020		30/07/2020		103	4,172.08	USD									
3916	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007608827290720		26/08/2020		29/07/2020		103	5,147.84	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3917	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9715793212FS		26/08/2020		30/07/2020		103	4,741.00	USD									
3918	v	EBLDBDDH	BIDVVNVX	BD	147820020269		26/08/2020				700	41,040.00	USD									
3919	v	HYVEDEMM	BIDVVNVX	DE	AZMAT30072040567		26/08/2020		31/07/2020		103	62.50	EUR									
3920	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200701166		26/08/2020		30/07/2020		103	992.00	USD									
3921	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729167095000		26/08/2020		29/07/2020		103	8,394.00	USD									
3922	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729167163000		26/08/2020		29/07/2020		103	8,244.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3923	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730349673000		26/08/2020		30/07/2020		103	2,291,443.73	USD									
3924	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007290069566		26/08/2020		29/07/2020		103	18,321.50	USD									
3925	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50730649328000		26/08/2020		30/07/2020		103	15,245.50	USD									
3926	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	212374954		26/08/2020		30/07/2020		103	13,542.55	USD									
3927	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200701184		26/08/2020		30/07/2020		103	5,992.00	USD									
3928	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50729624240000		26/08/2020		29/07/2020		103	8,438.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3929	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	095TTJ-25156737		26/08/2020		30/07/2020		103	60,000.00	JPY									
3930	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007280337C01		26/08/2020		28/07/2020		103	11,473.22	USD									
3931	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	0807296212FS		26/08/2020		30/07/2020		103	4,741.00	USD									
3932	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008106012290720		26/08/2020		29/07/2020		103	63,020.56	USD									
3933	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602100D51001		26/08/2020		28/07/2020		103	519,965.00	USD									
3934	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008309871290720		26/08/2020		29/07/2020		103	7,754.31	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3935	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS06202110012		26/08/2020		29/07/2020		103	306,934,166.00	VND									
3936	v	VBAAVNVX	BIDVVNVX	VN	1000OVT201000227		26/08/2020		29/07/2020		103	23,918.45	USD									
3937	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581381290720		26/08/2020		29/07/2020		103	15,004.76	USD									
3938	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	212315589		26/08/2020		30/07/2020		103	3,997.00	USD									
3939	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	212313452		26/08/2020		30/07/2020		103	322.00	USD									
3940	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730411821000		26/08/2020		30/07/2020		103	130,654.22	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3941	v	BOFIIE2D	BIDVVNVX	IE	2020072917540213		26/08/2020		29/07/2020		103	21,069.40	USD									
3942	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2271678212FS		26/08/2020		30/07/2020		103	27,500.00	USD									
3943	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020073000125592		26/08/2020		31/07/2020		103	3,118.41	USD									
3944	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729336959000		26/08/2020		30/07/2020		103	8,929.60	USD									
3945	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007608054300720		26/08/2020		30/07/2020		103	8,108,659.26	USD									
3946	v	UOVBSGSG	BIDVVNVX	SG	1OR007293093C01		26/08/2020		29/07/2020		103	12,650.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3947	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F50729641025000		26/08/2020		30/07/2020		103	19,374.45	USD									
3948	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729330299000		26/08/2020		30/07/2020		103	350.00	USD									
3949	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729134043000		26/08/2020		29/07/2020		103	14,976.00	USD									
3950	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04H62007NU00114		26/08/2020				700	22,232.70	USD									
3951	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020073000235413		26/08/2020		30/07/2020		103	30,764.00	USD									
3952	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020073000235411		26/08/2020		30/07/2020		103	28,789.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3953	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730430852000		26/08/2020		30/07/2020		103	2,987,370.31	USD									
3954	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F7S200730771 1500		26/08/2020		30/07/2020		103	34,496.50	USD									
3955	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4380805211FS		26/08/2020		29/07/2020		103	10,225.00	USD									
3956	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT01410015		26/08/2020		30/07/2020		103	1,000.00	USD									
3957	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C322091RBK073020		26/08/2020		30/07/2020		103	5,938.40	USD									
3958	v	DABADKKK	BIDVVNVX	DK	3825-0088898614		26/08/2020		03/08/2020		103	2,925.00	DKK									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3959	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2286194211FS		26/08/2020		29/07/2020		103	11,692.50	USD									
3960	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8861822211FS		26/08/2020		29/07/2020		103	33,727.03	USD									
3961	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200701187		26/08/2020		30/07/2020		103	9,992.00	USD									
3962	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020073000197118		26/08/2020		30/07/2020		103	2,662.91	USD									
3963	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	5066015212FS		26/08/2020		30/07/2020		103	94,093.10	USD									
3964	v	CITIIE2X	BIDVVNVX	IE	3011115504		26/08/2020		29/07/2020		103	36,000.00	EUR									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3965	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2861314212FS		26/08/2020		30/07/2020		103	52,460.52	USD									
3966	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730418592000		26/08/2020		30/07/2020		103	6,058.10	USD									
3967	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	AZNA021105399500		26/08/2020		30/07/2020		103	173.00	EUR									
3968	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072900240464		26/08/2020		29/07/2020		103	31,192.00	USD									
3969	v	CCBCTWTP	BIDVVNVX	TW	0AQQF2000527-405		26/08/2020				700	11,059.20	USD									
3970	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072900257043		26/08/2020		29/07/2020		103	9,990.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3971	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072900470383		26/08/2020		29/07/2020		103	267.68	USD									
3972	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072900117083		26/08/2020		29/07/2020		103	10,770.00	USD									
3973	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072900118345		26/08/2020		29/07/2020		103	11,270.00	USD									
3974	v	LAOVLALA	BIDVVNVX	LA	010OS0620212 0009		26/08/2020		30/07/2020		103	157,416,000.00	VND									
3975	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072900564903		26/08/2020		29/07/2020		103	59,993.00	USD									
3976	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020073000057634		26/08/2020		31/07/2020		103	15,294.60	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3977	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9394473211FS		26/08/2020		29/07/2020		103	5,924.00	USD									
3978	v	NACFKRSE	BIDVVNVX	KR	M03HG007NU00032		26/08/2020				700	50,050.00	USD									
3979	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008309384290720		26/08/2020		29/07/2020		103	1,000,000.00	USD									
3980	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	007608019300720		26/08/2020		30/07/2020		103	200,000.00	USD									
3981	v	ESUNTWTP	BIDVVNVX	TW	0NIAHOP1017684		26/08/2020		30/07/2020		103	85.00	USD									
3982	v	NACFKRSE	BIDVVNVX	KR	M03HG007NU00041		26/08/2020				700	44,954.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3983	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8706647212FS		26/08/2020		30/07/2020		103	1,105.96	USD									
3984	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	M207749RFD072920		26/08/2020		29/07/2020		103	4,314.00	USD									
3985	v	CCBCTWTP	BIDVVNVX	TW	0AQQF2000528-405		26/08/2020				700	36,668.16	USD									
3986	v	UWCBTWTP	BIDVVNVX	TW	0AFFHRT01170031		26/08/2020		30/07/2020		103	1,300.00	USD									
3987	v	CITIHKAX	BIDVVNVX	HK	HBKG20G29O768245		26/08/2020		29/07/2020		103	100,000.00	HKD									
3988	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	1853200211JO		26/08/2020		29/07/2020		103	97,393.20	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3989	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072900251394		26/08/2020		29/07/2020		103	5,993.00	USD									
3990	v	BAHLPKKA	BIDVVNVX	PK	0036LC41224/2020		26/08/2020				700	7,650.00	USD									
3991	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729304109000		26/08/2020		30/07/2020		103	1,300,000.00	USD									
3992	v	ICBVVNVX	BIDVVNVX	VN	500O2071E8MSJG69		26/08/2020		30/07/2020		103	871,000.00	USD									
3993	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730400741000		26/08/2020		30/07/2020		103	149.14	USD									
3994	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04RR2007NU00299		26/08/2020				700	18,240.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
3995	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8603577212FS		26/08/2020		30/07/2020		103	59,962.50	USD									
3996	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730393073000		26/08/2020		30/07/2020		103	5,561.58	USD									
3997	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007303701300		26/08/2020		30/07/2020		103	130,069.03	USD									
3998	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020073000106817		26/08/2020		30/07/2020		103	13,571.00	USD									
3999	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06021217EC001		26/08/2020		30/07/2020		103	90,960.00	USD									
4000	v	IBKOKRSE	BIDVVNVX	KR	M04FB2007NU00833		26/08/2020				700	50,820.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
4001	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020073000032111		26/08/2020		30/07/2020		103	4,380.80	USD									
4002	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729120445000		26/08/2020		29/07/2020		103	145,147.36	USD									
4003	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072900369848		26/08/2020		29/07/2020		103	1,871,230.67	USD									
4004	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072900369843		26/08/2020		29/07/2020		103	644,700.36	USD									
4005	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007290201066		26/08/2020		29/07/2020		103	3,163.35	USD									
4006	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	4946000211JO		26/08/2020		29/07/2020		103	84.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
4007	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729120444000		26/08/2020		29/07/2020		103	15,160.20	USD									
4008	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60729271533000		26/08/2020		29/07/2020		103	20,000.00	USD									
4009	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007290201466		26/08/2020		29/07/2020		103	92.02	USD									
4010	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007290207266		26/08/2020		29/07/2020		103	121.64	USD									
4011	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007303804000		26/08/2020		30/07/2020		103	168,277.00	USD									
4012	v	HNBKTWTP	BIDVVNVX	TW	CXT0101501E		26/08/2020		30/07/2020		103	5,568.76	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
4013	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730459944001		26/08/2020		30/07/2020		103	135,294.00	USD									
4014	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F3S2007303776400		26/08/2020		30/07/2020		103	4,981.00	USD									
4015	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	634-3515112		26/08/2020		30/07/2020		103	1,200,000.00	JPY									
4016	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	02581996300720		26/08/2020		30/07/2020		103	5,696.90	USD									
4017	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020073000205423		26/08/2020		30/07/2020		103	14,606.00	USD									
4018	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	281-3506968		26/08/2020		31/07/2020		103	2,295,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
4019	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602122A0D601		26/08/2020		30/07/2020		103	10,339.00	USD									
4020	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	8074557211FS		26/08/2020		29/07/2020		103	3,633.00	USD									
4021	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020073000221560		26/08/2020		30/07/2020		103	683.02	USD									
4022	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730500572000		26/08/2020		30/07/2020		103	21,999.98	USD									
4023	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730399211000		26/08/2020		30/07/2020		103	131.44	USD									
4024	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S06021220A4F01		26/08/2020		30/07/2020		103	455.23	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
4025	v	MRMDUS33	BIDVVNVX	US	212414914		26/08/2020		30/07/2020		103	26,972.00	USD									
4026	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020072900127527		26/08/2020		29/07/2020		103	25,247.74	USD									
4027	v	CITIUS33	BIDVVNVX	US	S0602121612801		26/08/2020		30/07/2020		103	25,952.00	USD									
4028	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTJ2007300160966		26/08/2020		30/07/2020		103	1,541.59	USD									
4029	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730366203000		26/08/2020		30/07/2020		103	6,335.78	USD									
4030	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072900364834		26/08/2020		29/07/2020		103	1,518,934.79	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
4031	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730365936000		26/08/2020		30/07/2020		103	428,569.08	USD									
4032	v	BFTVVNVX	BIDVVNVX	VN	008008103300720		26/08/2020		30/07/2020		103	4,983.50	USD									
4033	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007303459500		26/08/2020		30/07/2020		103	220,047.25	USD									
4034	v	COBADEFF	BIDVVNVX	DE	AZNA021105577800		26/08/2020		30/07/2020		103	85,000.00	EUR									
4035	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	9591842212FS		26/08/2020		30/07/2020		103	3,452.50	USD									
4036	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C301209RBK072920		26/08/2020		29/07/2020		103	149,934.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
4037	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C301267RBK072920		26/08/2020		29/07/2020		103	147,688.00	USD									
4038	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020073000227889		26/08/2020		30/07/2020		103	35,448.12	USD									
4039	v	KOEXVN2X	BIDVVNVX	VN	0087ITF200701177		26/08/2020		30/07/2020		103	9,022.30	USD									
4040	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730515171000		26/08/2020		30/07/2020		103	19,994.00	USD									
4041	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730012512000		26/08/2020		30/07/2020		103	8,632.17	USD									
4042	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	FTS2007298543900		26/08/2020		31/07/2020		103	246.50	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
4043	đi	BIDVVNVX	HSBCCNSH	CN	824627.958532	824627.12344307	26/08/2020		14/02/2020		202	200,000.00	CNY									TR
4044	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F1S2007304971100		26/08/2020		31/07/2020		103	998.00	USD									
4045	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT016200150767		26/08/2020		31/07/2020		103	300,000.00	JPY									
4046	v	UBSWCHZH	BIDVVNVX	CH	ZD81212ZD4084076		26/08/2020		31/07/2020		103	60,066.47	EUR									
4047	v	IRVTUS3N	BIDVVNVX	US	F9S2007303738900		26/08/2020		30/07/2020		103	60,060.00	USD									
4048	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT006600087735		26/08/2020		31/07/2020		103	60,000.00	JPY									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
4049	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020073000655094		26/08/2020		30/07/2020		103	2,377.80	USD									
4050	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020072300329115		26/08/2020		27/07/2020		103	7,969.00	USD									
4051	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	693TTJ-25156414		26/08/2020		31/07/2020		103	110,000.00	JPY									
4052	v	SMBCJPJT	BIDVVNVX	JP	227TTJ-22133567		26/08/2020		31/07/2020		103	273,460.00	JPY									
4053	v	SCBLUS33	BIDVVNVX	US	2020073000168006		26/08/2020		30/07/2020		103	1,053.18	USD									
4054	v	BKTRUS33	BIDVVNVX	US	C360224RBK073020		26/08/2020		30/07/2020		103	147,048.00	USD									

STT	Chiều điện	Bên gửi	Bên nhận	Quốc gia	Số ref	Số ref (F21)	Ngày điện vào EMB	Ngày xử lý điện tại EMB	Ngày hiệu lực	Ngày trạng thái	Loại điện	Số tiền	Loại tiền	Trường thông tin trùng	Nội dung thông tin trùng	Danh sách trùng	Nội dung xử lí	User cấp 1 xử lý block điện	User cấp 2 xử lý block điện	User cấp 3 xử lý block điện	Trạng thái điện	Phân hệ
4055	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	2181500212EZ		26/08/2020		30/07/2020		103	500,744.00	USD									
4056	v	PNBPUS3N	BIDVVNVX	US	F60730520185000		26/08/2020		30/07/2020		103	22,000.00	USD									
4057	v	CHASUS33	BIDVVNVX	US	3260434212FS		26/08/2020		30/07/2020		103	30,250.25	USD									
4058	v	MHCBJPJT	BIDVVNVX	JP	TT00280011460 8		26/08/2020		31/07/2020		103	60,000.00	JPY									
4059	v	BOTKJPJT	BIDVVNVX	JP	051-3684022		26/08/2020		31/07/2020		103	1,510,000.00	JPY									
4060	v	BOFAUS3N	BIDVVNVX	US	2020073000428679		26/08/2020		30/07/2020		103	12,859.07	USD									